

**Trường tư
học phí và thù lao**

ĐÔI NOËI

64



ĐỜI

64

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1 CHỦ ĐỀ : TRƯỜNG TU

- VẤN ĐỀ TU THỰC : THỪ LAO HỌC PHÍ GIÁO DỤC HAY THƯƠNG MẠI của đời.
- ĐÂY, TIẾNG NÓI CỦA GIỚI GIÁM ĐỐC TU THỰC của đời
- PHÁ TRƯƠNG : MỘT HÌNH THỨC TUYỆT VỌNG của đời.

2

CHÁNH TRI

- TỔNG THỐNG THIỆU VÀ CUỘC BẦU CỬ 71 của đời.
- TRƯỜNG QUẢNG NGÃI NGHĨA THỰC của cungtíchbiên
- HỌC SUỐT ĐỜI của doãnquốc sỹ
- GIÁO CHỦ NGUYỄN LONG CHAU của lãolôn
- CIA LO ĐÀO TẠO VÀ LÀM THỊT TỔNG THỐNG của đời
- NHỮNG GIAI THOẠI VĂN NGHỆ SĨ TIỀN CHIẾN TẠI HÀ NỘI HÔM NAY của kimnhật.

3

VĂN NGHỆ

- LUỐNG CẢI VÀNG của cungtíchbiên

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYEN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHỦ • TRANG THƠ
- NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỐ ĐỜI • SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 64 • TUẦN LỄ TỪ 24-12-1970 ĐẾN 31-12-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đời

TỔNG THỐNG THIỆU VÀ CUỘC BẦU CỬ 71

Vấn đề quyết định thắng hay bại, được hay thua cho ứng cử viên Tổng thống Nguyễn văn Thiệu trong cuộc tranh đua vào dinh Độc Lập bốn năm tới (1971-1975) là vấn đề tham nhũng và bài trừ tham nhũng.

Ba khẩu hiệu tranh cử của Liên danh Thiệu—Kỳ đã nêu lên năm 1967, khẩu hiệu nào đã được thực hiện, khẩu hiệu nào bị bỏ quên, nhân dân đã biết cả.

Nhân dân đi bỏ phiếu không có thời giờ để kiểm điểm tất cả các thành tích, các đề án tranh cử.

Nhân dân cần thấy những hành động mạnh mẽ đập vào mắt họ, những hình ảnh cụ thể ai cũng trông thấy được.

Hình ảnh đẹp mắt và cụ thể nhất mà « ứng cử viên » Nguyễn văn Thiệu có thể tạo dựng trước mắt dân chúng hay không, để dân chúng trực tiếp phê phán, đó là vấn đề cương quyết hay không cương quyết bài trừ tham nhũng.

Bài trừ tham nhũng phải bài trừ tận gốc.

Chặt đầu tham nhũng phải chặt đầu những tên gốc.

Hành động chống tham nhũng phải là hành động cách mạng.

Chánh phủ đã phô trương các thành tích về tình hình quân sự khả quan hơn, thành tích về chánh sách bình định phát triển, thành tích về hữu sản hóa nông dân v.v... Nhưng đó là công trạng và kết quả của sự đóng góp sức lực và xương máu của bao nhiêu chiến sĩ, cán bộ và tất nhiên phải kể đến sự yểm trợ của đồng minh. Đó là thành tích của chung toàn bộ các cơ quan hành pháp, lập pháp.

Còn thành tích riêng của « ứng cử viên » Nguyễn văn Thiệu là gì?

Ứng cử viên nào có thể trình diện trước quốc dân như một hình ảnh kết tinh các khát khao, hy vọng và làm gia tăng niềm tin tưởng của họ vào tương lai dân tộc?

Nếu Tổng thống Nguyễn văn Thiệu dám có những hành động Cách Mạng, dám làm những việc mà toàn dân mong đợi, thì ông có thể là một ứng cử viên sáng giá trong cuộc bầu cử Tổng thống năm 1971.

Nếu không, chúng ta phải tự hỏi kết quả cuộc bầu cử sẽ đưa chúng ta tới đâu?

ĐỜI

CHỦ ĐỀ
ĐỜI SỐNG SỐ 65 :
35 KIỂU BỤI ĐỜI

Học sinh đập phá trường không phải là một cảnh mới lạ ở nước ta. Học sinh phản đối chính phủ, phản đối cảnh sát, phản đối ngoại kiều, cũng có thể đập phá để tỏ thái độ.

Nhưng đây là lần đầu tiên học sinh phá trường vì TIỀN !

Nói chưa chat hơn : Vì 50 đồng bạc. Chúng tôi biết tuổi trẻ là tuổi lý tưởng, tuổi cao thượng, luôn luôn ngưỡng vọng tới những điều cao cả và sẵn sàng hy sinh cho lý tưởng.

Vậy tại sao học sinh đã ồn ào đập phá trường sở, phá phách bàn ghế chỉ vì vấn đề tăng học phí thêm 50 đồng.

Tại sao có tiếng

« Con buôn giáo dục »

Thực ra vấn đề không phải là 50 đồng học phí đã khiến các học sinh phẫn nộ. Học sinh phẫn nộ là do sự dồn nén lâu năm của tuổi trẻ, sống trong khung cảnh của những trường tư thục, nửa giáo dục nửa thương mại, phải chứng kiến cảnh thương mại hóa giáo dục, và phải học thuộc lòng những điều luân lý đạo đức trong khi các bậc tự nhận là đứng lãnh nhiệm vụ giáo dục họ lại chỉ biết đến Tiền và Tiền.

Trường tư sở dĩ mang tiếng là bị thương mại hóa, không phải vì nhà trường đã thâm lời nhiều.

Tinh chất thương mại của trường tư là vì tất cả cách tổ chức quản trị của trường tư đã lấy thương mại làm tiêu chuẩn.

Trường thêm vào mỗi lớp một số học sinh càng đông càng tốt có lớp lên tới 120 em, với sĩ số như vậy, học sinh chen chúc trong các dãy bàn chật hẹp, cựa quây cũng không nổi chờ không nói đến học, với sĩ số đông như vậy, không giáo sư nào có thể kiểm soát được học sinh, có em học sinh cả năm không được thầy coi tới vở, có giáo sư phải dùng máy phóng thanh để giảng bài. Trường trả lương giáo sư không theo tiêu chuẩn công lao tâm lao lực của giáo sư dạy, nhưng hoàn toàn theo luật cung cầu của thị trường, giáo sư dè nhất cấp lương hạ, vì số cung rất cao, số cầu thấp. Trái lại giáo sư giỏi nói, nổi tiếng thì được trả giá cao vì giá trị thương mại của ông giáo sư đó thu hút



VẤN ĐỀ TƯ THỰC

THÙ LAO ! HỌC PHÍ ! GIÁO DỤC HAY THU'ONG MAI ?

được nhiều học trò. Mà trong thực tế, các giáo sư dạy nổi tiếng nhất, cũng là giáo sư dạy nhiều giờ nhất và ít thời giờ soạn bài, chấm bài nhất, có thể nói là không bao giờ chấm bài nữa !

Ngược lại, học phí các lớp dè nhất so với thù lao giáo sư dè nhất lại là một tỷ số rất thấp so sánh với tỷ số học phí và thù lao của các lớp dưới : Lý do chỉ vì các lớp dè nhất chỉ được dùng để tăng uy tín của trường mà thôi.

Khi các trường tư thục đã lấy tiêu chuẩn thương mại để chi phối tất cả cách trả thù lao, cách thu học phí thì nếu dư luận có gán cho họ chữ « con buôn giáo dục » cũng không phải dư luận hoàn toàn bất công.

Khi chúng tôi trình bày sự trạng trên, chúng tôi nói đến tình trạng chung, có thể một số nhỏ trường tư không chịu chi phối bởi các tiêu chuẩn thương mại đó.

Khi 70 phần trăm con em chúng ta phải sống trong những lò đào tạo người đầy tinh chất thương mại đó, hàng ngày nhìn thấy cảnh

đó, thì chúng ta đều phải lo lắng cho tương lai của đất nước. Nhưng trách nhiệm về ai ?

Chánh sách vô chánh sách

Trách nhiệm đầu tiên thuộc về cái Bộ tự nhận là minh theo một «chánh sách không chánh sách»

Từ nhiều năm nay bộ Giáo dục đã không xác định một chính sách nào để hợp lý hóa và chỉnh thức hóa trong tinh thần tự do và công ích sự đóng góp của các tư thục trong công cuộc giáo dục của quốc gia.

Trong tinh thần tự do, quyền tự do giáo dục đã được xác nhận trong hiến pháp, chúng ta phải công nhận sự đóng góp của tư nhân trong lãnh vực giáo dục và nâng công trình đóng góp của tư nhân lên ngang hàng với các hoạt động của công quyền.

Tuy nhiên, nguyên tắc tự do sẽ đưa đến cảnh cá lớn nuốt cá bé, tới cảnh thương mại hóa giáo dục theo các định luật của thị trường tự do.

Vì vậy phải đặt nguyên tắc công

ích lên ngang hàng nguyên tắc tự do.

Khi đó, chính quyền, nghĩa là quốc gia, phải can thiệp vào công cuộc giáo dục tư thục.

Chánh quyền gồm cả hành pháp và lập pháp, phải làm ra một đạo luật về qui chế tư thục trong đó :

— Bảo vệ quyền được giáo dục và giáo dục tốt cho trẻ em.

— Bảo vệ được quyền lợi các nhà giáo trường tư.

— Bảo vệ được quyền lợi các giới tư bản có tiền bỏ ra đóng góp vào cơ sở giáo dục.

Đồng thời qui chế Tư thục cũng phải ràng buộc :

— Trách nhiệm của giới chủ trường.

— Trách nhiệm của nhà giáo.

— Và trách nhiệm của phụ huynh học sinh, nghĩa là của xã hội.

Chúng tôi thiết tưởng chúng ta tiếp tục «đánh võ rừng» với tinh thần vô trách nhiệm trong 1 lãnh vực quan hệ đến tất cả tương lai dân tộc, thì chúng ta sẽ đắc tội với lịch sử.

Đây, tiếng nói của giới Giám Đốc Tư Thục

LINH MỤC THANH LĂNG :
« Học sinh không còn tin tưởng
ở thầy giáo và học đường sẽ
thanh du đang ! »

LM Thanh Lăng tỏ ra rất lo lắng khi thấy dư luận đã quá bất công đối với những người làm giáo dục. Ông cho rằng, nếu con em chúng ta có tin tưởng vào phụ huynh, vào học đường, thầy giáo, thì ta mới giáo dục chúng được. Nay, cả xã hội hiểu lầm giới đứng ra mở trường tư tuyên bố hoặc khích động học sinh « tố thái độ » với nhà trường hoặc đôi khi cả với giáo sư nữa, thì hỏi « chúng tôi làm công việc giáo dục cách nào ? »

Đang là giám đốc của 1 tư thục hạng lớn nhất Saigon LM, Thanh Lăng điều khiển trường Lê bảo Tịnh (LBT) từ năm 1963. Trường LBT là 1 cao ốc lớn nằm trong hẻm đường Trương minh Giảng, có sĩ số : 5.900 học trò.

Trường Lê bảo Tịnh vốn là một trường gốc tư Thanh Hoá, do các linh mục chủ trương. Trường mang tên của một vị Á Thánh Công giáo gốc người Thanh Hoá.

Trong cuộc di cư năm 1954, trường Lê bảo Tịnh vào Nam, lúc đầu chỉ hoạt động phạm vi truyền giáo, sau mới mở rộng sang địa hạt giáo dục đại chúng.

Linh mục tiếp chúng tôi tại căn phòng làm việc ở gần bên trường, một căn phòng dài và hẹp hai bên trường các tủ kính đầy sách báo, nhất là sách về văn chương VN là môn giảng huấn luyện của Linh mục Thanh Lăng ở Đại học VK.

Là một giáo sư Đại học Văn khoa trường ban Quốc văn, LM T. Lăng cũng nổi tiếng về các hoạt động văn hóa khác, ông đang là hội viên của Hội đồng Văn hóa Giáo dục, trong đó ông giữ chức trường ban Nhân văn, ông cũng là chủ tịch Trung tâm Văn Bút VN trong hai nhiệm kỳ nay. Và cuối cùng, lý do khiến chúng tôi đã tới phỏng vấn ông hôm nay, là Linh mục Thanh Lăng đang làm giám đốc một tư thục Trung học.

— Thưa Linh mục, với tư cách Giám đốc trường Lê bảo Tịnh, Linh mục có ý kiến gì về cuộc tranh đấu đòi tăng tiền thù lao của giáo chức trường tư ?

— Tôi rất thông cảm đời sống chật vật của các giáo sư, và tôi nghĩ họ đã đòi hỏi chánh đáng. Nhưng, ở thời đại khó khăn này, giới « chủ trường » cũng không khá giả gì hơn họ ! Thí dụ, trường Lê Bảo Tịnh này do vốn của địa phận Thanh Hóa, cộng tác với một số tư nhân. Trong đó có cả mấy giáo sư nữa. Họ bỏ vốn ra làm việc Giáo dục, thì họ cũng đáng được hưởng một chút gì, coi như phần thưởng tối thiểu cho việc đầu tư đó chứ ?

Người ta hay nhìn giới chủ trường tư một cách thiên lệch. Chính tôi khi còn làm giáo sư và có đi dạy tư, tôi cũng cứ tưởng là giới chủ trường là giới bóc lột.

Sau này tới năm tôi nhận điều khiển trường Lê Bảo Tịnh này, do bề trên địa phận trao phó cho, tôi mới thấy nó khác.

Chửi như thế làm sao giáo dục được ?

Bây giờ thì lại đến lượt tôi bị hiểu lầm. Ví dụ như mấy cha ở Vườn Soài đây, các ngài thường nói chơi, vừa nói vừa cười là : Tụi Lê bảo Tịnh giàu, tụi Lê bảo Tịnh bóc lột tụi con nít v.v.. những anh em thân với mình cũng vậy, họ cũng nhìn giới làm trường tư là giàu khủng khiếp, khai thác con em học sinh.

Đứng trước vấn đề khủng hoảng quanh chuyện thù lao và học phí hiện nay Linh Mục Thanh Lăng quan niệm rằng nhà nước phải chịu trách nhiệm và báo chí phải giúp soi sáng dư luận.

« Báo chí thì hay đứng về phe kẻ yếu và cứ nói đến chủ trường là đánh, là đập.

Con em các ông 70 phần trăm là do tư thục dạy dỗ. Nếu tất cả dư luận cứ chửi rủa bằng những tiếng : giới gian thương văn hóa, giới

bóc lột v.v.... dân những nhân hiệu như vậy thì chúng tôi làm sao nói về giáo dục với con em quý vị được ? Vậy xã hội hoặc là phải đóng cửa các trường tư lại đi ! Xã hội chúng ta muốn khuấy động, muốn làm chánh trị thì hãy làm với người lớn ! Hãy để cho các con em nó còn tin tưởng vào thầy, vào trường, sau khi nó đã mất tin tưởng vào các thành phần khác trong xã hội chứ.

— Vậy theo LM, vấn đề này phải giải quyết cách nào ?

— Tôi nghĩ, đây là trách nhiệm của chính quyền và của quốc hội. Họ phải đưa ra một đạo luật về quy chế cho các trường tư, phải từ bỏ sự kỳ thị giữa trường công và trường tư để có thể nâng đỡ giáo chức và giữ đúng trình độ học vấn cho học sinh. Chính phủ mất tiền xây trường, trả lương nhân viên điều hành và giảng huấn cho các trường công. Trong khi đó, kỳ thi tuyển tại các trường công đã gạt bỏ tất cả các học sinh kém, mà phần nhiều học sinh kém cũng là học sinh nghèo, rồi tới những học sinh khó dạy cũng bị đuổi. Tất cả các thứ rác rưởi đó trường tư phải gánh chịu ! Đáng lẽ đó phải là thành phần mà chánh phủ phải nâng đỡ, chăm sóc nhất chứ !

Trong thực tế, trường tư chiếm 70% tổng số học đường, phải hứng chịu mọi thành phần phức tạp của học sinh, thì lại không được chính phủ giúp đỡ 1 chút nào. Nếu mỗi lớp chúng tôi nhận dưới 100 em, thì nhà trường chỉ thu đủ tiền chi phí, coi như vốn để chơi, không lời lãi gì cả. Nhiều trường số học sinh ít hơn, vì vậy, đã phải kiếm lời bằng những cách bất chính, thí dụ cấp chứng chỉ ma, hoặc bán học bạ v.v....

Hiện nay vì hàng năm phải phục trình cho Unesco nên nhà nước muốn phải làm sao cho sĩ số nó vào khoảng bảy tám chục, chứ chẳng lẽ để con số 100. Đây là một chuyện làm giả dối. Chẳng thà bảo rằng đây nước tôi là nước chậm tiến, nước tôi chiến tranh thì chúng tôi phải tạm chấp nhận con số này.

Nói về kỷ luật và trình độ ? Tôi nhận thấy có nhiều trường tư kỷ luật còn chặt chẽ hơn trường

công nữa. Và các giáo sư giảng dạy ở trường tư khi nào cũng tận lực hơn vì nếu học sinh không chịu thì ai dám nhờ dạy ?

Trường tư kiếm lời được bao nhiêu ?

— Xin LM cho biết tình trạng học sinh của trường LBT, và các biện pháp mà nhà trường đã áp dụng để giải quyết vấn đề « tranh đấu » của giáo chức ?

— Nói chung, học sinh LBT khá ngoan. Sau vụ trường Hưng Đạo bị phá chúng tôi quyết định không tăng học phí nữa, mà vẫn tăng thù lao cho giáo chức.

LM đã cho chúng tôi biết về tình trạng tài chánh của trường LBT, như sau :

Hiện nay, học phí các lớp thay đổi từ 400đ đến 800đ cho mỗi học sinh. Giá biểu 1g dạy của giáo sư thì từ 170đ (đệ VII tức lớp 6) tới 700đ (lớp 12). Trong số học phí thu vào, trung bình chỉ ra từ 53 tới 56 phần 100 cho lương giáo sư.

Còn lại 20 — 23% số thu dùng cho các chi phí tổng quát, riêng ban quản trị và người bỏ vốn chỉ được từ 20 tới 22%.

Nếu ban quản trị lấy 10%, chủ trường sẽ thu khoảng 10 tới 12%.

Riêng trường LBT, nay trị giá khoảng 100 triệu vốn, ban giám đốc chúng tôi gồm 5 linh mục không lấy lương, mà mỗi tháng chỉ có lời 660.000đ ! Với số vốn 100 triệu đó, nếu bỏ vào ngân hàng, mỗi tháng địa phận Thanh Hoá có lời ngay 2 triệu, mà chúng tôi lại không vất vả chi. « Anh coi, số lời ít ỏi như vậy, nay nếu tăng lương giáo sư mà không tăng học phí, không hiểu chúng tôi xoay đầu cho nổi. Tôi xin kính sơ đề anh biết :

Nếu tăng 85đ, một giờ cho mỗi giáo sư, như ủy ban tranh đấu đòi lúc đầu, trường LBT chúng tôi mỗi tháng sẽ trả thêm : 6232 giờ nhân với 85đ tức là khoảng 52 vạn. Chi phí nhân viên thêm 5 vạn vị chỉ 57 vạn. Vậy 66 vạn tiền lời mỗi tháng chỉ còn lại 9 vạn thôi. Bỏ ra 100 triệu để mỗi tháng thâu tám, chín chục ngàn thì cơ sở không thể sống được !

Nếu chúng tôi thu thêm học phí mỗi học sinh 59đ, thì với 5.900 HS, sẽ thu khoảng 29 vạn rưỡi. Khi

trả thêm 50đ, một giờ dạy cho giáo sư, chúng tôi phải chi khoảng 31 vạn rưỡi, và 5 vạn cho nhân viên nữa. Vậy, nếu thu thêm 50đ, học phí và tăng lương giáo sư lên 50đ, một giờ, mỗi tháng chúng tôi sẽ phải thiệt thêm khoảng 7 vạn bạc. Đó là không kể tới sĩ số thường sụt nhiều trong suốt niên học. Thường cuối năm, chúng tôi chỉ còn khoảng 4.800 học sinh.

Được hỏi về công việc của Nha tư thục thuộc bộ Giáo dục hiện nay, Linh Mục nói : « Trong thực tế họ chỉ có việc cứu xét và cấp giấy phép mở trường và kiểm nhận học bạ tư thục mà thôi ».

— Còn các thanh tra tư thục, làm gì ?

— Không đủ số để thanh tra các trường. Không làm nổi. Và lại với số lương ít ỏi chính quý vị thanh tra cũng phải đi dạy thêm ở các trường tư nữa.



Về vai trò của nhà nước trong vấn đề trường tư, Linh mục Thanh Lăng nhắc lại nhiều lần rằng : « Phải có một đạo luật về tư thục, dựa trên quyền tự do giáo dục mà hiến pháp đã qui định ».

Về giáo sư tư thục có vai trò nào trong qui chế, LM. Thanh Lăng phân tích :

« Phần lớn các giáo sư tư thục dạy nhiều trường. Không thể nói ông nào là giáo sư trường nào cả !

« Thành phần giáo sư cũng hỗn tạp lắm. Tôi thấy có một vị vừa làm nghị sĩ, vừa làm giáo sư đại học, từng dạy trường công, rồi nay vẫn dạy trường tư, mà ông ấy vẫn ký tên trong ủy ban tranh đấu của giáo sư tư thục. »

Về vấn đề thuế của các trường tư hiện nay, LM cho biết có hai thứ thuế : thuế lợi tức và thuế nóc gia. Nhiều trường cũng, họ bảo là cơ sở văn hóa nên không trả thuế, chánh phủ cũng chịu. Riêng trường Lê bảo Tịnh mỗi năm cũng trả mấy trăm ngàn tiền thuế.

Làm một con tinh, LM Thanh Lăng cho biết hiện nay mỗi giờ giáo sư tăng 30đ, với tổng số 6232 dạy mỗi tháng, nhà trường sẽ chi thêm gần 200 ngàn cho giáo sư và nhân viên. Vậy số lời 660 ngàn chỉ còn khoảng hơn 400 ngàn mà thôi.

Với cơ sở trị số vốn tới 100 triệu mà mỗi tháng chỉ lời dưới 500 ngàn thì còn ai muốn bỏ tiền ra cho ngành giáo dục tư thục nữa ?

« Cũng phải khuyến khích nhiều người bỏ tiền ra phát triển, ngành tư thục nữa chứ ! Nhà nước có giải quyết được hết cho các học sinh đâu ? »

Cuối cùng Linh mục Thanh Lăng nhân nhủ với nhà báo :

— Tôi muốn nói với anh, với các nhà báo rằng họ là những cơ quan hướng dẫn dư luận, xin hãy thận trọng khi viết lách. Tôi hiểu họ từ bi bác ái, thương học sinh nghèo, nên mới đã kích giới « chủ trường », và đôi khi dùng cả những danh từ ghê gớm như « con địa hút máu », « ác thú xâu xé học sinh... » nữa.

Tôi xin quý vị hãy tìm hiểu trước khi dẫn dắt quần chúng, đừng như vài vị dân cử chỉ cốt tuyên bố « ngon lành » để mị học sinh.

Các em nhỏ còn ngây thơ trong trắng, xã hội phải có trách nhiệm hướng dẫn và gây tin tưởng cho chúng. Khích động cho chúng phá trường, là cơ sở do chính tiền mồ hôi nước mắt của phụ huynh các em đóng góp tạo nên, là nơi chất chứa đầy kỷ niệm tốt đẹp êm ái của chúng, thực là một điều đáng b ối. Chính phủ, cả hành pháp lẫn lập pháp, nếu không tìm hiểu sự thật mà đã « đánh phủ đầu », thì những cơ sở giáo dục sẽ phải di tới chỗ tan rã và xã hội chúng ta, sẽ còn lại những gì đây ? »



ĐỊNH HƯỜNG ỨNG CHIẾN DỊCH TREO CHIM

— Này mẹ đĩ mấy thầy tu đạo
Vừa mới rồi mạnh bạo đưa ra
Mới toanh chiến dịch gọi là
Treo chim trước cửa thét ả hòa bình.
Anh hỏi thật «cô mình» có khứng
Cho phép anh hưởng ứng không nào
Lòng anh yêu nước ra sao
Chắc em thừa biết là cao lắm rồi!

Nên đồng ý dặng tôi góp sức
Theo các thầy chính thức treo chim
Hòa bình nó đã nằm im
Thì ta, ta phải đi tìm mới xong!
— Thôi đi tí, đừng mong trốn tránh
Đang ngon lành khỏe mạnh như trâu
Tự nhiên cớm áo vì đâu
Anh đòi tóm cổ, treo đầu «nó» lên?
Em nói thiệt, không nên như vậy
Có giận em làm bậy điều chi
Khuyên nhau một tiếng chứ gì
Đấu tranh tiêu cực bỏ đi hơi chàng?
Các thượng tọa rõ ràng sui đại
«Chim» của mình ai lại đem treo
Dù cho thuộc xóm... nhà nghèo
Nhưng còn hữu dụng, em đeo tới cùng!
Quý thượng tọa nói chung phần lớn
Chim để không, thêm tổn cớm nuôi
Suốt ngày ngoạ cổ ngủ xuôi
Muốn treo, treo cả một đời càng hay!
«Chim» vô dụng treo ngay là đúng
Còn chim anh hùng đừng thấy bà
Tội gì mình phải sa hoa
Treo lên mất cái mặt mà đêm đêm

TÚ KẾ.

THƯỢNG TỌA QUẢNG LIÊN

Tôi là người tu hành, tôi nói
thật: Mỡ trường tư có lời chứ
không phải không

«Lương giáo sư ở Bồ Đề cũng
trả với số tương đương với
lương giáo sư Hưng Đạo. Tuy nhiên
ở trường tôi không có vấn đề đòi
tăng lương». Đó là câu trả lời đầu
tiên của Thượng tọa Quảng Liên,
giám đốc trường Trung Tiểu học
Bồ Đề với báo Đời.

— Thượng tọa cho biết ý kiến
về vụ học sinh trường Hưng Đạo
đập phá trường sở, trong tuần
trước...

— Tôi thấy là một điều rất
đáng tiếc khi học sinh đập phá
trường Hưng Đạo. Nếu có điều gì
bất mãn thì có thể tranh đấu, phản
đội. Không nên đập phá. Bàn ghế
nó chỉ là bàn ghế, việc gì mà đập
phá nó?

Vị Thượng tọa tỏ lòng từ bi
rộng đến cả các vật vô tri là ban

ghế này, hiện là giám đốc trường
Trung tiểu học Bồ Đề, một trường
tư thục lớn bậc nhất thủ đô
Saigon. Và cũng nổi tiếng bậc nhất
vì những vụ học sinh xuống đường
tranh đấu chống chính quyền trong
những năm 1966-67. Chắc rằng
trong các cuộc xuống đường của
học sinh Bồ Đề, bàn ghế vẫn được
bảo vệ.

Trường tọa lạc tại trung tâm
thành phố, nhưng lại ở vào khu
đông đúc nhất: Chợ Cầu Muối. Khi
xưa, đây là trường Nguyễn văn
Khue, một ngôi trường tư thục lâu
đời ở miền Nam, lập nên từ khi
còn dạy chương trình Pháp. Giáo sư
Nguyễn văn Khue đã sang Pháp,
trường được bán lại cho giáo hội
Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.
Khi giáo hội chưa chia nam xé bấy
như bây giờ. Thượng tọa Quảng
Liên bắt đầu điều khiển trường Bồ
Đề từ niên khóa 64-65 đến nay.

Vì vậy Thượng tọa Quảng Liên
thường bị cả hai phe Phật Giáo tổ

là đã dành tài sản chung của giáo
hội làm của riêng một mình. Hiện
nay ông vẫn cư ngụ tại chùa Ấn
Quang, ngôi chùa nổi tiếng mà
chính ông là một nhà sư tu ở đó
từ lâu, nhưng hồi tháng 9 vừa qua,
ông lại tham dự phái đoàn của
thượng tọa Tâm Châu đi dự hội
nghị Phật giáo thế giới ở Hán Thành
chờ không đi chung với phái đoàn
của Thượng tọa Thích Thiện Minh
đi Kyoto, Nhật Bản.

Th. Tọa Quảng Liên nói rằng
ông thấy cuộc tranh đấu của các
giáo sư đòi tăng tiền thù lao rất
hữu lý. Thứ nhất là vì giá sinh hoạt
trong xã hội đã gia tăng nhanh quá,
thứ hai là sự chênh lệch quá đáng
giữa tiền thù lao trả cho giáo sư
đệ nhất cấp và đệ nhị cấp.

«Ngay từ đầu niên khóa này,
trường Bồ Đề chúng tôi đã tăng
giá biểu thù lao cho các giáo
sư. Tôi khi có cuộc tranh đấu
của các giáo sư tư thục ở thủ
đô, chúng tôi đã gặp các giáo

sư đề hỏi có ai yêu cầu tăng
lương không, có vị thì chính
tôi gặp, có vị thì do ông giám học
gặp. Tôi cũng đề nghị qui vị giáo
sư có đòi hỏi tăng lương thì cứ làm
kiến nghị, nhưng không có ai đòi
hỏi hết».

Chúng tôi đã hỏi về số chi, thu
và lời lãi của trường Bồ Đề, T.T
Quảng Liên cười cười:

— Tôi là người tu hành, tôi nói
thật. Mỡ trường tư có lời chứ
không phải là không có lời.

Hiện nay trường Trung Tiểu
học Bồ Đề có khoảng 10 ngàn học
sinh. Con số này sẽ giảm xuống tới
mức 9 ngàn như tình trạng chung
ở các tư thục khác.

Th. Tọa Quảng Liên cho biết số
tiền lời của Bồ Đề đã được đem
chi phí vào nhiều việc, nên mỗi
tháng, nhà trường chỉ còn bỏ vào
quỹ được từ 100 đến 150 ngàn đồng
thôi.

Hỏi những chi phí đó là các chi
phí nào?

Th. Tọa cho biết hiện nay ông
vẫn chu cấp tiền chi phí cho văn
phòng của cả hai Viện Hóa Đạo, Ấn
Quang và Việt Nam Quốc Tự. Ông
cũng cúng dường hàng tháng cho
các chư tăng tại mấy Phật học Viện.

Ngoài ra hiện nay Th. Tọa Quảng
Liên có 5 đệ tử đang du học ở ngoại
quốc mà Thượng tọa vẫn trợ cấp
cho. Đó là các ĐĐ Trí Quảng, Long
Nguyệt vv... mà 4 vị đang học ở
Nhật, còn 1 vị đang học ở Ấn Độ.
Trong số các vị đệ tử của nhà sư
chủ trường này, có vị học về môn
giáo dục, nhưng cũng có vị học về
kinh tế nữa.

— Như vậy tổng số trợ cấp kể
trên là bao nhiêu?

— Khoảng 500 ngàn đồng 1 tháng.

— Tóm lại, đáng lý ra thì nhà
trường có thể lời mỗi tháng
hơn 600 ngàn đồng?

— Hơn nữa chứ. Vì mỗi tháng
chúng tôi còn cấp học bổng cho học
sinh tới 240 ngàn đồng, giảm bớt
học phí cho học sinh cũng tới 110
ngàn đồng. Riêng số tiền học bổng
và giảm phí này mỗi năm cũng tới
4 triệu.

Vậy mà thực sự thì chỉ còn
bỏ vô từ được có trên 100 ngàn
đồng thôi.

Theo IT Quảng Liên thì số tiền
còn lại đó phải dùng để tu bổ trường
sở. Mỗi năm hầu như đều phải tu
bổ lại hết cả, vì học sinh nó phá
lắm. Bàn ghế phải sửa lại, hệ thống
điện, nước cũng bị phá nữa. Nhưng
thực ra không đủ tiền để năm nào
cũng sửa. Nhà trường còn dùng
tiền lời để phát triển nữa.

Hiện nay trường Bồ Đề vừa xây
cất xong một ngôi nhà nhiều tầng
để mở trường kỹ thuật. Tổng số
vốn bỏ ra, riêng về phòng ốc, là 10
triệu đồng.

Mọi người khuyên tôi nên bỏ
10 triệu vào nhà băng, mỗi năm
cũng có lời nhiều. Tôi chỉ mà mở
trường, chưa chắc đã thu vô được
100 ngàn. Nhưng tôi là người có
tâm đối với giáo dục, cô ạ.

Hiện nay trường Bồ Đề có khoảng
200 giáo sư cộng tác, và 51 nhân
viên khác.

Lương của nhân viên từ ông
Giám học đến người Lao công, thay
đổi từ 26 ngàn đến 8200 đồng. Các
nhân viên này hưởng lương cả
trong 2 tháng hè, không như các
giáo sư.

Hỏi: Thượng tọa có ý định tăng
lương 30 đồng mỗi giờ cho các giáo
sư không, Th. Tọa Quảng Liên nói:
«Nếu tăng mỗi giờ 30 đồng thì mỗi
tháng sẽ tốn thêm 400 ngàn đồng».

Như vậy, theo phép tính của
Th. Tọa đã nêu ở trên thì nhà

trường sẽ không có tiền để tăng
thù lao.

— Trường tôi thu rất ít học
sinh vào mỗi lớp. Lớp đông nhất
cũng chỉ tới 83 hs. Thường trường
sĩ số là từ 60 đến 80. Khi trường
mới mở năm 64 thì số học sinh mỗi
lớp cũng gần gần 100 người. Sau
khi đi thăm các nước ngoài về, tôi
có ý định sẽ giảm số học sinh
xuống 60 là tối đa, để chúng học
đông đúc tội nghiệp quá.

Thượng Tọa Quảng Liên mới
được bầu làm Chủ tịch Hội Đồng
Tư Thục Việt Nam, trong Đại Hội
Hiệu trưởng Tư Thục Toàn Quốc mà
bộ Giáo Dục đã triệu tập vào cuối
tháng 11 vừa qua. Ông có ý định
đề nghị với các trường tư thục ở
Saigon và Gia Định cùng nhau định
một mức thù lao và học phí chung
từ niên khóa 1970-71.

Khi chúng tôi tới tìm gặp Th.
Tọa thì ông tỏ ý không muốn tiếp
nhà báo. Ông cũng yêu cầu gửi câu
hỏi tới trước để ông viết câu trả
lời. Tuy nhiên sau cùng, chúng tôi
cũng vẫn xin được ông nói cho vài
câu. Khi Thượng tọa lên chiếc xe
hơi sang trọng để rời trường, đại
đức Thích Thiện Bình, tổng giám
thị Bồ Đề cho chúng tôi biết ông là
độc giả trung thành của báo Đời.
Ông muốn nhờ báo Đời định chính
là trường Bồ Đề từ trước đến nay
không hề xúi dục học sinh biểu
tình như là các báo văn hữu lâm.
Vậy xin định chính giúp.

Phá trường: một hình thức tranh đấu tuyệt vọng?

Cánh cửa sắt kiên cố thường
nhật giờ đã trở nên cong queo,
siêu vẹo. Sân trường không còn
tập nập học sinh ra vào trong giờ
chơi nữa, mà ngổn ngang đầy
những gạch đá, vỏ chai, bàn ghế
quạt trần, và truyền đơn vứt bừa
bãi trên các lối đi. Hơi cay của
những trái lựu đạn, mà ban sáng,
cánh sắt đã ném vào sân trường
hãy còn phảng phất. Mặt ông Ng.
văn Phú lúc này hoe đỏ, không biết
có phải vì hơi cay không, vì buồn
bực, khi ông thốt lên một câu cay

đắng: «Sau 23 năm phục vụ ngành
giáo dục tư, chưa bao giờ xuống
tình thần như lúc này...».

Hiện nay đã có rất nhiều người
mang tâm trạng bi quan này của
ông Phú khi nhìn vào ngành giáo
dục tư ở Việt Nam. Chưa bao
giờ người ta thấy ba giới: Chủ
trường, giáo sư và học sinh chia
rẽ cho bằng lúc này. Những bản
tuyên cáo nảy lửa, những lời tuyên
bố nhuốm đầy hận thù, và những
khẩu hiệu hằn học viết bừa b

trong các lớp học, chứng tỏ giới học sinh Việt Nam hiện đã đánh mất cái vẻ hồn nhiên tươi mát ngày trước. Trong lúc đó, giới giáo chức hình như cũng muốn thôi phòng vụ tranh đấu đòi tăng lương của mình song song với việc tranh đấu đòi ngưng tăng học phí của các học sinh, đã phát động khắp nơi trên toàn quốc.

Khúc phim bạo động

Trái bom khủng hoảng bắt đầu bùng nổ vào sáng ngày 2 tháng 12 năm 1970, Hàng ngàn học sinh trường Hưng Đạo đã làm to chuyện tăng thù lao cho giáo sư và tăng học phí. Họ tụ tập trong lớp, ngoài hành lang, hò hét, đã đảo hiệu trống mà họ gọi là « cá mập », và cuối cùng kéo nhau xuống sân trường định tổ chức một buổi mít tinh, để lên án quyết định tăng học phí của ban giám đốc. Thay vì giải quyết bằng đường lối mềm dịu ban giám đốc trường Hưng Đạo đã kêu gọi cảnh sát tới văn hồi an ninh trật tự. Thế là hỗn loạn diễn ra: học sinh ném gạch đá, mảnh kính vào cảnh sát và các nhân viên công lực đã trả lễ bằng cách tung hơn 10 trái lựu đạn vào sân trường. Trong lúc khai cay mù mịt, các học sinh Hưng Đạo bỗng như lên cơn điên. Họ ra tay tàn phá tất cả các vật dụng, và văn phòng phẩm trong trường. Họ gỡ quạt trần xuống, đập vỡ hết các cửa kính và liệng ban ghế từ trên lầu xuống sân. Theo bản trường trình của phái đoàn thanh tra bộ VHGD sau đó tới quan sát thì hành động phá phách này đã đưa tới kết quả: Học khu đệ nhị cấp Hưng Đạo hư hại 60%. Đệ nhất cấp 20%. Phái đoàn ước lượng thiệt hại vật chất lên khoảng 6 triệu. Điểm đáng lưu ý là trong khi cuộc bạo hành xảy ra, các học sinh lớp lớn đã ít phá phách hơn lớp nhỏ. Từ đầu tới cuối, gần như các học sinh lớp 12 (đệ nhất) chỉ khoanh tay đứng nhìn. Sau này người ta đã hiểu phần nào cái lý do có sự im lặng như mi đó: Ban Giám Đốc Hưng Đạo đã quyết định không tăng học phí của những lớp này vì cho rằng nó đã qua cao.

Lẽ dĩ nhiên cuộc bạo động đã làm tê liệt sinh hoạt của trường Hưng Đạo và làm rung chuyển

toàn thể các tư thức lớn khác của thủ đô. Một thông cáo của ban giám đốc trường Hưng Đạo đã quyết định tạm đóng cửa trường một thời gian không xác định rõ. Nhiều trường tư thục khác, như: Nguyễn bá Tòng, Ng. duy Khang, Văn Lang, Tân Khoa... đã thu hồi quyết định tăng học phí, sau khi trường Lê Bảo Tịnh đi bước tiên phong. Nhưng theo đà thắng lợi này, một số học sinh của nhiều trường tư thục trên toàn quốc đã công khai thành lập ủy ban tranh đấu chống tăng học phí ở trường mình. Nhiều bản tuyên cáo từ tỉnh lỵ đã bay tới tập về tổng đoàn học sinh ở Saigon đề ủng hộ cái mà họ gọi là « tranh đấu chính đáng » do học sinh Hưng Đạo khởi xướng.

Vì sao phá trường

Tại sao các học sinh Hưng Đạo lại phải đi đến hành động quyết liệt, đập phá ngôi trường của mình như vậy? Có nên bảo rằng họ đập phá trường chỉ vì phản đối quyết định tăng học phí 50đ một tháng của ban giám đốc chăng? Hay họ bỗng nổi cơn điên phá trường để hấp tấp trả đũa cái mà họ gọi là « sự đàn áp dã man » của ông quan lý khu nữ sinh đệ nhất cấp, một nữ sinh bị ông này tặng cho một cái bạt tai?

Thực ra cả hai lý do trên đều ít nhiều liên quan đến việc bạo hành. Nhưng nó chưa phải là lý do chính. Sau vụ phá trường, người ta đã bắt gặp khá nhiều giả thuyết nhằm giải thích hành động nóng nảy này. Một trong những giả thuyết, được khá nhiều người lưu ý hơn là hành động phá trường xảy ra vì đã mang ít nhiều màu sắc chính trị.

Một vị giáo sư khá nổi tiếng ở trường Lê Bảo Tịnh đã tuyên bố với các học trò của mình: tôi biết rõ hành động phá trường này của các học sinh Hưng Đạo không phải là để chống tăng học phí đâu. Bên trong vụ phá trường này có nhiều cái bí ẩn lắm. Rất có thể đây chỉ là một kiệt tác do âm mưu phiêu lưu chính trị của một đoàn thể nào đó. Hoặc do bàn tay Cộng sản giật dây.

Nhận xét của vị giáo sư này có thể phải xuất từ những biến chuyển chính trị gần đây ở Saigon.

Người ta không quên: Suốt mấy tuần nay, các vụ tấn công đốt xe và đặt chất nổ nhắm vào các lực lượng đồng minh trú đóng ở Saigon đã xảy ra như cơm bữa.

Theo phái viên của nhật báo Tranh Đấu thì chính ông hiệu trưởng Hưng Đạo cũng đã than thở rằng không mở cửa trường là chết hết, cả học sinh lẫn giáo sư, dù vậy dường như vẫn có một vài người không muốn vụ này lắng xuống. Họ đang muốn đẩy BGĐ đến trước một tình thế không giải quyết được, để hướng cuộc tranh đấu vào một mục tiêu khác hơn...

Người ta cũng đã nêu lên nghi vấn: vụ phá trường Hưng Đạo đã bắt nguồn từ những lý do cạnh tranh nghề nghiệp. Được biết, nếu bằng hiệu Hưng Đạo bị quất sấm vì vụ phá trường, thì sẽ rất có nhiều người chuyên môn bán chữ nghĩa ở VN hưởng lợi to, Hưng Đạo, hiện nay là một trong những tư thục lớn nhất VN với 12.000 học sinh và trên 300 giáo sư.

Mặc cảm bị coi rẻ

Nhưng có lẽ tất cả những giả thuyết trên không có cái nào hợp lý và có giá trị bằng giả thuyết các học sinh Hưng Đạo đã ra tay phá trường chỉ vì máu nóng của tuổi trẻ khi thấy nguyện vọng của mình bị ban giám đốc nhà trường coi rẻ.

Từ 6,7 năm nay, giới học sinh có lẽ là giới bị thiệt thòi nhất trên thị trường chữ nghĩa. Giá cả sinh hoạt bên ngoài có tăng vọt, giới chủ trương cũng không lo, vì họ có thể tăng học phí để đáp vào mỗi lợi suy xuyến, giới giáo chức cũng không lo lắm, giá cả tăng mau quá, họ cũng có thể họp nhau lại để tranh đấu đòi tăng lương, như hiện nay chẳng hạn. Hoặc chịu khó kiếm thêm giờ dạy ngoài, bù vào chỗ đồng tiền mất giá.

Chỉ có giới học sinh và phụ huynh học sinh là thiệt thòi hơn cả. Hãy tạm quên đi những thành phần giàu có, đa số các học sinh Việt Nam đều xuất thân từ những gia đình nghèo. Giá sinh hoạt cũng tăng, việc học của họ lại càng khó khăn, vì tiền bạc cha mẹ họ kiếm được chỉ có hạn, phải để dành vào những việc chi tiêu tối cần trong nhà. Bởi vậy đã có nhiều trường hợp thế thảm xảy ra:

một nữ sinh đệ nhị ở Tân Định đã phải bỏ học ngang xương để xin đi làm công chức nhường cho em tiếp tục học, vì giá học phí cao quá, gia đình cô lo không nổi cho cả hai chị em. Trường hợp cô nữ sinh phải bỏ học này là một truyện rất thường xảy ra trong xã hội VN.

Dĩ nhiên giới chủ trường ít khi bỏ thì giờ quan tâm đến những khó khăn của giới học trò. Giá sinh hoạt tăng trường bèn tăng học phí, vì giáo sư đòi tăng lương. Điệp khúc tăng học phí luôn luôn vang dội trên đầu học sinh từ mấy năm nay. Và tới bây giờ nó đã trở thành một nỗi kinh hoàng đến nỗi khi các trường tư thục đồng một loại tăng học phí lên 50đ, một số tiền « chỉ mua được nửa gói Salem » các học sinh bèn nhất loại phản ứng. Như vậy số tiền 50đ phải đóng thêm vào học phí cũ, cũng giống một nhát dao sắc bén cắt đứt sợi dây nhún nhục bị căng thẳng từ lâu, và khi phản ứng bằng lời nói, ý kiến không đưa lại kết quả dĩ nhiên nó sẽ biến thành hành động. Vụ phá trường Hưng Đạo vừa qua có lẽ nên được cắt nghĩa theo giả thuyết này, mặc dù có thể vụ bạo hành được pha trộn thêm ít nhiều màu sắc chính trị. Nhưng các học sinh có nên dùng hành động phá ngôi trường thân yêu của mình để tranh đấu cho những mục tiêu, dù là chính đáng của mình không?

Ký giả Nguyễn Văn của nhật báo Chính Luận đã tỏ ra có một nhận xét khá sâu sắc về hành động phá trường, ông viết: « Người làm cách mạng xưa nay, dù lật đổ nhà cầm quyền cũng không phá hoại các lâu đài đã thuộc kẻ bị gạt bỏ. Nhóm Robespierre đã chặt đầu vua Louis, XVI nhưng không hề đụng chạm tới điện Versailles. Lenin loại trừ Nga Hoàng, nhưng vẫn giữ nguyên điện Kremlin.

Người hiểu học, dù bực tức đến đâu đối với người điều khiển trường học, nữ nào giận cá chém thớt và đang tay phá phách ngôi trường còn cần cho các thế hệ đàn em. Và lại, nếu quả thật phải đóng thêm 50đ, nghĩa là nhin bớt một nửa tô phở cho ông thầy đồ đó, có lẽ cũng không phải là một sự hy sinh quá mức.



T
H
Ơ

LỜI DI CHÚC BUỒN RÀU

Nửa đêm nào trong cơn mê sáng
Có chợt thấy tay chân đâm dài
cảnh tội lỗi

Có chợt thấy máu me tanh rớt cả
mặt mày

Có chợt thấy con tim chạy ủa theo
ảo tưởng

Có chợt thấy nhân gian chỉ còn
lại một mình em

Hãy thức dậy

Bình tĩnh

Cúi xuống và nhớ đến anh

Bởi chính anh đã hiện về báo mộng
mộng

Nếu một mai anh lỡ chết giữa
rừng sâu

Nửa đêm nào trong cơn mê sáng
Có chợt thấy trên đỉnh mừng ai

Có chợt thấy trên mặt bàn ai đặt
kết một vòng hoa

Có chợt thấy trên mặt bàn ai đặt
thêm chiếc đèn ngủ mới

Và những gói giấy màu lảng óng
Có chợt thấy trên vách tường ai

Có chợt thấy trên vách tường ai
gắn chữ PHƯỚC đỏ lôm

Trên mặt gối ai vừa thêu hai chữ
Thủy Chung

Và phảng phất có những mùi
hương khác lạ

Hãy thức dậy

Bình tĩnh

Cúi xuống và nhớ đến anh

Bởi chính anh đã hiện về báo mộng
đồng hoang

Nửa đêm nào trong cơn mê sáng
Có chợt thấy em một mình đi giữa
hoàng hôn

Trên đồi cát vắng

Trên bãi đá lúc biển ròng

Ngã xuống ôm bóng mình âu yếm

Ngã xuống ôm lòng đất tự tình

Hay bay lên ôm cả trời không gào
khóc

Hãy thức dậy

Bình tĩnh

Cúi xuống và nhớ đến anh

Bởi chính anh đã hiện về báo mộng

Nếu một mai anh lỡ chết giữa
đêm buồn

Nửa đêm nào trong cơn mê sáng
Có chợt thấy tấm thẻ bài khắc tên

anh nằm ngay trên ngực
Có chợt thấy đôi giày cao gập

màu vắt dưới nền
Có chợt thấy hòng súng tội nguyên

chĩa thẳng vào tim
Có chợt thấy bộ đồ xanh cháy

loang thit mờ người
Có chợt thấy chiếc ba lô không

gạo cơm không dọn được
Mà chỉ có mây tờ thư viết dở nát

nhàu
Có chợt thấy một mảng tóc một

bàn tay anh nằm đó
Hay đôi mắt khoan hòa không thù

hận em vẫn yêu

Hãy thức dậy

Bình tĩnh

Cúi xuống và nhớ đến anh

Bởi chính anh đã hiện về báo mộng
Nếu một mai anh lỡ chết giữa

chiến trường...

NGUYỄN TÙNG



KHA TRẦN ÁC

Xử tử người đẹp

Y sĩ Phạm Văn Lương, ngoài 4 tuổi mà Lương đưa lên đoạn đầu: đầu, còn đòi xử tử người đẹp Lữ Vân. Đầu Gối hỏi «Lữ Vân có tội tình gì» thì Lương trả lời rằng Lữ Vân là đầu giây mỗi nhợ của mọi áp phe quốc tế đang làm tan rã đất nước. Lữ Vân là kẻ mời giới chuyển ngàn cho hầu hết các ông tai to mặt lớn, tóm Lữ Vân, điều tra Lữ Vân, sẽ khai ra tất cả mọi chuyện bẽ bối, tham nhũng thối nát trong đó các ông tai to mặt lớn đều dính lu, Chính vì Lữ Vân nắm được bí mật của các ông tai to mặt lớn, nên không ai dám đụng tới Lữ Vân, sờ mó tới Lữ Vân là đi đoong liền như Ngô quang Tường. Chẳng thế mà Lữ Vân từ Hong kong về, mang theo đồ và nữ trang trị giá bạc triệu, bị lập biên bản. Theo luật quan thuế thì vụ Lữ Vân bị lập biên bản có thể giải quyết bằng 2 cách: một là Lữ Vân phải thương lượng — transaction — để nộp phạt, hai là nếu không thương lượng xong thì phải tư tòa.

Đang này, Vân không phải nộp phạt và cũng chẳng bị đưa ra tòa. Chính nhà chức trách đề nghị bỏ qua — classer — nội vụ và Vân phẩy phẩy trở về Hong kong. Tại sao thế? Vì Vân nắm tất cả mọi bí mật trong vụ năm và ly bạc và nhiều vụ buôn lậu khác. Vụ 5 valy bạc cũng ly kỳ lắm! Người đàn bà Thụy sĩ là Shafuer từ Saigon tới Hong kong, mang theo năm valy bạc bị bắt giữ. Lữ Vân bèn báo cho ông lãnh sự Thành quang Nhiên, Thành Q. Nhiên bèn đánh điện về bộ ngoại giao, một ông tổng trưởng bèn bay sang Hong kong can thiệp, dàn xếp,

rồi nội vụ êm ru, người ta không hiểu 5 valy bạc hiện nay ở đâu. Bẩn hải hay Cà mau? Trong vụ 5 valy bạc này có một sự kiện động trời là thủ phạm chính là bà Shafuer thì không bị truy tố, người bị truy tố lại là Tư Cai. Theo luật lệ quan thuế bà Shafuer bị bắt quả tang với 5 valy bạc tội của bà là 1 délit matériel không thể chối cãi được, dù tiền đó có là tiền của Tư Cai chăng nữa, thì bà vẫn là chính phạm, Tư Cai chỉ là tông phạm. Vậy mà sau khi nội vụ đồ võ, bà Shafuer được mời trở lại Việt Nam, bà ngụ ở khách sạn Caravelle, phòng số 427 như một thượng khách, không bị truy tố gì, rồi bà đồng loan. Người bị truy tố vắng mặt lại là Tư Cai.

Mà Tư Cai cũng là nhân vật độc đáo lắm. Trong buổi Tổng Thống nói chuyện tại hội các Tổng Thư ký Nhật Bản, người ta thấy Tư Cai ngồi bên cạnh mấy ông Tổng Trưởng nói nói cười cười như nói với bộ bịch. Cho nên cái vụ truy tố Tư Cai có nhẽ chỉ là chuyện làm lấy lệ, để che mặt thể diện.

Rất có thể lúc này Tư Cai vẫn sống phây phây ở Saigon, vẫn ngang nhiên lui tới mấy ông bự, và tính áp phe bạc tỷ.

Cho nên Phạm Văn Lương đòi xử tử Lữ Vân không phải là không có lý do. Riêng Đầu Gối chỉ đề nghị bắt giữ Lữ Vân, giao Lữ Vân cho Đầu Gối mở cuộc điều tra. Đầu Gối chỉ cần xuống gối vài lần, cam đoan Lữ Vân sẽ khai tất cả mọi sự thực rừng rợn.

Góp ý về danh hiệu và dấu hiệu các liên danh Tổng Thống

Thưa ông Kha Trần Ác,

Chúng tôi xin góp ý cùng Ông về việc lấy danh hiệu và dấu hiệu cho các liên danh ứng cử Tổng Thống như sau:

LIÊN DANH 1

Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Văn Bông.

Danh hiệu: Tóc trắng vì dân.

Dấu hiệu: Một cục bông gòn trắng thật vệ sinh.

LIÊN DANH 2

Dương Văn Minh, Nguyễn Văn Huyền.

Danh hiệu: Dĩ hòa vi quý.

Dấu hiệu: Hai sợi bún.

LIÊN DANH 3

Nguyễn Cao Kỳ, Trần Minh Tiết.

Danh hiệu: Hường về đất tổ.

Dấu hiệu: Trục thang đập xuống Sơn Tây.

LIÊN DANH 4

Bảo Đại, Phạm Văn Bình.

Danh hiệu: Dân vi quý, quân vi khinh.

Dấu hiệu: Ông vua lậy thẳng mũi lõ.

LIÊN DANH 5

Trương Đình Dzu, Trần Văn Chiêu.

Danh hiệu: Nhất định phải hòa bình.

Dấu hiệu: Tám ngàn phiếu không tiền bảo chứng.

LIÊN DANH 6

Trần V. Hương, Mai Thọ Truyền.

Danh hiệu: Nếu không cứu nước được thì trồng bông.

Dấu hiệu: Canh mai trên cái chảo.

LIÊN DANH 7

Bà Ngò bá Thành, Trần ngọc Liêng.

Danh hiệu: Đòi quyền sống bằng mồm.

Dấu hiệu: Thưa xếp cho con em đi Tây.

LIÊN DANH 8

Lý đại Nguyên, Mai tuyết An.

Danh hiệu: Xả thân vì nước.

Dấu hiệu: Ngán con ruồi trên giọt mật.

LIÊN DANH 9

Kiều mộng Thu, Fr. ngọc Châu.

Danh hiệu: Lá đồ trên mái hiên chùa.

Dấu hiệu: CIA (có thể đọc: Central Intelligence hoặc Communist International).

LIÊN DANH 10

Trần lệ Xuân, Ngô trong Hiếu.

Danh hiệu: Quốc sách giải độc, tam túc tam tự.

Dấu hiệu: Thanh niên Cộng hòa bắt tay Nhân dân tự vệ.

LIÊN DANH 11

Ấu trưởng Thanh, Vũ văn Mẫu.

Danh hiệu: Được làm vua, thua xuống tóc.

Dấu hiệu: Cư sĩ đầu trọc

LIÊN DANH 12

Nguyễn đình Quát, Hoàng cơ Bình.

Danh hiệu: Mỹ không đánh, ta cứ đánh.

Dấu hiệu: Đám xóc đĩa.

Trong khi niêm yết danh sách, có lẽ vì tư thù cá nhân Kha Trần Ác đã loại hai liên danh sau đây:

LIÊN DANH 13

Ng. bá Lương, Trần kim Thoa.

Danh hiệu: Thánh Trần trên hết.

Dấu hiệu: Củ sâm trên bánh lái Bữa Hiệp.

LIÊN DANH 14

Thượng Tọa Thích Thiện Lai, Phan huy Quát.

Danh hiệu: Quyết không ăn nhờ của bá tánh.

Dấu hiệu: Người vác súng AK.

Người góp ý

THỌ CHIẾU

Saigon

Đạo «ấy»

Liên tiếp lên nhiều số. Đợi đã lấy «chiếu yều kính» soi vào một số các vị giáo chủ ở Việt Nam để các vị hiện nguyên hình là những đại đại bịp, từ giáo chủ Hòa Đồng tôn giáo Lý văn Thạch, nguyên là lơ xe đồ, tới giáo chủ Đại Đồng cứu thế Tứ Sự 5 lần can án. Rút kinh nghiệm mần ăn của các giáo chủ này, không những bất khả xâm phạm, chính quyền không dám sờ mó tới, mà còn được thả cửa đớp tiền, chơi gái hành lạc lu bù, một bạn đọc, Thiếu Tá Chi tức Cò Chi đề nghị với Đầu Gối lập một đạo mới.

Nên na tục tĩu thì gọi là đạo «đụ». Theo ngôn ngữ «văn nghệ» thì gọi là đạo «ấy»

Ông Cò Chi còn cần thận soạn cả một kinh nhật tụng cho Đạo «ấy» như sau:

«Chủ nhật «ấy» vợ ở nhà

Thứ hai «ấy» chợ, thứ ba «ấy» chùa

Thứ tư, ta «ấy» thì đua

Thứ năm tập hợp mô của «ấy» nhằng.

Thứ sáu «ấy» vẫn còn lằng.

Thứ bảy nhiều thằng kéo tới nhà thương.

Kinh nhật tụng kể trên coi chưa thật mùi. Đề nghị các bạn mỗi bạn soạn cho Đạo «ấy» một bản kinh nhật tụng thật làm ly hùng tráng. Ít nhất sẽ có trên 100 triệu bạc giải thưởng.

Ngô văn Hai đại náo

Liên hiệp Quốc

Vụ luật sư Ngô văn Hai đột kích diễn đàn Liên hiệp Quốc, chủ Cộng sản lu bù là một chuyện hi hữu. Nhưng ít ai biết luật sư Ngô văn Hai là chủ bút tập san «Cahier du Sud Est Asiatique» mà người sáng lập là bác sĩ Hoàng văn Đức, người vẫn viết bài tham luận cho báo Đời.

Cải sáng kiến cướp diễn đàn Liên Hiệp quốc là do Đầu Gối nói với bác sĩ Đức và bác sĩ Đức đã thảo bài diễn văn đưa cho luật sư Hai đề luật sư Hai đọc tại LHQ.

Hôm qua bác sĩ Đức còn đang khoái chí từ về cái thành tích đã tạo được ở LHQ, thì Đầu Gối tới thăm, báo tin cho ông hay rằng vụ bao Đới bị truy tố vì một bài do

Ông viết đã trục tòa xử phạt bao Đới 100 ngàn, và cáo giá hai bao Hoàng văn Đức 100 ngàn bạc (phiên tòa thứ bảy tuần trước) khiến bác sĩ Đức cụt hứng. Bác sĩ vốn là người đạo mạo, suốt đời chưa vắng tục lần nào, mà cũng buổi miêng chửi thề «Đu mạ Đới». Thật là đau hơn hoàn cho báo Đới, đã vì bài báo của ông mà bị phạt 100 ngàn, còn bị ông đụ mạ lu bù.

Dạ hành

Bề tướng niệm Hà thúc Nhơn, nhạc sĩ Phạm Duy đã soạn 1 bản nhạc lấy tên là Dạ Hành. Nhóm Hà thúc Nhơn sẽ cho trình diễn bản Dạ Hành tại câu lạc bộ Làng Văn vào tối thứ bảy tuần này. Lời của bản Dạ Hành như sau:

DẠ HÀNH

(trong loạt Khởi Hành, Lữ Hành, Xuân Hành...)

nhạc và lời: PHẠM DUY

Người đi trong đêm tối trong đêm thâu. Trong đêm vắng trong đêm sâu. Trong đêm đầy trong đêm dài Việt Nam (Hự)...

Người đi giương đôi mắt khua đôi tay. Đưa chân bước trên chông gai. Trên đất gầy trên vũng lầy buồn nhớ (Hự)...

Người đi không ai dốt không ai đưa. Như đôi mắt đi bơ vơ. Đi trong vòng vây quanh cửa bấy ma (Hự)...

Bầy ma chuyên uống máu trong đàn đen. Mọi tim óc bao thanh niên. Ăn linh hồn an da thịt Việt Nam (Hự)...

Bầy ma giờ tay niu giờ tay mua. Giờ tay đón giờ tay xoa. Giờ tay dọa không cho người vượt qua (Hự)...

Bầy ma giờ tay kéo giờ tay ôm. Lùi ta cúi lúi ta khom. Như con vật cong lưng bỏ trong đêm (Hự)...

Thế nhưng người là NGƯỜI nên không chịu làm thú.

Thế nhưng người là NGƯỜI nên không sợ loài ma.

Người đi đi đi lên Người đi đi đi lên.

Người đi tìm ánh sáng mặt trời..

Thế nhưng người là NGƯỜI nên không chịu làm thú.

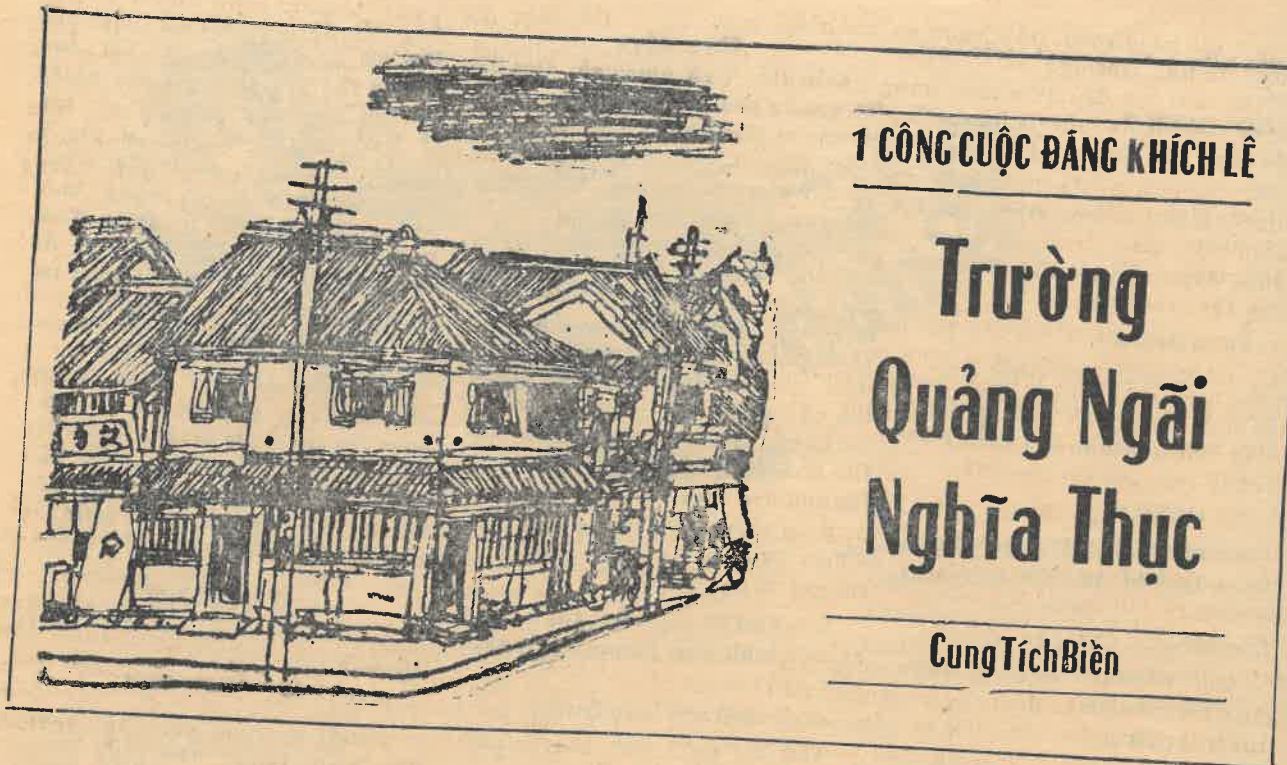
Thế nhưng người là NGƯỜI nên không sợ loài ma.

Người đi đi đi lên Người đi đi đi lên.

Người đi gặp ánh sáng trời lên..

oOo

(Xem tiếp trang 49)



1. Địa thế

Quảng Ngãi là một tỉnh nằm tại vùng Trung nguyên Trung phần. Phía Bắc giáp tỉnh Quảng nam (nay là Quảng tín) Phía nam giáp tỉnh Bình Định. Tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Ngãi là thị xã Quảng Ngãi, Thị xã Quảng Ngãi nằm trên bờ sông Trà Khúc, một con sông hai dòng nước, một dòng đục một dòng trong. Phía bắc và phía nam thành phố Quảng Ngãi có hai ngọn núi : Thiên Ấn và Thiên Bút.

Thiên Ấn và Thiên Bút là hai thắng cảnh của Trung Việt. Theo tục truyền, ngày xưa vì các Tiên ông mãi lo đánh cờ tướng với nhau (nay hãy còn những bàn cờ đá tảng màu đen tại La bà Thạch trận gần đây) nên bỏ quên ấn (Thiên ấn) và viết (Thiên bút) của trời lại thế gian.

Ba mươi năm qua, cuộc chiến chinh xảy tới quá thê lương, Quảng Ngãi cũng như bao nhiêu phần đất trên quê hương chúng ta chịu cảnh gió thảm mưa sầu. Quảng Ngãi tan tác và điêu linh. Quảng Ngãi chỉ còn những con đường loang lổ, những mái lá nghèo nàn, những đứa bé thiếu cơm ăn áo mặc, những con đường thiếu điện, và cuối cùng là cái hoài vọng mơ hồ man mác trong tâm hồn mỗi người về một quê hương hòa bình và thịnh vượng.

Trong hoài vọng đó, một số các thanh niên nhiệt tình cùng các nhân sĩ tại thị xã nhỏ bé này đã làm một việc lạ lùng và đáng khích lệ. Đó là việc dựng lên một Trung Tâm miễn phí cho học sinh nghèo : « trường Quảng Ngãi nghĩa thực ».

Trường tọa lạc dưới chân ngọn núi Thiên Bút Phê Vân, quay mặt về hướng đông.

1 CÔNG CUỘC ĐÁNG KHÍCH LỆ

Trường Quảng Ngãi Nghĩa Thục

Cung Tích Biền

II. Trường ốc

Vào cuối mùa xuân năm 1970, khu đất mà Quảng Ngãi nghĩa thực hiện nay tọa lạc hãy còn là một thửa ruộng ngập nước và lưa thưa những đám cỏ dại, cách thành phố Quảng Ngãi khoảng hai cây số ngàn.

Tới đầu tháng 6/70 một số các nhân sĩ, anh em văn nghệ sĩ, các giáo sư, các sĩ quan có nhiệt tình, và các phụ huynh học sinh tại tỉnh nhà mới có một ý định là tạo một trường Trung học miễn phí.

Thế rồi, với sự hờ hào tận tình của ông Nguyễn Liệu (hiện nay là Hiệu trưởng) với sự hưởng ứng nồng nhiệt của tất cả thị dân Quảng Ngãi, một khoản tiền vừa phải đã được đóng góp. Nhờ khoản tiền, một ngôi trường được tức tốc dựng lên trong một thời gian kỷ lục là sáu tuần.

Bản thông cáo đầu tiên được niêm yết chỉ trong ba ngày đã có tới ba nghìn (3000) học sinh ghi tên học. Một trăm lẻ tám giáo sư (108) ghi tên được dạy không hưởng tiền thù lao.

Trong số 108 vị ghi tên dạy giúp cho Quảng Ngãi nghĩa thực gồm các vị giáo sư nổi tiếng tại các trường công lập, tư thục, các bác sĩ, dược sĩ, kỹ sư tại các ty sở, các sĩ quan có bằng cấp cao, các nhân sĩ. Đến nỗi hiện nay, trường đã chính thức chia giờ cho 78 vị giảng dạy, còn ba mươi (30) vị kia thì hết lớp.

Thành phần học sinh của trường là con em các Thương phế binh, các quả phụ, các gia đình nạn nhân chiến tranh từ các nơi về tỵ nạn tại Quảng Ngãi. Quan khách tới đây sẽ được nhìn thấy hàng nghìn học sinh ăn mặc chỉnh tề trong sắc phục quần ka ki xanh, áo sơ mi trắng, trên tay mỗi học sinh

có một cái băng xanh, trên ngực áo có băng hiệu riêng của nhà trường.

Tuy mới vào đầu niên học, song học sinh của Quảng Ngãi nghĩa thực đã được tiếng là ngoan ngoãn, hiểu học.

Quảng Ngãi nghĩa thực hiện nay có dưới hai mươi lớp, với số học sinh gần lợc là 1.700 (một nghìn bảy trăm). Trường gồm có tám phòng. Sáu phòng được xây cất bằng ngói, còn hai phòng lợp bằng tôn, vách ván.

Trời vào mùa đông, cơn bão mới vừa tan, gió bắc hãy còn nặng, đứng nơi cánh cửa trường này chúng ta không khỏi xúc động, thương tâm cho những học sinh nghèo nàn nhỏ bé : chúng nó phải lớn lên trong một quê hương tàn tạ điêu linh, thiên tai thường trực ghé tới tàn phá.

Dưới chân ngọn Thiên Bút hàng nghìn học sinh đang cùng nhau xây dựng ngôi trường nghèo nàn của mình dưới sự hướng dẫn của một số giáo sư tận tâm và yêu nghề. Một văn phòng được dựng lên gần đây, vách ván lợp tôn.

Một bãi đậu xe đang được sửa sang từ một góc đầm ruộng lầy. Một hàng cây được vun xới trồng trọt trên luống đất mới. Một vài tấm dĩa sắt được các em học sinh nhỏ bé cùng nhau khiêng ra lót nơi những khoảng cát lầy. Thỉnh thoảng các em dừng tay lại, lễ độ cúi chào một vài quan khách tới thăm trường. Những mái tóc xanh, hàng nghìn mắt sáng, Quảng Ngãi nghĩa thực như một trái tim, ở đây màu đen sẽ tới, được gan lợc biến đổi, và một giọng máu tươi thắm sẽ có để nuôi sống cho cơ thể.

III. Tổ chức

Người ta khó có thể chụp lên đầu Quảng Ngãi nghĩa thực bất cứ một cái mũ nào cả, mặc dù hiện nay có rất nhiều thứ và có rất nhiều con kèn kèn đứng ngoài để chụp mũ.

Bởi, Quảng Ngãi nghĩa thực khởi đầu không do ai tài trợ cả. Chính quyền không tài trợ. Mỹ không tài trợ. CS không ngần ngại giúp đỡ. Tôn giáo đi chỗ khác chơi. Đảng phải không giúp đỡ. Quảng Ngãi nghĩa thực ban đầu không nhận tài trợ của bất cứ một tổ chức chính trị hay tôn giáo nào cả.

Trường được dựng lên do một số các cổ phần tư nhân, những người thiết tha với tiền đồ đất nước, với giáo dục và văn hóa. Mỗi cổ phần 5.000 đồng (năm ngàn đồng).

Ngoài Ban Sáng lập trường còn hai ban : Ban Quản trị và Ban Giám đốc.

Chủ tịch Ban Quản trị hiện nay là giáo sư Phan Liên. Phó chủ tịch là bác sĩ Hoàng Trọng Văn.

Ban Giám đốc gồm có ông Nguyễn Liệu, Hiệu trưởng. Phụ tá Hiệu trưởng là ông Nguyễn Văn Minh, nghị viên Hội đồng tỉnh Quảng Ngãi. Giám học là giáo sư Nguyễn Văn Đông (nhà thơ Hà nguyên Thạch).

Giáo sư Nguyễn Cao Can và Nghị viên Trần hữu Huy (nhà văn Vương Thanh) phụ trách Hiệu đoàn và Văn phòng nhà trường.

IV. Đặc điểm của Quảng Ngãi nghĩa thực

1. Mục đích trước nhất của nhà trường là giáo dục cho học sinh một tinh thần yêu quê hương đất nước, biết tự trọng, có nhân cách. Trường quyết tâm đào tạo nhưng công dân xứng đáng và hữu dụng để góp phần (dù nhỏ mọn) trong công cuộc đi tìm lại nguồn gốc dân tộc và tái tạo quê hương sau này.

2. Trường đứng ngoài ảnh hưởng của Mỹ, CS, Chính trị và Tôn giáo.

3. Đang trên đường phát triển, và lại Quảng Ngãi nghĩa thực vốn có tính cách từ thiện, nên trường sẵn sàng đón nhận mọi sự giúp đỡ, bằng bất cứ gì từ mọi phía đưa tới, miễn là sự giúp đỡ kia không kèm theo một điều kiện bỉ ổi nào khác.

4) Nhà trường thường xuyên tổ chức các buổi nói chuyện và triển thuyết.

Có 9 điều tâm niệm để học sinh thuộc lòng mà tránh những sa đọa của thời đại và phá sản của tinh thần chính trị.

5.) Ngoài những môn học thường lệ như các trường trung học khác, Quảng Ngãi nghĩa thực còn có các môn chính : Tinh thần dân tộc, canh nông và ngư nghiệp Việt Nam, võ Võ vi nam, Nhu đạo, võ Đại Hàn. Thể thao thể dục cũng là môn cần thiết trong sinh hoạt của nhà trường.

6.) Trường không thu học phí, tuy thế học sinh còn những quyền lợi vật chất như được tặng sách báo, được ăn điểm tâm hoặc ăn bữa trưa tại trường. Sự giúp đỡ này do các thương gia cũng như các Hội đoàn từ thiện khắp nơi đảm trách.

7) Giáo sư tại Quảng Ngãi nghĩa thực được kể là những vị giáo sư hàng đầu trong tỉnh lỵ. Vì quá nhiều giáo sư giảng dạy, nên chúng ta không ngạc nhiên khi thấy một giáo sư Đệ Nhất ở trường khác tới đây dạy lớp Đệ tứ. Hay một giáo sư nổi tiếng về toán lớp Đệ nhị chỉ tới đây dạy Đệ thất.

Chúng tôi theo dõi và thấy rằng giáo sư của trường có 2 bác sĩ, 2 kỹ sư, 2 dược sĩ, 6 văn bằng Cử nhân, rất nhiều các giáo sư xuất thân từ Đại học sư phạm hay các Đại học tương đương khác.

8) Học sinh tại (Quảng Ngãi nghĩa thực là con của những thương phế binh, gia đình nạn nhân chiến cuộc nên các em rất cần chỉ, hiền hậu, tôn trọng kỷ luật và rất hãnh diện mình là một học sinh của Quảng Ngãi nghĩa thực.

V. Những dự án trong tương lai

Quảng Ngãi nghĩa thực từ ngày được đề xướng cho tới ngày có ngay một trường để khai giảng kịp với các Trung học khác, thời gian kỷ lục đó chỉ có tám tuần (hai tháng thời). Vì thế trường phải được xây dựng kiến thiết liên tục.

Niên khóa 1971 trường sẽ xây thêm một số lớp. Mở Trung học đệ nhị cấp. Lập phòng thí nghiệm, ký túc xá, khu nội trú.

Đề duy trì mục độ giảng huấn và tinh thần thân hữu giữa các giáo sư và nhà trường, năm 1971 ban sáng lập Quảng Ngãi nghĩa thực sẽ cố gắng trả lương cho các giáo sư.

Trả lương cho giáo sư nhưng không thu học phí học sinh, vì mục đích của nhà trường là dạy miễn phí.

Những hình thức kinh tài sau đây đang được nghiên cứu và tiến hành để giúp quỹ cho nhà trường:

— Lập nhà in nhà xuất bản (có một thương gia đã sẵn sàng cho nhà trường nguyên một nhà in với ba máy).

— Lập xưởng đúc gạch ngói, nhà máy nước đá. (Một tuần báo Saigon đã hứa hẹn tài trợ để lập nhà máy nước đá).

— Làm quán cà phê, đại lý phát hành sách báo.

— Học sinh tự túc trồng cây nuôi gà, xưởng may xưởng dệt.

— Tiến tới việc cho học sinh vận toàn áo quần vải nội hóa, tự may tự mặc, tự nuôi, tự sống.

VI.— Nhìn chung

Ngót 1/3 thế kỷ, quê hương ta kéo nhau đi dưới lịch sử điêu linh, mọi truyền thống băng hoại, những quốc hồn quốc túy tan tành, bốn nghìn năm văn hiến chỉ còn lại đây một bầy hạc gỗ, văn hóa Việt tộc đã tràn đầy những tư tưởng ngoại vọng, việc phục hồi lại truyền thống là 1 việc quan trọng, việc đánh thức trái tim u mê viễn mơ của mọi người là một cần thiết hàng đầu.

Làm sao để mọi người còn ngồi lại với nhau, nhường nhịn thương yêu thấu hiểu lòng nhau? Làm sao trẻ nhỏ lớn lên không phải chết như một con sâu tè công, một con sâu hợp chủng ghê tởm. Làm sao những thanh niên yêu nước biết rằng mình chỉ có thể chết cho dân tộc chứ không chết cho chủ nghĩa, chết cho sự sống của quảng đại quần chúng

● **NGUYỄN HOÀNG (Sài Gòn)** : MTTTC không đăng được. Ông bạn quen là thư đã qua khá lâu rồi sao? Thờ, xin theo dõi trong số tới.

● **HƯƠNG HUYỀN (Gia Định)** : Bài thơ không đề đã thành "một giọng suốt ngọt", nên xin được giữ lại để làm thư riêng.

● **THUY MIÊN (Vĩnh Long)** : Thơ đã đến như người gửi mong. Cảm ơn về những lời chúc. Nhớ theo dõi tin trong số tới. Thân.

● **DUY HIỀN (Biên Hòa)** : Đợi từ 1 đến 40 tòa soạn cũng không giữ được đủ nên không thể thỏa mãn lời yêu cầu của Hiền được. Bài viết về vụ Sơn Tây đến muộn quá nên không thể in kịp. Về mấy tập thơ viết từ đất Bắc, nếu muốn, cứ gửi về. Thân.

Hộp thư tòa soạn

● **TÂM DÂN (Hội An)** : Sẽ nghiên cứu đề nghị của ông và rất có thể sẽ cho phổ biến trên TSBĐ vào một kỳ tới. Thân.

● **TRẦN VĂN KHIỂN (KBC 4188)** : Lâu lắm không gặp NNI và cũng không rõ địa chỉ. Tuy nhiên, cháu có thể liên lạc với ông ấy qua địa chỉ tòa soạn tạp chí Bách Khoa.

● **ĐÀO DƯƠNG (Huế)** : Bài giới thiệu BD đến tòa soạn vào lúc số đặc biệt về 35 Người Đẹp đã làm xong nên không thể in được. Đánh chờ một dịp khác vậy. Thân,

● **Tòa soạn** mới nhận được thư và bài của các bạn có tên sau :

chứ không chết cho một tập thể lãnh đạo, chết cho hạnh phúc có thực chứ không chết cho những nguy ngữ kinh hoàng.

Việc đào tạo những trái tim thiêng liêng trên không phải của chính trị của quân sự, của đô la bánh mì, mà là của giáo dục, một nền giáo dục chân chính.

Những xóm làng đang dần dà bị bạch hóa, những thị trấn ngày càng âm ảm, quê hương tàn tạ, thành quách đên đài sụp đổ, nhữ ng tan vỡ đó không phải không đau thương nhưng là sự đã rồi, chúng ta phải chấp nhận. Đây là lúc không phải ngồi khóc than những đổ vỡ, mà là lúc mọi người phải phục hưng lòng tin và con tim, đào tạo lòng tin và con tim.

Chúng ta nhất trí em trong số hàng nghìn trẻ hư hỏng, đề đào tạo giáo dục nó. Y như một người trở lại cái nền nhà cháy tìm trên đống tro tàn những viên gạch còn lại, những viên gạch khả dĩ xây một mái nhà sau này.

Chúng ta sẽ xây nhà. Nhà Việt Nam.

Trong kỷ vọng đời, chúng tôi thành thật chúc Quảng Ngãi nghĩa thực sẽ mãi mãi trường thành, kêu gọi khắp nơi hãy giúp đỡ, và hãy có rất nhiều trường như trường Quảng Ngãi nghĩa thực.

Chúng ta sẽ cố gắng đào tạo và chờ đợi (dù thật lâu) để sống trên một quê hương không Mỹ không CS. Việt Nam, chỉ có Việt Nam muôn năm mà thôi.

Saigon, tháng 12-1970
GUNG TÍCH BIỂN

Nhân tin : Anh NGUYỄN LIỆU, đã có một máy chữ xin cho người vào lấy.

CTB

Lê Hồng Thuyền (Mỹ Tho) Chu Kha Uyên (?) Mặc Ntên (KBC 3930) Lê Duy Hoa Huyền (Sài Gòn) Vũ Nhất Phương (KBC 4103) Phi Vũ (?) Lăng Tử (Sài Gòn) Nguyễn Quang Bằng (Qui Nhơn) Trần Đình Thát (Qui Nhơn) Hải Triều (Phan Thiết) Nguyễn Hoàng (Sài Gòn) Thu Quế, Thạch Cao (?) Vũ Thế Học (KBC 7038) Nguyễn Liên Đông (?) Đặng Cầm, NSNR (Phan Thiết) Ngũ Dạ Triều (KBC 3328) Phạm Hữu Phương (Ninh Hòa) Văn Trình (Sài Gòn) Thân Oi (Long Thành)

Xin các bạn chờ tin trong số báo tới. Bài nào không được nhắc trong mục thư được chọn tức là đã bị loại. Riêng những bài được chọn chỉ được đăng sau khi những bài ới động từ trước đã đăng hết.

MỘT ĐƯỜNG HƯỚNG GIÁO DỤC MỚI

HỌC SUỐT ĐỜI

DOÃN QUỐC SỸ



Bài trước tôi nói đến nguyện vọng tổng hợp và quân bình của nhân loại. Tổng hợp hai nền văn hóa Đông Tây, quân bình đời sống lý trí và tình cảm, quân bình đời sống hướng nội Đông phương, và uy quyền hướng ngoại Tây phương hay quân bình ánh sáng khoa học phân tích Tây phương với ánh sáng đạo học tổng hợp Đông phương cũng thế. Hai đường mà là một và phải được xử dụng nhịp nhàng như con chim bay xử dụng nhịp nhàng cùng một lúc đôi cánh của nó.

Con đường quân bình đó triết học Ấn Độ cho là còn khó hơn đi trên lưỡi dao cạo ; con đường trung dung đó (không thái quá, không bất cập) nghe tưởng như dễ mà chính đức Khổng tử cũng cho rằng chỉ thánh mới thực hiện nổi ; con đường Niết bàn đó như lời Trúc Thiên giới thiệu "Chứng Đạo Ca" — là con đường tuyệt đối cô đơn dành cho những hạng người có bộ xương kim cương, ẩn dưới thân hình tiêu tụy (mạo tụy cốt cương), bên ngoài càng tiêu tụy thì bên trong nội lực càng sung mãn, đó là những con người "vào nước không quấy sóng, vào rừng không động lá".

Ồi, con đường quân bình, con đường trung đạo khó như vậy, hèn chi thế giới ngày nay chẳng lao đao. Con người càng làm chủ được quyền năng về kỹ thuật tối tân, thế quân bình càng bất ổn vì con người thành thánh trước khi là người.

Bây giờ chúng ta hãy nhìn vào hai khuôn mặt điển hình của hai thái cực khác nhau nhưng cùng ở một trạng thái ngộ cụt của thế quân bình cực kỳ bất ổn :

Trung Hoa (lục địa) cùng Nga Xô một bên, và Hoa Kỳ một bên,

Hãy nói Trung Hoa đã. Mao Trạch Đông lên ngôi Thượng Đế chí tôn. 700 triệu dân Trung Hoa lục địa không một ai được phép giữ lại tự do nữa. 700 triệu cái tự do cá nhân được "quốc hữu hóa", tập trung lại đặt vào tay Thượng Đế Mao để "Người" mặc sức nhào nặn lại linh hồn, mặc sức vẽ xóa xóa vẽ quá khứ, hiện tại, tương lai.

Nếu chỉ cần đúng như vậy mà thành Thượng Đế thì quả Mao đã thành Thượng Đế ! Hướng chỉ trên thực tế Mao đã lãnh đạo Trung Hoa lục địa lên hàng cường quốc nguyên tử, tuy con xa, xa lắm mới đồng cân đồng lượng với Mỹ nhưng ít nhất đứng về bản chất "duy kỹ thuật" thì... hai ta tuy hai mà một rồi !

Sự việc đã không đơn giản như vậy với Mao. Chúng ta thấy đấy : Thượng Đế vạn năng gì mà không ra nổi ngô cụt !

Nhìn sang Nga Xô, Nga Xô đã đi trọn chu kỳ hơn "Trạng thái Mao" giờ chẳng qua tương ứng với "trạng thái Sít-ta-lin" xưa của Nga và Nga đã vượt xa trạng thái này đến mức Kút-sốp Kút si gin mà Mao thỏa mà là "bè lũ xét lại".

Sự thực nếu "Thượng đế" Mao sáng suốt ra, "người" cũng phải nhận thấy rằng một khi kỹ thuật (đây cũng là kỹ thuật nguyên tử) đã đồng cân đồng lượng với đế quốc Mỹ rồi thì càng nên "xét lại" cho dễ thở.

Để thở thôi chứ đâu trả lại tự do cho người dân Nga! Bởi vậy siêu cường Nga cũng dương làm vào ngổ cụt đây! Tháng cu Hung năm 1956 đâm cho một nhát đòi tự do, tháng cu Tiệp năm 1968 đâm cho một nhát đòi tự do. Làm thế nào giải được thế bí bây giờ. Đã chốt theo phương châm đập đê bỏ bờ để ngăn nước sông, từ năm 1917 đến nay nửa thế kỷ qua rồi, hai bờ đê cao như trường thành phá đi sao được, cảnh tức nước vỡ bờ ai mà không kinh sợ? Ngổ cụt là thế.

Nhìn sang Hoa Kỳ thì dân chúng thừa mứa tự do và dám trẻ đã xử dụng tự do để phóng khí hình hài trong những cuộc truy hoan đòi tự do, tiện nghi vật chất càng đầy đủ càng tương phản với sự trống vắng mệnh mông của tâm hồn. Lại một ngổ cụt khác của tự do quá trớn!

Làm thế nào để đôi bên bờ khuyết và dung hòa với nhau đây?

Bây giờ chúng ta nhìn sang một khía cạnh quân bình bất ổn khác của học vấn; Cái học chuyên môn kỹ thuật và cái học lý thuyết nhân văn.

Tờ Figaro đã tự nhận định thế quân bình bất ổn của Pháp trong một tiên đoán tuy dướm hài hước mà đầy xác thực rằng rồi đây giới bác sĩ vì số cung quá số cầu sẽ phải đăng báo xin chữa khoán và bằng lòng bệnh nhân trả tiền dần; trong khi đó một người thợ sửa ống cống được mọi giới khấp nơi o bế: muốn anh ta tới sửa ống cống cho nhà mình phải gọi điện thoại xin ngày trước có khi hàng tháng, Ấy giới bác sĩ so với

anh thợ sửa ống cống còn kém sút thế, nói chi đến những thứ cử nhân tiến sĩ văn khoa, luật khoa, kinh tế chính trị... (những khoa thuần túy nhân văn).

Nhìn vào xứ Việt nhà cần cân nhân văn, lý thuyết càng nặng so với phần kỹ thuật nhẹ tênh tại trung học cũng như đại học. Viện trợ của Mỹ hay của Asia Foundation giúp ta mở thêm đại học, coi bộ họ cũng tránh không muốn để ta khuếch trương các ngành hóa học hay kỹ thuật chuyên môn. Có thể họ nghĩ: Thêm một Việt Nam kỹ nghệ hóa như Nhật Bản thì còn bao nả thị trường tiêu thụ cho họ? Vì vậy các viện đại học Saigon, Vạn Hạnh, Đà Lạt, Huế, Cần thơ và rồi đây Long Xuyên nữa, chỉ thấy những phân khoa nặng về lý thuyết và nhân văn xuất hiện, thực buồn nản không khác gì cảnh một bà mẹ đẻ toàn con gái. Rồi đây những ông cử, những vị cao học được sản xuất đã thặng dư lại càng thêm thặng dư. Trí thức thất nghiệp. Bất mãn và bất lực!

Trong khi đó tại Mỹ sự chuyên môn hóa quá sớm và được đẩy đến triệt để thoát cực kỳ hữu hiệu trong việc xây dựng một nước Mỹ hùng mạnh về kỹ nghệ, nhưng giờ đây thì là tiếng kêu hoảng của các nhà giáo dục đương kêu gọi hãy gấp gáp "nhân văn hóa" mọi ngành chuyên môn.

Vậy thời chúng ta đã thấy chiều hướng khẩn thiết của giáo dục chung cho cả thế giới là một nền giáo dục quân bình giữa kỹ thuật và nhân văn. Và Robert Barrat trong bài "Le Chômage Merace les Jeunes Français" đăng trong Paris Match gần đây (tháng 8, 1970) đã đề ra một phương sách tuyệt hảo để giải quyết vấn đề giáo dục trên: đi học trọn đời!

Một trường đại học kiểu mẫu hãy được thành lập tách ra khỏi mọi viện đại học cổ hủ hiện có. Trường đại học mẫu này sẽ thu học sinh ngay từ tuổi thơ, khuyến khích chăm nom các em trong trò chơi, khi làm thủ công hay khi quan sát tạo vật. Từ 13 tuổi trở đi học sinh vừa theo học những giảng khóa vừa thực tập trong các xưởng thợ. Từ 15 tuổi trở đi các chú thực sự làm việc đúng ngành chuyên môn của mình, đồng thời trau dồi kiến thức chuyên môn và nhân văn song song tại ghế nhà trường. Vào kỷ nguyên kỹ thuật này mọi kiến thức chuyên môn đều bị lỗi thời rất chóng nếu mình không chịu thường xuyên học hỏi đề cập nhật hóa. Cho nên ngay từ giờ ta phải quan niệm rằng học là học trọn đời, rồi mai đây học đường của một nước tiến bộ là cảnh những ông trung niên bốn năm mươi tuổi ngồi cùng ghế nhà trường với những chú nhóc 16, 17 tuổi.

Vì cứ sau một thời gian hoạt động vài năm những người lớn đó trở lại nhà trường để cập nhật hóa ngành chuyên môn của mình cùng mọi kiến thức nhân văn khác.

Ta nên ghi nhận ở đây một điều có thực: Sang đến năm 1970 một nửa kỹ nghệ toàn quốc Hoa Kỳ là sản xuất những tài liệu và phương tiện cho sự học hỏi.

Một nền giáo dục tiến bộ của Việt Nam trong tương lai không thể không chuẩn nhận theo những chiều hướng đã trình bày trên.

THƠ THƠ



MỘT NGÀY

Cho V. Hương đó.
NT

Con đường nào đưa ta về chốn đó
vòng tay em xanh ngát vẫn buong

ta ngày nào đưa ta về thành phố
nước mắt đầy, em nước mắt còn

Bạn bè nào đưa ta về ngày đó
chiều thênh thang gục chết rất

ôi cát bụi cũng nghe chừng một
ta đợi người tìm chớm đã cần

Hãy xin em một lần thôi chẳng nhớ

tình yêu kia ngủ giữa mặt trời
hồng

ta thức giấc gục đầu không dám
ngó

ngàn đêm như nước mắt ủ mùa
đông

Ta gọi em gọi em bằng tiếng nhỏ
ngày xanh xao nghe gõ cửa tim

ta gọi em gọi em bằng tiếng thờ
hồn thôi xanh ngày tháng vút xa

Đời ru như ru giòng sông sóng vỗ
những đêm dài bát ngát tiếng ca

ôi vòng tay ta đôi bờ đất vỡ
sao rã rời ngăn nước mắt em hoen

Một ngày ơi xin một ngày tới sớm
cho đau thương nuôi lớn cuộc

cho cay đắng ru hồn ta thức muộn
ta đưa em vào giấc ngủ trong nôi.

Fire Base Five 1970
NH/ THU

TÌNH CA

Tôi đọc trên mắt em
những xao xuyên thăm kín
tay tìm trên mái tóc
sợi tơ tình đôi mươi

sợi tình này luân lý
sợi tình này nghệ sĩ
tình ta không biên giới
em ngồi như mời gọi

tôi vuốt trên thịt da
cánh tay em mềm mại
êm ái như phim đàn
lòng tràn đầy hân hoan

muốn ôm và hôn em
trên làn môi trinh nữ
nghe rõ từng tâm tư
nghe rõ từng hơi thở

từ nhịp đập con tim
cơ thể em chuyển động
tôi muốn em chung sống
nơi rừng rú xa xôi

nơi thế giới xa lạ
có cỏ cây hoa lá
tôi viết bản tình ca...

LĂNG TƯ

PHONG NGỬA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phố Lam - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

Gần đây kẻ viết bài này có gặp giáo sư Nguyễn quý Bông, vị giáo sư tiến sĩ giáo dục này đã nhắc lại ý kiến của ông về việc giải quyết vấn đề tư thực hiện đường là vết nết thương nóng bỏng của nền giáo dục xứ nhà.

Giải pháp là chính phủ hãy định rõ một chính sách cưỡng bách giáo dục đến bậc nào? (Cưỡng bách có nghĩa là phải đi học vì đây là được học miễn phí).

Tỉ dụ Đài Loan năm 1964 cưỡng bách giáo dục đến năm thứ sáu (hết tiểu học) nay thì hình như đã lên đến năm thứ 9 (trung học đệ nhất cấp). Ở Mỹ hiện giờ cưỡng bách giáo dục đến hết trung học đệ nhị cấp và họ đang tiến tới cưỡng bách tới hai năm đầu đại học. Tỉ mỉa số năm học cưỡng bách càng nhiều dân trí càng cao. Và cũng cần nhớ là đã nói cưỡng bách thì phải đi học. Đứa trẻ đến tuổi đi học, cha mẹ giữ con ở nhà thì cha mẹ bị phạt vạ, vô khám không chừng. Không phải là chuyện như nhớ!

Trở lại chuyện giáo dục của Việt Nam nhà. Vì chiến tranh (hay ý vào chiến tranh?) chúng ta chưa hề có chính sách cưỡng bách giáo dục tới cấp bậc nào cả. Vì vậy mà từ tiểu học đến trung học cảnh tượng chỗ nào cũng hỗn độn xô bồ, giạt gấu vá vai. Ý kiến của giáo sư Nguyễn quý Bông là hãy giả định như chính phủ cảm thấy hiện giờ chỉ có thể cưỡng bách đến hết 5 năm tiểu học, thì từ trung học trở lên phải trả tiền hết, nghĩa là sẽ bán công hóa tất cả các trường trung học (con các thương binh tử sĩ, con

các gia đình đồng con vẫn được miễn phí). Các trường sư phạm cứ việc đào tạo giáo sư các cấp tiểu học và trung học (không còn phân biệt "giai cấp" giáo sư trung học với giáo viên tiểu học như bây giờ). Các giáo sư trung học bắt kể công hay tư đều do chính phủ đài thọ về lương bổng cũng như về mọi phí khoản an ninh xã hội như Ý, Pháp và Gabon, một nước Phi châu da đen hiện giờ. Giải quyết như vậy là chúng ta đã đồng thời giải quyết tận gốc vấn đề trường tư với tất cả những khó khăn, phiền toái, bất công như ngày nay. Rồi với thời gian, với hòa bình vẫn hồi, với kinh tế tiến triển, chúng ta sẽ nâng dần... nâng dần thời gian cưỡng bách giáo dục lên đến hết trung học. Một dân tộc nổi tiếng hiếu học như dân tộc nhà, cha mẹ nhin ăn nhin mặc cho con đến trường thì chính phủ được mặc sức muốn cưỡng bách đến hết 4 năm đại học cũng được.

Đề chấm dứt bài này, chỉ xin nhấn mạnh một lần nữa là xin quý vị hữu trách về giáo dục đừng quên hai nét chính:

1) Luôn luôn quân bình giữa cái học kỹ thuật và cái học nhân văn.

2) Nguyên tắc đi học trọn đời.

Tôi mê hết sức hình ảnh trường đại học kiểu mẫu của Robert Barrat thu các em vào học từ tuổi thơ và đời sống công xưởng với đời sống nhà trường gần liền nhau như hình với bóng.

DOÀN QUỐC SỸ



35 NGƯỜI ĐẸP VIỆT NAM

- NGƯỜI ĐẸP HỌC TRÒ : Gia Long, VDH Đalat, Sóc Trăng
- NGƯỜI ĐẸP ĐIỆN ẢNH : Thẩm Thúy Hằng, Kiều Chinh
- NGƯỜI ĐẸP CHIÊU HỒI : Chi Lan
- NGƯỜI ĐẸP AIR VIỆT NAM ; MỸ VIỆN ; TI VI...

DO
NHÓM
PHÓNG VIÊN
ĐỜI
THỰC HIỆN

NGƯỜI ĐẸP AIR VIỆT NAM

HỒNG HẠNH

Người đẹp Air Việt Nam

Hôm lên phi trường Tân Sơn Nhất quay cảnh Kiều Chinh trở về sau một chuyến đi xa trong phim « Người Tình Không Chân Dung » đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc bỗng bắt gặp một khuôn mặt, có một nét độc đáo hơn tất cả những nữ tiếp viên đang có mặt ở phi trường. Lập tức người đẹp tiếp viên phi cảng đó liền được « hân hạnh » xuất hiện cạnh Kiều Chinh chừng năm phút với vai trò và cũng là nghề nghiệp thật ngoài đời của nàng. Đây là lần thứ nhất nàng đóng phim. Và đây cũng là một kỷ niệm khó quên mà người nữ tiếp viên phi cảng này đã nói rằng sẽ không bao giờ quên được trong đời nàng.

Cô nữ tài tử bất đắc dĩ của nhà đạo diễn họ Hoàng này tên thật là Nguyễn Hồng Hạnh. Mời gặp nàng.

người ta chú ý ngay tới một giọng nói đặc biệt Hà nội và một khuôn mặt bầu bĩnh nhưng đầy những nét tinh quái. Hạnh cho nhà báo biết tuổi thơ ấu của nàng đã diễn ra một cách êm đềm tại thành phố có 36 phố phường của Thạch Lam và trong mái trường Notre Dame des Rosaires xinh xắn : Hồi đó có nhiều lần con bé đã phải khóc vì nước mắt vì nhà bận tiệc tùng gì đó nên đã quên cả đón con bé về; cứ để con bé ở mãi trong trường với các bà sơ...

Theo gia đình vào Nam từ năm 1954, cô bé Hồng Hạnh hay khóc nhè suốt nào đã dần dần trở thành một thứ người lớn, khi nàng theo học trường dame Marie Curie tới trường đại học Văn Khoa Saigon. Hiện nay thì nghề nghiệp ghi trên giấy tờ của nàng không phải sinh viên nữa mà là « tiếp viên phi cảng hàng không Việt Nam ». Tuy làm cái nghề luôn luôn

được thiên hạ chiêm ngưỡng dung nhan nhưng bình như Hồng Hạnh đã không thích cái nghề này tí nào cả. Với nàng chỉ có nghề nội trợ là nhất. Vì « ở nhà tã tã vẫn có tiền xài », hơn nữa, « đi làm cực quá đi ». Hồng Hạnh đã tếu khi nhà báo hỏi muốn chồng làm nghề gì? « Chưa biết tên làm sao biết được chồng làm nghề nghiệp gì? » Và nàng đã ghi vào tờ giấy ghi sẵn những câu phỏng vấn để trả lời về tên của các con : « Khi nào biết tên chồng sẽ đặt tên con sau cũng chưa muốn phải không? »

Hồng Hạnh là một người đẹp có một chiều cao và sức nặng khá cân đối so với những người đẹp khác ở VN. Hiện nay nàng cao 1m 56 và nặng 42 kí. Về các số đo khác Hạnh đã trả lời « Cái này phải hỏi cô thợ may chứ. Hơn nữa Mode bây giờ là dáng mảnh khảnh nên vòng nào cũng bằng nhau, alors pas de probleme. »

Có lẽ thân hình hiện nay của Hồng Hạnh khá cân đối cũng là nhờ nàng rất khoái môn thể thao bơi lội. Ngoài thú giải trí này, đôi khi

nàng cũng cố gắng làm cho vui nổi buồn bằng cách đi xine hay nhạc. Nàng không thích đọc báo lắm. Tuần báo mà nàng ưa thích hiện nay : Kịch Ảnh selection Melle, Age Tendre (?) những mục về y phục thời trang. Mục Horoscope cũng hấp ghê lắm, mais cadepend tout. s demon humeur. (Dân trường có khác, hề nói chuyện là phải chút tiếng Phú Lãng Sa xen vào.

Bản về chuyện xine, Hồng Hạnh cho biết rằng nàng khoái xem m Suspense ghê lắm. Nữ tài tử nàng ưa thích nhất hiện nay là Kiều Chinh và Doris Day. Còn nam thì « ai cũng « bỏ » hết, nên ông biết thích người nào ». Có lẽ Hồng Hạnh bản chất là trẻ con, mặc dù ở ngoài nàng làm ra rất người lớn, nên nhà văn Nhật với tác phẩm viết về tuổi trẻ « Chim Hót Trong Lồng » hiện ra nàng ái mộ hơn cả. Nhưng vật nữ trong tiểu thuyết mà nàng ưa chuộng lại là Scarlett O trong Gone with the wind.

Trả lời câu hỏi « chánh khách nào được cô quý trọng nhất » Hồng Hạnh đáp ngay « Đại tướng Dương Minh và cố TT Kennedy » và « Họ là những người có tư cách, lại không ồn ào ».

Về câu hỏi « các mối tình khó quên? » Hạnh đáp « đã khó quên phải là rất khó quên », và Hạnh nói, đùa vậy thôi, chứ mọi mối tình đã là quá đủ rồi lấy đâu ra mấy mối!!! Tuy thế, Hạnh vẫn quyết định không chịu nói thêm, nhưng xin lỗi, cho thông qua câu hỏi nhé ».

Hồng Hạnh bắt đầu đi làm từ 6.30 đã là nữ tiếp viên phi cảng xuất sắc của khóa. Nói rằng người nữ tiếp viên này đẹp và dễ cảm hơn trong khoảng 200 nữ tiếp viên, về phi cảng lần phi hành của VN thì chắc có nhiều người sẽ nói rằng nhà báo đã « nàng bí », ý là, nịnh đầm hơi kỹ. Bởi vậy nhà báo xin chỉ ghi chung là « người đẹp Air VN » thôi. Mà đã là con gái ai cũng là người đẹp rồi, phải không các bạn.



NGƯỜI ĐẸP CHIÊU HỒI

CHI LAN

Người đẹp chiêu hồi

Được phân công đi tìm người đẹp Xuân Hà, xướng ngôn viên chương trình TV «Tung Cánh Chim Tim Về Tổ Ấm», tôi lò dò đến bộ Chiêu hồi xin được hội kiến cùng người đẹp.

Nhưng kia, một dáng người mảnh mai với mái tóc thề ngang vai thướt tha trong tà áo lụa nội hóa xuất hiện trong tầm nhìn của tôi. Dáng đi của nàng khiến tôi chợt nhớ đến một câu thơ mà tôi quên tên tác giả : «Dáng em đi, hồn thơ bỗng nở hoa». Tiếc thay tôi không phải là thi sĩ để ca tụng những bước chân kiều sa, qui phái đó, không bỏ lỡ dịp may ngàn năm một thuở, nên mặc dù không phải là mục tiêu cần đi tìm, tôi theo bêu gót người đẹp với một mục đích rất ư cao cả là giới thiệu với độc giả báo Đời thêm một người đẹp trong giới công chức.

Tôi hơi giật mình khi nhận định được rằng nàng là một viên chức cao cấp ở đây vì cái bàn giấy nàng ngồi có vẻ như vậy với ba chiếc điện thoại xanh, đỏ, đen. Nhưng đã trót thì phải trót.

Sau phần tự giới thiệu và phát biểu mục đích sự có mặt của tôi ở đây, tôi hơi thất vọng vì 3 cái lục đầu lia lia của người đẹp :

— Xin cảm ơn ông quá khen, nhưng tôi mà đẹp gì và hơn nữa tôi thấy không tiện.

Giọng nói nhẹ nhàng, thanh tao của người con gái Huế làm tôi nhất quyết xin phỏng vấn nàng bằng được. Thế là tôi lại uốn ba tấc lưỡi tỏ bày trình bày cho nàng xem những bài phỏng vấn các người đẹp học trò đã được báo Đời đăng trong số trước.

May cho tôi sáng nay nàng đang vui vẻ, yêu đời và nhận thấy loạt bài của báo Đời đứng đắn, sau một hồi lưỡng lự nàng bằng lòng cho tôi phỏng vấn, nàng nói :

— Chắc tôi rất bận sáng nay, xin ông cho tôi được trả lời ít thôi.

Tôi mở đầu bằng một câu hỏi thông thường :

— Xin cô cho biết quý danh và chức vụ của cô ở bộ Chiêu hồi?

— Tôi là Tôn nữ Chi Lan, bí thư của Tổng Trưởng chiêu hồi.

Quả tôi đoán đúng, nàng là « cô bí thư, một chức vụ chính trị khá lớn tại các bộ.

— Ở Việt Nam ta hiện nay, người phụ nữ càng ngày càng hoạt động mạnh mẽ trên mọi lãnh vực xã hội và hơn nữa cô đang nắm giữ một vai trò chính trị quan trọng. Cô nghĩ thế nào về vấn đề phụ nữ hoạt động chính trị?

— Đặt vấn đề như ông có vẻ bất công, tôi nghĩ tất cả mọi công việc mà đàn ông làm được thì phụ nữ chúng tôi cũng làm được, đó là lẽ đương nhiên. Đồng ý thiên chức của người phụ nữ là làm vợ nhưng ngoài ra phụ nữ vẫn là công dân do đó họ có thể hoạt động trong những môi trường thích hợp nếu họ có khả năng miễn không sao, lằng bằng phận người vợ thì thôi. Tôi nghĩ chỉ nên đặt vấn đề khả năng và sở thích hơn là vấn đề nam nữ. Hơn nữa vì cuộc sống đầy đủ người phụ nữ phải có bốn phần gộp thêm vào số lợi tức eo hẹp của gia đình chứ.

Trả lời những tiểu thư cổ đô tôi ứng được biết qua những giao thiệp riêng hay qua báo chí, sách vở, cô Chi Lan có một tư tưởng cấp tiến. Tôi nghĩ chắc Huế đang trở mình, thức giấc sau những phủ phàng của liên tiếp những biến cố lớn dồn dập đến với Huế.

— Cô cho biết cảm nghĩ về những vụ Hà Thúc Nhơn, Phạm Văn Lương đang gây xôn xao dư luận?

Đôi mắt nàng mở lớn như ngạc nhiên, rồi như thích thú trước câu hỏi đầy thời sự tính. Ôi đôi mắt! « Bao nhiêu chỉ lớn trong thiên hạ, không đông đầy đôi mắt giai nhân », đôi mắt mở lớn nhưng không có vẻ « nai vàng ngơ ngác ». Trai lại rất sáng và như muốn nhìn sâu vào tâm hồn người đối diện, đôi mắt có một hấp lực kinh hồn thu hút tâm trí kẻ nào vô phúc nói chuyện với nàng như nhà báo này đã dẫn đờ...

Đời mới không chứa đầy những mùa thu mà chưa đầy những vũ khí sắc bén để thu hút cảm tình những thanh đàn ông cả thộn trên cõi đời này.

Ô này! lại thêm nụ cười được tô điểm bằng hai đồng tiền, thế thì tội nghiệp cho lũ đàn ông quá. Với đôi mắt ấy, với hai lúm đồng tiền ấy, ai là kẻ tự hào còn giữ được sự bình thản sau một lần đối diện người đẹp? Trong đó chắc không có tôi.

— Ông có vẻ muốn hỏi nhiều về chính trị? Tôi nghĩ các ông Nhơn và Lương có tâm huyết và can đảm mặc dù biết tiếng nói của mình không hại được tham nhũng, nhưng các ông vẫn làm vì thấy cần phải lên tiếng về một tệ trạng đang gây ung thối xã hội. Tôi nghĩ các ông đã thành công phần nào mặc dù phải trả giá khá đắt để thực hiện chính quyền tổ thái độ đối với tham nhũng.

Khi được hỏi cảm nghĩ về Huế cô Chi Lan có vẻ xúc động qua những cái chớp mắt, đầu hơi cúi xuống làm vẻ như đang đọc những hồ sơ để trước mặt.

— Nhiều lúc tôi buồn cả một buổi mỗi khi nghĩ đến những tai biến dồn dập đến với Huế. Tôi nhớ mãi những đau thương của Huế trong biến cố MT mà chính tôi đã chứng kiến. Dịp đó về Huế ăn Tết cùng bà nội tôi. Tôi đã thấy những chết chóc, tàn phá kinh khủng mà Huế đã chịu. Có những người chỉ một giờ trước còn ngồi chung một

bàn trà, còn chia nhau 1 đón bánh tét với tôi, 1 giờ sau chỉ còn là một thây ma không toàn vẹn. Bây giờ nghĩ đến tôi còn muốn khóc.

Lợi dụng lúc nàng đang xúc động mạnh, tôi chuyển hướng câu chuyện qua vấn đề tình yêu. «Tình yêu thật quý, con người khó sống nếu thiếu tình yêu. Nhưng tôi nghĩ không thể vì thế mà mình vờ vập với tình yêu, sự vờ vập biến tình yêu thành tình thương và nhiều khi tệ hơn nữa là lòng thương hại. Tình yêu mặc dù thuộc lãnh vực tình cảm nhưng phải đôn đo nhiều, nhất là phải nữ nhiều lúc nhẹ dạ dễ bị lừa gạt. Tuy nhiên tôi không chấp nhận loại tình yêu vụ lợi».

— Thế chắc cô đã có một người yêu vì cô đã nghĩ con người khó sống nếu thiếu tình yêu mà?

Trước câu hỏi quá tò mò của nhà báo, cô Chi Lan không tỏ vẻ phiền lòng nhưng chỉ nở 1 nụ cười khó hiểu và sau một chốc lưỡng lự nàng lắc đầu:

— Tôi nói khó sống nhưng không phải là không sống được.

Tuy nhiên tôi nghĩ nàng đã có vì nụ cười, vì sự lưỡng lự trước khi lắc đầu và tôi nhớ đến một nhà văn đã nói: « Khi người đàn bà nói không có nghĩ là có thể có. »

— Tình yêu phải có trước hôn nhân, cô có nghĩ thế không?

— Cần lắm chứ, không có tình yêu, hôn nhân chỉ là sự cưỡng bách. Nhưng tôi e rằng sau hôn nhân, tình yêu sẽ lắng bớt nhường chỗ cho nghĩa vụ và bổn phận nhiều hơn.

— Thế cô đã nghĩ đến nghĩa vụ và bổn phận chưa?

— Chưa, vì một lý do rất dễ hiểu là tôi đang xin du học tự túc tại Tây Đức, ngành cao học Thương mại.

Tôi reo lên với vẻ khâm phục: « Vậy là cô đã có cử nhân luật? »

Cô Chi Lan mỉm cười và gật đầu một cách khiêm tốn. Sau một thời gian làm chính trị, cô Chi Lan còn có mộng lớn hơn là bước vào thương trường.

— Cô dự định làm gì sau khi du học về?

— Có thể là tôi đi dạy hoặc làm một việc gì hợp với khả năng và sở thích nhưng bây giờ tôi chưa nghĩ

đến vì đã được đi đâu. Tôi đơn xin từ lâu nhưng chưa được Bộ Giáo Dục cứu xét.

— Cô có nghĩ đối với người con gái, học thức và hôn nhân nhiều cách biệt không?

— Ông lại bắt công, tại sao ông có nhiều thành kiến với phụ nữ vậy? Theo tôi chẳng có gì khác biệt cả vì hai lãnh vực có gì liên hệ đâu?

Một lần nữa tôi bị người đàn ông gán cho hai tiếng bất công. Thật « oan Thĩ Kinh » cho nhà báo VN vì tôi chỉ dựa vào dự luận đa số mà hỏi chứ có phải ý kiến riêng của tôi đâu. Đây là ý riêng của tôi, nếu tôi không đang làm cái việc vụ cao đẹp này.

— Cô cho biết sở thích của cô?

— Đọc báo, đọc truyện và học thêm ngoại ngữ.

Cô còn cho biết thêm hiện đang học thêm Anh ngữ tại H. Việt Mỹ và Đức ngữ tại Trung tâm văn hóa Đức.

Có lẽ đây là một người đẹp xuất chúng mà tôi được gặp từ cá tính khả năng và sở thích. Nàng có vẻ là một người đẹp thông minh, hoạt động và nhiều cá tính.

Nhận thấy đã phá quấy cô quá nhiều nhất là trong giờ làm việc từ lúc tôi ngồi đây đã có nhiều lần cô phải tiếp người này, người nọ và nghe điện thoại đến bốn lần tôi xin phép cáo từ và không quên hỏi chỗ ngồi của cô Xuân Hà trong Bộ. Cô Chi Lan đã sốt sắng giới thiệu tôi bằng cách gọi điện thoại gặp cô Xuân Hà, nhưng rồi thay vì vậy bạn việc không có mặt tại sở suốt ngày và cũng không ai biết địa chỉ riêng của cô.

Vậy là mục đích chính hôm nay của tôi không đạt được nhưng lại tôi có một cuộc phỏng vấn thoải mái, đầy hứng thú vượt ra ngoài sự ao ước của tôi.

Tôi đứng dậy ra về với tất cả thỏa mãn sau khi cảm ơn cô Chi Lan rồi rít về cuộc phỏng vấn và tấm hình mà cô đã cho sau nhiều ngàn ngại.

Tôi hy vọng sẽ gặp lại cô và lần đó chắc không phải là với tư cách một phóng viên nữa.

NGƯỜI ĐẸP ĐIỆN ẢNH

THẨM THÚY HẰNG Người đẹp Bình Dương

Dưới ánh đèn sáng trưng và với hàng ngàn cặp mắt của các khán giả dự kiến, chiếc bánh cưới cao cả mấy thước vừa được mang ra. Người đàn bà sắp cất chiếc bánh này là một trong những người đẹp nổi tiếng nhất VN. Hôm nay là ngày cưới của nàng với một vị khách đã từng một thời lẫy lừng danh tiếng. Người đẹp đó là Thẩm Thúy Hằng, bà chủ hãng phim và cũng là một nữ tài tử đã từng đóng nhiều phim nhất ở VN.

Người đẹp Bình Dương — một trong những tên hiệu của Thẩm Thúy Hằng, đã bắt đầu bước vào làng điện ảnh cùng một thời gian với nữ tài tử Kiều Chinh — 1957.

Nhưng khác với Kiều Chinh, bước đầu vào nghề của Hằng gian nan hơn. Thoạt tiên nàng phải ghi tên xin tham dự một cuộc thi tuyển tài tử do hãng Mỹ Vân tổ chức. Sau khi chiếm giải nhất trong số hơn ba ngàn thí sinh dự tuyển Hằng mới bắt đầu thực hiện được cái mộng làm minh tinh của mình qua cuốn phim đầu tay: Người Đẹp Bình Dương. Với sắc đẹp mê hồn Hằng đã tiến thật mau trên đường sự nghiệp. Từ nay, nàng đã góp mặt trên 50 cuốn phim trong đó cuốn Mưa Chiều Kỷ Niệm, có nàng sản xuất và đóng vai chính, đã đem lại cho Hằng một số lợi tức khổng lồ: 15 triệu, khi đem trình diễn tại các rạp lớn ở Saigon vào khoảng trung tuần tháng sáu.

Sau thành công rực rỡ ấy, Thẩm Thúy Hằng đã đi thêm một bước nữa trong vấn đề tình cảm. Trước đó mối tình giữa nàng và vị nguyên phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Oanh đã làm dư luận báo chí tốn khá nhiều bút mực đem ra đàm tiếu phẩm bình. Cười xong, cặp uyên ương muộn này, đã đem nhau sang Hong Kong trong một tuần lễ để hưởng tuần trăng mật. Nhưng chỉ ba ngày sau Hằng đã trở về VN, vì nhớ đóng phim quá. Một tờ báo chuyên về điện ảnh hồi ấy đã bốc thơm «trông Hằng có vẻ gầy nhưng lại đẹp hơn trước nhiều».

Thẩm Thúy Hằng không phải chỉ sở trường trong ngành điện ảnh. Ngoài kịch trường nàng đã nhiều lần chứng tỏ cho giới mộ điệu biết nàng cũng là một kịch sĩ có hạng. Từ năm 1964 Hằng đã có một ban kịch riêng do nàng điều khiển. Sở trường của nàng là bi kịch, bi kịch thật tự nhiên, không cần thoa dầu cù là vào mắt. Với hơn mười năm trong nghề. Thẩm Thúy Hằng có thật nhiều kỷ niệm đáng ghi trong đời nghệ sĩ. Kỷ niệm gần đây nhất là nàng bị một chiếc đèn quay rơi vào đỉnh đầu trong khi đóng phim XIN ĐỪNG BỎ EM. Những kỷ niệm khác thì là những lần đang đi thăm các chiến sĩ ngoài tiền đồn và những kỳ đi dự đại hội điện ảnh ngoại quốc. Thẩm Thúy Hằng đã khoe với một nhà báo rằng: trung bình mỗi ngày nàng nhận được khoảng 500 lá thư khán giả ái mộ. Đây là phần thưởng danh dự cao đẹp nhất mà nàng đã nhận được từ khi sống lán lóc trong đời nghệ sĩ. Mặc dầu bận không khiếp nhưng mỗi đêm Hằng cũng cố gắng dành một giờ để ký tên và ghi lời tặng trên ảnh để gửi tới những khán giả muốn tìm cách chiêm ngưỡng dung nhan người đẹp hàng ngày.

Đã là người đẹp như Thẩm Thúy Hằng có cần phải trang điểm nữa không? Người đẹp Bình Dương đã đáp rằng: «có» và cho biết mỗi lần trang điểm nàng đã tốn khá nhiều thì giờ. Nếu đi dự dạ hội hay đi phố thì thời gian trang điểm ít thôi — khoảng 20 phút — còn những lần hóa trang hay đóng kịch thì thời gian này phải tăng lên gấp đôi. Trả lời câu hỏi người đàn bà phải làm thế nào để gây được sự chú ý của các ông, Thẩm Thúy Hằng đã cho biết «phải là người đẹp và có nét quyến rũ. Tuy nhiên nét đẹp chỉ có thể gây sức lôi cuốn nhất thời. Trái lại người đàn bà duyên dáng, lịch sự, thông minh sẽ làm các ông say đắm hơn».

Theo Thẩm Thúy Hằng, một nữ diễn viên ở Việt Nam bây giờ phải cần những đức tính sau đây: Thứ nhất là sự chịu đựng, cố gắng và thông minh. Kế đó là lòng tự chủ.

Hàng giải thích vì nếu không có chủ người nữ diễn viên dễ sa ngã lắm và sa ngã nhiều lần. Thẩm Thúy Hằng cũng đã than thở rằng hiện nay nàng rất khổ tâm về vấn đề tài tử, nhất là các vai nữ. Theo Thẩm Thúy Hằng thì các mầm non tài tử hiện nay chán nản, thiếu chịu khó và không yêu nghề.

Mộng ước lớn nhất hiện nay của Thẩm Thúy Hằng là lập được một phim trường lớn và sau khi tìm được một nữ tài tử có tài năng để thay nàng đảm nhận các vai chính Hằng sẽ thôi đóng phim để trở thành một bà giám đốc. Hơn ai hết, Thẩm Thúy Hằng đã ý thức được luật đào thải của xã hội. Sở dĩ trước đây nàng đã thành lập cho riêng nàng một hãng phim lấy tên là VN Phim cũng vì «không ai vỗ ngực khoe rằng mình trẻ đẹp hoài, đóng phim hay hoài, hát hay mãi được. Trong một ngày gần đây, có lẽ Thẩm Thúy Hằng sẽ rời nghề nghiệp hiện tại để về sống trọn vẹn cho hạnh phúc gia đình. Nàng cũng cho biết, những lúc rỗi rảnh hiện nay nàng đã tập viết truyện ngắn, làm thơ, ngoài những thú vui giải trí như bơi lội, xem xine và đọc



Người đẹp điện ảnh
KIỀU CHINH

BÓNG TỐI ĐI QUA

(tức 1287 ngày trong Bộ chỉ huy tối cao MT DTGPMN)

Hồi ký: VŨ HÙNG

Cải biên: KIM NHẬT

tập 2 đã phát hành trên toàn quốc

— Bạn đọc báo Đời không đọc BÓNG TỐI ĐI QUA không phải là bạn đọc của Đời.

— Một tác phẩm không được đọc sẽ ức đến học máu mà chết.

sách. Trước câu hỏi nghĩ gì về tai tiếng đối với số nghệ sĩ lợi dụng nghề nghiệp để làm chuyện mờ ám khác, Thẩm thủy Hằng đã trả lời « người tôi chứ không có nghề tôi », và vì thế theo Hằng « giới nào cũng có người tốt người xấu không riêng gì giới nghệ sĩ ». Có lẽ khi nói câu này, Hằng cũng đã nghĩ rằng mình là một nghệ sĩ tốt.

KIỀU CHINH

Người tình không chân dung

Năm 20 tuổi, đàn bà nhìn ảnh mình trong gương. Năm 30 họ tự vấn lòng. Và năm 40, họ tát hết đèn chung quanh để đừng ai thấy rõ gương mặt... Kiều Chinh hiện ở trong giai đoạn « tự vấn lòng » nhưng chắc nàng vẫn hay nhìn ảnh mình trong gương, vì nàng là một trong những người đẹp nổi tiếng của làng điện ảnh VN.

Nói Kiều Chinh là một người đẹp kể cũng không có gì quá đáng. Nhờ vẻ đẹp này, ngay hồi 17 tuổi, Kiều Chinh đã được nhà sản xuất Bùi Diễm mới đóng vai chính trong cuốn phim Hồi Chuông Thiên Mục do Lê Dân đạo diễn. Rồi định mệnh đã đẩy Kiều Chinh « nhập cuộc vui » từ phút đó. Tới nay, với trên 13 năm tuổi nghề và hơn 10 cuốn phim Kiều Chinh đã nghiêm nhiên trở thành 1 ngôi sao sáng trên vòm trời điện ảnh VN. Thành công rực rỡ gần đây nhất là nàng vừa được TT Thiệu trao giải thưởng xuất sắc nhất trong năm 1969.

Khác với Thẩm thủy Hằng, chỉ thích hợp trong những cuốn phim VN, Kiều Chinh đang tiến dần đến địa vị một tài tử quốc tế. Trong quá khứ, đã hai lần nàng xuất hiện trong những phim Mỹ (Year of tiger - CIA, opéra tions) và 2 lần khác nàng cũng đã cộng tác với các hãng phim Đài Loan (Saigon vô chiến sự và Từ Saigon đến Điện biên Phủ).

Nhiều người đã nhận xét rằng sở dĩ Kiều Chinh có nhiều dịp đóng phim ngoại quốc hơn Thẩm Thủy Hằng vì nàng có một vóc dáng cân đối rất cần cho những minh tinh quốc tế và nhất là có những nét đẹp qui phải từ cách ăn mặc tới lối đi đứng.

Là một người đẹp, nhưng Kiều Chinh không nghĩ rằng sắc đẹp là

yếu tố quan trọng chính yếu của một nữ tài tử. Đối với nàng thì tôn trọng kỷ luật, thông minh và kiên nhẫn có lẽ là những đức tính cần thi t hơn. Theo Kiều Chinh ở Việt Nam người tài tử không phải phò trương thân hình. Nàng tới kỳ những cảnh đạo diễn bắt tài tử khoả thân đóng phim. Nhưng chấp nhận cái hôn trên màn bạc vì việc làm này trở nên thơ mộng hay xấu xa là tùy ở cách thức đưa ra của ông Đạo diễn. Chưa bao giờ Kiều Chinh nghĩ đến câu hỏi chừng nào mình rời phim trường vì hiện nay nàng còn « đang say chưa tỉnh ». Theo Kiều Chinh, phải « biết say » mới đóng phim được.

Từ trước tới nay, các kỷ niệm buồn nhất của Kiều Chinh bao giờ cũng là những ngày cuối cùng của mỗi cuốn phim. Nữ tài tử chính của cuốn phim Người Tình Không Chân Dung sắp chiếu ở Saigon đã tiết lộ như thế với một phóng viên điện ảnh. Chính bởi những kỷ niệm buồn này khiến cho mộng ước duy nhất của Chinh bây giờ là « phải tiếp tục làm phim để duy trì cái sung sướng, cái êm ấm của những ngày đóng phim, mà nàng đã cho rằng, đó là những kỷ niệm đẹp nhất trong cuộc đời của mình.

Theo một ký giả chuyên về điện ảnh ở Việt Nam thì Kiều Chinh biết yêu từ năm nàng 16 tuổi. Nàng đã tiết lộ cho nhà báo này hay rằng: Yêu là khổ nhưng Chinh cần cái khổ đó để sống. Trả lời câu hỏi thế nào là tình yêu? Kiều Chinh đã định nghĩa: « Tình yêu là sự thông cảm, là sự hòa hợp về tâm hồn ».

Theo Kiều Chinh, vấn đề thể xác không quan trọng vì nàng có thể ngấm ngấm yêu trong một cuộc tình đơn phương. Kiều Chinh thích cái thứ tình yêu tuyệt đối, mọi cái tuyệt đối vì nàng bảo « tại Chinh ích kỷ ». Mặc dù đã cho biết « không có bạn » vì ích kỷ nhưng người ta vẫn thấy Kiều Chinh viết thư đều đều cho các tài tử Glenn Ford, Steve Mc Queen, William Holden, Tippy Hedren là những người bạn ngoại quốc mà hiện nay nàng thích nhất. Kiều Chinh đã kể lại một kỷ niệm làm nàng xúc động hơn cả về những người bạn ngoại quốc này là

thời gian nàng đang ở Mỹ. Có hôm nàng đến dự buổi ra mắt phim Isadora thì gặp Omar S là một tài tử nàng rất thân qua vai trò (?) mà anh đã xuất trong cuốn phim Doctor Jiv Sau buổi chiếu Isadora, Omar đến mời Chinh nhảy một bữa. Đây làm Chinh xúc động. Suốt nhạc, nàng không nói được tí nào và bàng hoàng như mộng mị.

Yêu và ghen thường hay đi với nhau. Người nữ tài tử biết từ năm 16 tuổi này cũng đã thú nhận: « Cái ghen nơi Chinh cũng tuyệt đối ». Lúc ghen Chinh chỉ còn biết khóc. Vì Chinh nhiều tự ái nên Chinh nghĩ khi ai đáng để mình ghen cả. Tuy vẫn cứ phải ghen, tức vì chu phi lý đó nên khóc. Nhưng có Kiều Chinh không dám khóc như Thẩm thủy Hằng vốn là nữ tài tử có biệt tài về khóc, vì nàng sợ già lắm. Người già đời buồn tẻ biết bao! Kiều Chinh đã than thở như thế với một ký giả điện ảnh và cho biết thể Chinh hay sống nhiều cho kỷ niệm vì đó là những an ủi của một người già!



KIM ANH
Người đẹp VDH Đalat

NGƯỜI ĐẸP HỌC TRÒ

KIM ANH Người đẹp VDH Đalat

Căn phòng khách ĐHX đã khép kín từ bao giờ. Bốn bề vắng lặng thâm nghiêm vì đã quá giờ tiếp khách. Tôi bỗng có cảm tưởng là mình đang lạc bước giữa một tu viện chứ không phải đến viếng « vùng quân sự » như các cô sinh viên ở đây thường nói. Suốt ngày hôm qua, tôi đã mang cái ý nghĩ kiếm một người đẹp của VDH Đalat cho tờ báo Đời nói với những người bạn mà tôi gặp. Cuối cùng, sau khi thỉnh ý rất nhiều người, tôi đã gõ cửa nữ ĐHX Kim Anh. Một trong những người đẹp khá nổi tiếng của viên đại học Đalat đang sống ở đây. Nàng tên Kim Anh, hiện đang là « đại học sĩ » năm thứ ba của phần khoa CTKD thuộc VDH Đalat.

Ánh năm nay mới có 21 tuổi, « tuổi con trâu đống nghe », cái giọng đặc « nam kỳ quốc » của người con gái sinh trưởng vùng Gò Công này nghe dễ thương lạ. Mặc dù có giọng nói khá ấm và cũng « thích hát lam » nhưng Ánh ít khi nào chịu hát cho người lạ nghe, vì cho rằng « hát không đặc sắc ». Tuy nhiên Ánh lại thích được nghe người khác hát cho nàng nghe. Nàng bảo với tôi nàng thích giọng ca Sheila. (Có lẽ vì Ánh cũng giống người nữ ca sĩ Pháp chuyên hát nhạc YéYé này ở lối sống trẻ trung và hơi ồn ào chàng?) Nhiều người bạn của Ánh đã kể cho tôi nghe hồi mới lên Đalat Ánh đã nổi tiếng là một người đẹp bay bướm vì có khá nhiều bạn trai theo đuổi. Dĩ nhiên sự giao thiệp rộng này, trong hai năm qua, đã tạo cho nàng một sự chín mùi trong tư tưởng. Bởi thế Ánh đã bảo với tôi rằng nàng chỉ thích học để hiểu đời thêm chứ không phải học để làm bà này bà nọ. Có lẽ Ánh nói thật. Vì nàng đã cho tôi biết thêm, nếu sau này được chọn lựa, nàng sẽ không ngần ngại chọn nghề « nâng khăn sửa túi » cho chàng, chứ không phải là nghề kinh doanh chính trị như môn mà nàng đang theo học hiện nay. Mặt khác

nàng cũng không khoái xuất ngoại dù là, có tốt nghiệp chẳng nữa « ở VN thú hơn là ở ngoại quốc ». Ánh phát biểu cảm tưởng với nhà báo như thế.

Ánh đã cười khi phải trả lời câu hỏi của tôi về chàng lý tưởng:

— Chỉ cần chàng ấy để coi một chút, biết thương và lo cho Ánh là đủ rồi.

Tuy nhiên, sau câu trả lời dễ thương này, Ánh cũng không ngần ngại cho biết thêm, trong trường hợp bị gia đình cấm cản nàng sẽ không ngần ngại cho anh chàng « sang số de », vì gia đình đối với Ánh là một cái gì cao quý nhất đời, không thể thay thế được, dù là tình yêu.

Theo Ánh, tuổi lý tưởng để lập gia đình của người con gái là năm 24 tuổi. Như vậy là còn ba năm nữa Ánh mới nghĩ đến chuyện chồng con? Và vì thế thời gian hiện tại người con gái nên sống cho nó có vẻ bay bướm một tí như Ánh đang sống? Ánh đã mỉm cười nói với tôi, nàng đã gần như quên hẳn môn vũ cầu là môn giải trí nàng rất ưa thích hồi còn ở Gò Công vì « hay đi chơi lắm ». Đi khi những lúc đi chơi như vậy Ánh ăn bận trông có vẻ thật hippie. Nàng cho rằng « con gái mặc đồ Hippie kể cũng đẹp chứ hả »; miễn là đừng hoa loè hoa sỏi quá lộ là được rồi. Bình thường, Ánh thích mặc áo dài. Nàng không thích hằn màu nào cả vì « phải tùy theo thời tiết và khung cảnh nơi mình xuất hiện nữa ». Nghe Ánh nói, và nhìn Ánh chọn màu áo khi đi chơi, người ta có cảm tưởng rằng người nữ sinh viên này thuộc loại sành ăn mặc lắm đấy.

Ánh là người đẹp có một vóc dáng khá cân đối. Nàng cho biết nàng cao khoảng 1m56 và nặng 44k. Mặc dù không cho biết những số đo khác « vì quên rồi » nhưng nhà báo cũng thừa biết rằng những số đo này « cân đối một cách dễ sợ », như nhiều người bạn của Ánh vẫn thường khen vóc dáng ấy, thêm vào với nước da trắng hồng chỉ những cô gái Đalat mới có. Hiện

nay Ánh đang được coi là một trong những người đẹp khá nổi tiếng của VDH Đalat.

LIÊU

Nét đẹp thiên thần

Đối với những sinh viên Đalat đã từng có dịp thưởng sưa học nghệ cách đây hai năm có lẽ cái tên Liêu không phải là một cái tên xa lạ. Sinh viên vốn là những người hay có những cái nhìn soi mói tìm tòi bởi vậy ít có người đẹp nổi tiếng nào ở Đalat mà họ bỏ quên. Và Liêu có lẽ là một người đã làm họ nhớ nhiều nhất vì nàng đã từng có thời được xếp vào một trong những người đẹp nhất Đalat.

Sinh trưởng và lớn lên ở vùng trời sương mù tình ái, Liêu đã có một vẻ đẹp khác hẳn với những người đẹp ở các nơi khác. Ngoài cái ưu điểm mà chỉ có gái Đalat mới có nước da trắng hồng, Liêu còn có một chiếc miệng thật tươi và một đôi mắt nhưng vô cùng quyến rũ. Chinh nhớ cặp mắt này, nhiều người trên Đalat đã gọi vẻ đẹp của Liêu như là những nét đẹp thiên thần. Nhìn sắc đẹp Liêu còn có một vóc người khá này nọ. Nàng cao 1m58 và nặng 44 ký. Trò giải trí ưa thích nhất của người đẹp này là « đọc sách, nghe nhạc và đi chơi đồ... ».

Mặc dù mới có 19 tuổi nhưng Liêu đã lập gia đình và có một con gái. Chồng của nàng là một cựu SV của Viện Đại học Đalat, hiện đang làm làm giáo sư triết cho các trường trung học của xứ Anh Đào. Ngoài nghề dạy học, Tuyên còn kiêm thêm nghề xuất bản sách vì anh cũng là một nhà văn. Nhà văn Ng. Quang Tuyên với tác phẩm đầu tay đã xuất bản là « Quê Hương Rã Rời ».

Liêu có vẻ yêu chồng thương con nên trong cuộc phỏng vấn nhà báo đã thấy nàng nhắc thật nhiều đến chồng con. Nàng đã kể lại những thời kỳ hai đứa con là fiancée, họ thường đưa nhau đi dạo Valley d'amour, và Suối Vàng vào những buổi chiều thứ bảy ngập nắng. Dĩ nhiên những hình ảnh này bao giờ cũng đẹp và khó quên cả.



NGUYỄN THỊ LIỄU
Người đẹp Đà Lạt

Và sự gần gũi này đã đưa đến chỗ hai người mãi mãi kết hợp với nhau bằng một cuộc hôn nhân. Lấy chồng nhà văn kẻ cũng có nhiều cái thú. Liễu đã kể lại: « cái thú nhất của tôi hiện giờ là đi đọc nhà tôi đọc cho nghe những đoạn văn mà anh vừa viết và sau đó tôi cầm bút đánh máy những đoạn văn này cho nhà tôi... »

Đĩ nhiên là Liễu vẫn còn thêm đi học ghé lam. Nàng đã thốt lên như thế trong cuộc nói chuyện và kể lại thỉnh thoảng nàng vẫn tới trường Bùi thị Xuân để nhìn tụi nhỏ đi học. Những lúc ấy kỷ niệm thời còn cắp sách hiện lên thật nhiều. Hồi đó Liễu rất thích ăn quà vặt và các phá giáo sư. Được hỏi về cảm tưởng, khi có những người con trai theo đuổi lúc chưa lấy chồng, người đẹp Đà Lạt ngập ngừng trả lời: « Dĩ nhiên là Liễu thăm kiêu hãnh thích thú những Liễu vẫn ngưỡng ghé lam. Do đó đi học lúc nào Liễu cũng mang nón để tránh bớt những cặp mắt « ái mộ ».

Liễu đã cho nhà báo biết cảm tưởng của nàng về giới hippie Việt Nam là « rất dễ thương nhưng còn

tây... người ». Về việc con trai để tóc dài nàng lẩm bẩm cười trả lời: « kẻ cũng đẹp đấy chứ, có một hồi vì lười cắt tóc, anh Tuyển để tóc dài trông cũng được lắm ».

Khác với nhiều ước vọng xa vời của những người đẹp khác mà nhóm phóng viên báo Đời đã phỏng vấn, Liễu có một cái nhìn về tương lai thật bình thường, nhưng cũng mang thật nhiều chất đàn bà VN: « Tôi chỉ mong sau này hai đứa có một căn nhà xinh xắn cho hai vợ chồng cùng các con ở và được giúp đỡ chồng tôi trên đường sự nghiệp. » Ngoài ước mơ nhỏ bé này, người con gái đã từng có thời được xem như là có những nét đẹp thiên thần còn mong ước làm sao sớm có hòa bình để nàng có thể cùng với chồng đi thăm tất cả các châu trong nước ».

NGỌC DUNG
Người đẹp Gia Long

Tôi không cho rằng tôi đã bị thu hút vì vẻ đẹp của một người con gái học trò tên là Ngọc Dung. Nhưng thực sự phải nói rằng tôi đã bị thu hút và ngạc nhiên đến độ sững sờ vì lối nói chuyện và cách cư xử với khách hết như một người lớn của nàng. Từ một cái dơ tay mời khách ngồi thật lễ độ, một cái quắc mắt với mấy đứa em làm ồn, một câu hỏi dịu dàng: Ông dùng chi ạ, cà phê nhé... tất cả đều toát ra một vẻ người lớn, mặc dầu năm nay Dung có 18 tuổi và hãy còn khoác chiếc áo dài trắng tinh khiết để ngày ngày cắp sách tới ngôi trường nữ Gia Long.

Nói Dung đã bay bổng quá số tuổi hiện thời của nàng kẻ cũng không quá đáng? Dung có những tư tưởng đôi khi qua chín chắn và bàng bạc mùi Herman Hesse (tên một văn sĩ triết gia người Đức). Nói chuyện với nàng, đôi khi người đối thoại phải « thủ thế » thật cẩn thận, vì Dung rất thông minh và ăn nói khôn ngoan. Không bao giờ Dung trả lời thẳng huých toẹt vào một câu phỏng vấn mà chỉ đi quanh co: « Cách đây vài tuần cũng có mấy ông CVA ở trong ban văn nghệ báo chí tới gặp tôi để xin phép mạn đàm về một đề

tài liên quan đến tình yêu học trò. Trong cuộc mạn đàm hôm đó tôi thường ngồi nghe không à, đề mấy ông ấy nói nhiều hơn. Gần cuối cuộc mạn đàm, tôi bỗng lên tiếng cắt ngang câu chuyện bằng một câu hỏi: « Nhưng theo các anh tình đầu đẹp hay tình cuối đẹp... »

Hôm đó theo lời Dung thì mấy anh chàng CVA có vẻ khá lúng túng về câu hỏi này mặc dù suốt cuộc mạn đàm các ông tưởng đã thao thao bất tuyệt nói về tình yêu ?

Cuối cùng, anh chàng trưởng ban báo chí CVA đành phải hỏi ngược lại: Thế Dung nghĩ sao về điều này. Dung bèn trả lời tỉnh bơ: Tôi ý à, theo tôi thì tình đầu cũng là tình cuối...

Nàng buông lỏng câu nói ở đây, ném một tia nhìn sắc qua phía tôi: Không biết ông Đạo có hiểu ý tôi muốn nói gì không nhỉ ?

Đó, đại khái cái lối trả lời thách thức về quan niệm tình yêu mà nhà báo hỏi của Dung là như thế đó. Bởi vậy, chỉ qua vài câu trao đổi đầu tiên, tôi đã phải vứt bỏ ngay những kỹ thuật phỏng vấn ở nhà để « có thể mạn đàm » với nàng như 2 người bạn lâu ngày không gặp nhau. Chúng tôi ngồi đối diện một cách thoải mái trên một chiếc bàn khá dài, kẻ ngoài phòng khách? Những giọt cà phê mà Dung kêu chị bởi mang lên đang nhỏ xuống ly tí tách. Ánh sáng từ những chụp đèn gắn trên tường hắt xuống bàn tạo cho Dung một nét đẹp khá ái. Đây không phải là một nét đẹp sắc sảo, lộng lẫy như một vài người đẹp khác tôi đã gặp mà chỉ là một vẻ đẹp hiền dịu pha lẫn đôi chút tình quái. Vẻ đẹp này của Dung đã trở nên hấp dẫn bởi phần nhờ lối nói chuyện rất « mặn mà có duyên » của nàng. Hồi chiều nàng đã bảo tôi qua máy điện thoại với tiếng cười dòn tan: Tôi sợ các ông nhà báo phỏng vấn lắm. Vì ông Nguyễn Sa đã bảo: Các ông hỏi ầm ờ bỏ mẹ. Nghe nàng nói thế tôi vẫn không giận vì nàng nói có duyên quá.

Hình như Dung thường lưu ý đến thái độ cử chỉ của những người mà nàng được tiếp xúc. Chỉ cần sự ngưỡng ngấp của nhà báo khi rút bao thuốc ra nàng hiểu ý ngay: « Anh cứ việc hút tự nhiên. Một khi chủ nhà mang tàn thuốc để trên

bàn là người đó muốn mời anh hút thuốc rồi đấy ». Tuy nhiên đôi khi cái tính nhạy cảm này của cô nữ sinh đang học đệ nhất C Gia Long cũng gây cho nàng nhiều phiền muộn. Dung đã kể lại có lần nàng đã khóc như mưa chỉ vì thái độ hơi sỗ sàng mà một anh chàng trưởng ban báo chí của một trường bạn nào đó đã cư xử với nàng, khi nàng ghé thăm các trường bạn để ghi lại những sinh hoạt văn nghệ cho tờ báo Xuân Gia Long mà nàng là trưởng ban báo chí sắp thực hiện. Hôm ấy ra về, nàng đã định nếu ra báo xuân, nhất định nàng sẽ bỏ trống phần viết về ngôi trường nọ, mà chỉ để hai chữ thật đậm dưới tên trường: Giao Tế. Tuy nhiên, cái ý định này đã tiêu tan rồi, Dung vui vẻ nói thế vì vài ngày sau tên trường ban báo chí nọ đã nhờ một người bạn tới gặp nàng để xin lỗi...

Dung không cao lắm và cũng không thấp. Nàng có một dáng người mảnh mai với mái tóc dài, lông mày vòng cung và chiếc miệng nhỏ nhắn với hai hàm răng trắng muốt. Mỗi lần nàng nói, giọng nói ngọt như mía lùi, tôi có cảm tưởng rằng mình đang được sống vào cái thời kỳ còn ở Hà nội, đi lễ nhà thờ lớn, thấy mấy cô gái lớn nói chuyện riu rít ngang qua. Dung bảo nàng giọng đặc H nói như vậy vì nàng đã chịu ảnh hưởng nơi bà mẹ (từ trần năm nàng 13 tuổi) sự thiếu thốn tình mẫu tử này đã tạo cho Dung những giây phút cực kỳ cô đơn. Vì thế Nàng thích được lắng thưởng tận bộ một mình vào những buổi sáng thật sớm trên con đường Nguyễn Huệ, khu chợ hoa. Nàng bảo với tôi bữa nào anh thử dậy sớm đi bộ như thế xem, thú lắm anh ạ. Nhất là vào lúc đó, có tiếng chuông nhà thờ đổ vắng vắng. Những khi chán đi bộ và cũng không có giờ học, Dung thường ngồi nhà một mình trên chiếc dương cầm. Nhưng chỉ ngồi vuốt ve những phím đàn thôi đánh lên e mất hay, vì tiếng nhạc phát ra nghe có vẻ máy móc quá. Dung bảo với tôi vì thế nàng không thích học thứ đàn này mặc dù chiếc đàn đã bỏ không ở nhà từ bấy năm nay, kể từ khi mẹ nàng mất đi.

Dung nói nàng chưa có người yêu nhưng tôi lại thấy nàng nói

hơi nhiều về một người bạn trai mà trong quá khứ có nhiều lần nàng đã định « dơ tay » cho anh chàng nắm lấy để làm điểm tựa khi chàng thì rớt. Nhưng bây giờ thì hết rồi... Dung đột ngột cắt ngang câu chuyện về người bạn rồi ngạc nhiên bảo tôi: Ô hay, tại sao tôi lại đem chuyện này ra kể ông nghe nhỉ... Và nàng liền lãng sang truyện khác: Tự dưng bây giờ tôi thích hát ghé ông Đạo ạ. Nàng đã gọi tên nhà báo tỉnh bơ như thể hai người bạn thân nói chuyện với nhau.

Trước khi ra về Dung cũng cho nhà báo biết nàng không kiêu ngạo và khinh đời như dư luận bạn bè trong trường vẫn thường nói về nàng. Có lẽ vì tính tôi hơi đặc biệt thế thôi. Tôi hay đòi hỏi cái gì cũng phải tuyệt đối quá. Ở đời làm gì có sự tuyệt đối như mình đòi hỏi ông Đạo nhỉ.

MAI TRINH:
Ca sĩ học trò

Người « Ca sĩ học trò » ngồi khép nép trong lòng ghế như một con mèo nhỏ. Không ai có thể ngờ được tất cả dân Sóc Trăng đều biết tiếng nàng, không ít thì nhiều. Mai Trinh đó, người con gái pha lãng, pha xóm, tối ngày có mặt ngoài phố nhưng học rất giỏi và hát rất hay. Tiếng hát tuy còn no nót, nhưng đã mang nhiều ảnh hưởng ngọt ngào của Hoàng Oanh và sắc nhọn của Lệ Thu.

Năm nay, Mai Trinh 17 tuổi, đang học lớp 9 Hoàng Diệu. « Đáng lẽ lớp 10 rồi đấy anh ạ, tại năm rồi không chịu học nên thi rớt. Giọng nói của nàng nhỏ quá, nhỏ như những lời tâm tình vốn sẵn mang màu sắc học trò. « Bây giờ Trinh tu rồi, hồi nhỏ đi chơi quá, bây giờ lớn rồi phải lo học chứ, chơi mãi hư người mất. Trinh thấy mấy người phá phách như Trinh hồi nhỏ, lớn thường ngoan lại. Anh có đồng ý với Trinh không? Trinh có một mộng ước, nhưng chắc không thực hiện được, là sẽ trở thành biên viên hàng không. Trinh mê nghề này lắm.

Mai Trinh nhẹ nhàng kể lại những kỷ niệm vui ngày nhỏ trong

tiếng cười thoải mái: Không bao giờ quên được lần đi Saigon đầu tiên, lý do thật giản dị: Trinh đi lạc, sợ muốn chết. Và có lẽ nàng cũng không thể quên được những ngày xanh, vô tư và phá phách. Không có tiền mà dám kêu xe lờ đi, rồi khóc sướt mướt. Đó là những ngày còn nhỏ, những ngày có Ngọc Ly, Thu Hương bên cạnh. Những ngày ấy đã qua cùng với thời gian cuốn cuộn, làm mờ mặt tuổi thơ. Bây giờ mỗi lần nhắc lại dĩ vãng, Mai Trinh thường cười thật tươi, vì bất gặp lại những hình ảnh vô cùng vô tư và tươi mát. Được hỏi về quan niệm tình ái của Trinh, nàng đầu mắt, không chịu nói (Mối tình học trò ngày xưa, nói ra kỳ lắm). Mối tình học trò nào mà chẳng đẹp, mặc dù nhiều vụng dại, nhiều giận hờn vô cớ? Bây giờ, nàng nói: mỗi lần nhắc lại « cái thuở ban đầu ấy » chỉ để mà nhớ thôi, chứ ảnh hưởng thì đã tắt rồi. Trinh không còn yêu người ta nữa và chắc chắn người ta cũng hết thương Trinh mặc dù hiện nay Trinh vẫn còn là học trò.



THIÊN HƯƠNG
Người đẹp Mạc Đình Chi

Ở trường, Mai Trinh được gọi là Bé Hai, Hồng thị Bé Hai theo giấy khai sinh. Sở dĩ Trinh có cái tên thật kỳ cục như vậy vì phong tục cũ của miền Nam: Hời Trinh còn nhỏ, ốm đau hoài, uống bao nhiêu thuốc cũng không khỏi, có người nói nên đổi tên cho cô bé, vì tên đẹp quá khó nuôi. Thế là Mai Trinh có tên khác: Bé Hai, và từ đó, nàng hết đau ốm luôn, cả nhà, ai cũng tin

NGƯỜI ĐẸP TIVI

KHÁNH LINH:

nhút nhát như thỏ non

« Em sợ... Em ngại... Thời chị a, mac cỡ làm... » Khánh Linh thường bắt đầu câu trả lời như vậy, trong lúc bhpv mới gặp để phỏng vấn nàng. Trong bộ quần áo xanh nhạt, người đẹp lộ vẻ bối rối trên nét mặt không phấn son, nom trẻ hơn hình ảnh thường xuất hiện trên Tivi tới mấy tuổi. Nàng thắc mắc nhất, vì « anh đi vắng, ở ảnh không bằng lòng... »

Sau bao nhiêu «chương» trấn an bhpv đem ra bảo đảm «an toàn trên xa lộ» cho nàng. Kh. Linh mới nhỏ nhẹ liếc lộ dần dần...

Khánh Linh đến với khán giả ngay khi đài truyền hình bắt đầu hoạt động trên băng tần số 9. Tiếng nói trầm ấm, đáng điệu chẳng chặp thường có trên màn



KHÁNH LINH

Người đẹp xứ ngôn Tivi

tưởng vào sự đổi tên này nên làm giấy khai sinh lại, lấy tên là Bé Hai luôn.

Ngoài tài hát hay, Trinh còn vẽ giỏi và viết văn nữa. Được hỏi Trinh có hay đọc tiểu thuyết, và tiểu thuyết của ai, nàng trả lời ngay không suy nghĩ: Tiểu thuyết nhi đồng của Tuổi Hoa, báo thì Chính Luận và mục « xe cán chó, chó chết ».

ảnh nhỏ, là sự cố gắng của mình, của cô sinh viên Văn Khoa đó, Kh. Linh để hết tâm hồn vào việc đọc tin, phụ đề cho phóng sự v.v... Nàng vào nghề đã mấy năm nay, song vẫn luôn luôn mong được đọc những tin ngắn, vì «đọc dài dễ bị cuống rồi vấp vấp lắm». Nàng nhớ những lần còn Nội Các Chiến Tranh, mỗi khi phải giới thiệu các vị lãnh đạo quân nhân như ông Thiệu hoặc ông Kỳ đọc tuyên cáo nàng run sợ đến nỗi «nói xong là lạnh cả tay».

Tuy vậy, đáng phụ quân của nàng lại chính là một quân nhân. Ông Bác sĩ quân y này đang «đón trú» tận Quảng Ngãi, chỉ khi được phép mới về thăm nhà. Kh. Linh lập gia đình với «người bạn từ thuở còn thơ» từ năm 1968. Trước khi cưới, Khánh Linh thi đỗ vào làm xưởng ngôn viên Tivi, «ảnh bạn học thi nên Linh mới dẫn được»; Sau đó «nần nỉ», và ảnh thấy Khánh Linh yêu nghề, nên cũng đồng ý. Người nữ xưởng ngôn viên này thường tự trau dồi nghề nghiệp bằng cách nghe radio, để phân tích và tìm những ưu điểm khuyết điểm của các bạn.

Nàng cho biết khi mới đi làm có 1 ông cố vấn Hoa Kỳ của đài truyền hình huấn luyện cho các xưởng ngôn viên. Được 2, 3 buổi ông phải về Mỹ gấp, nên chưa kịp dạy giờ «trang điểm» như đã hứa. Vì vậy, em vẫn không đánh phấn ra sao cho nổi đó chị.

Người đẹp cao 1m55, dù đã hai con nhưng còn vẻ rất con nít. Nàng chỉ nhớ những lúc nghịch ngợm

hoặc ăn quà hồi còn cấp sách đi học. Hiện nay Khánh Linh ở nhà với 2 cô cậu bé con, tối tối tới đài vài tiếng đồng hồ. Thú giải trí của nàng là đọc sách báo, nhất là báo Văn Nghệ Tiền Phong, và nghe nhạc tiền chiến. Nàng rất ghiền Lộc Đĩnh Kỳ, yêu nhất giọng ca Lệ Thu, và nhạc của Đoàn Chuẩn, Từ Linh. Về tiểu thuyết, Khánh Linh thích cuốn «Nửa chừng xuân», «Đoạn Tuyệt» của Khải Hưng và Nhất Linh.

— Còn các văn sĩ hiện đại?

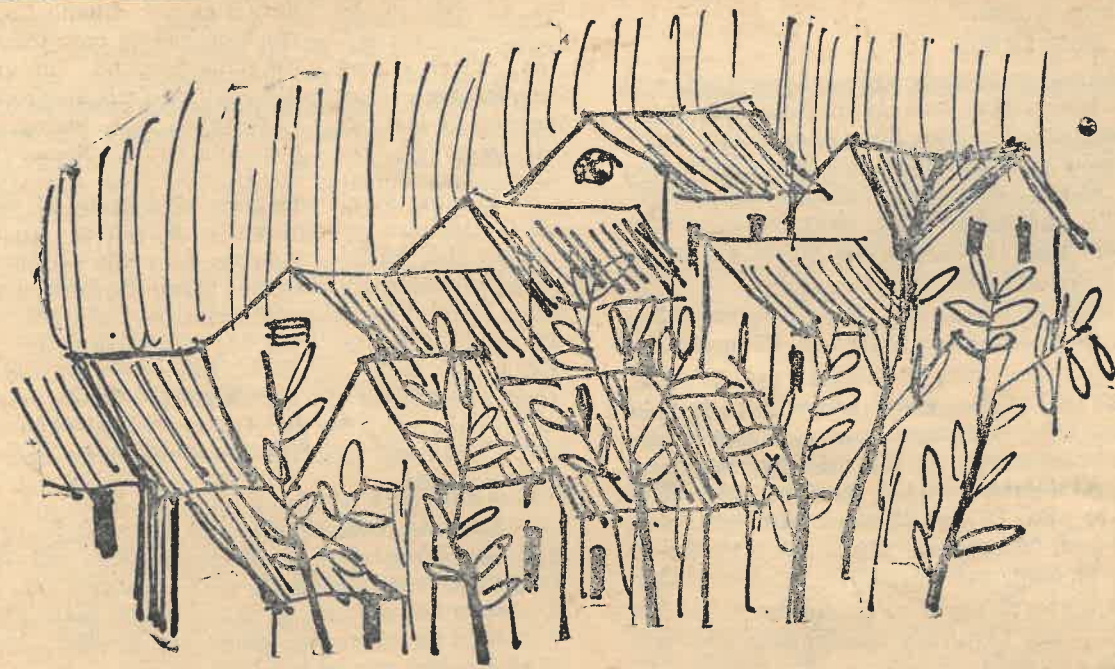
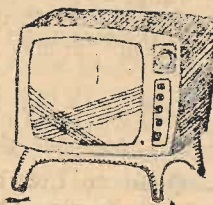
— Khánh Linh gần như không biết ai, vì khi đọc truyện, chẳng để ý tên tác giả nữa!

Người đẹp sống bình dị trong khuôn khổ gia đình, dù yêu nghề xưởng ngôn viên, nhưng cũng ngăn vì «bị nổi tiếng» ngoài ý muốn. Trong thâm tâm, Khánh Linh muốn học Được, nhưng 2 lần thi vô trượt, nàng đành bỏ giấc mộng đó, và trở nên cô xưởng ngôn dễ thương của đài T.H. như ngày nay.

Sau khi thực hiện xong chủ đề «35 người đẹp», nhóm phóng viên Đài có nhận được nhiều thắc mắc của độc giả và các thân hữu. Thắc mắc đầu là dựa vào tiêu chuẩn nào, nhóm phóng viên Đài đã lựa người đẹp học trò cho các trường? Một thắc mắc khác là tại sao có một số người đẹp không có hình hoặc có hình mà thiếu chú thích tên.

Nhóm phóng viên Đài xin trả lời các bạn độc giả và thân hữu đã có những thắc mắc trên là việc lựa phần lớn dựa vào tiêu chuẩn nhân vật nổi tiếng, được nhiều người biết tới. Hơn nữa, điểm quan trọng hơn cả là nhóm phóng viên Đài chỉ giới thiệu được những người đẹp nào đã cho các phóng viên của chúng tôi cơ hội tiếp xúc.

Riêng về vấn đề hình, có nhiều người đẹp có bài mà không có hình đăng, vì chính họ đã yêu cầu như vậy. Một số người khác vì đưa ảnh vào phút chót nên tòa báo cũng không kịp làm cliché. Nên đành cáo lỗi với các người đẹp và độc giả vì đã không đăng được hình.



LUÔNG CẢI VÀNG

Một buổi sáng người ta thấy Cửu Bồng xuất hiện ở đầu làng như một cái bong ma, bởi không ai có thể tin Cửu Bồng còn sống sau trận lụt kinh khiếp kia. Cửu Bồng bước những bước lạng lẽ, qua bờ ruộng nước xấp, bầy cò trắng đậu phía xa, lủ chim bay xập xòe từ các lùm cây xanh, một mái ngói trong làng hiện ra thân thiện, đàn bò đĩnh đạc nơi cồn đất xanh cỏ mùa đông. Tất cả như một thế giới xa lạ quyến rũ làm Cửu Bồng bồn chồn.

Quay về sau, Cửu Bồng thấy lá cờ màu vàng và những doanh trại vải màu ô liu. Dưới chân đồi lác đác những quán, Mỗi cái quán mới là một ô lính màu ka-ki vàng. Ở đó có la-ve, rượu, đàn địch, gái và những cuộc ăn chơi cho một thời chinh chiến tạm qua. Cửu Bồng dừng lại hỏi một người bà con đang lom khom nơi thửa ruộng lúa chín:

— Họ đã tới làng mình chưa?

— Vàng, họ vào tập kết đó. Họ tới làng mình chiều hôm qua. Họ đóng trong nhà của thầy đó. Trời ơi họ mở cái máy gì mà nghe tiếng hát vang rền.

— Máy radio đó. Quốc gia họ vẫn minh lắm. Người nông dân dưới ruộng cải chính:

— Quân đội Liên hiệp Pháp với Bảo Đại chứ đâu phải Quốc gia, Thầy Cửu. Tôi thấy họ kẻ

khẩu hiệu hoan hô ông Bảo Đại, cái ông mà chín năm nay dân ta tìm cách giết may nhờ Pháp đỡ đầu ông ta chưa chết. Dân tộc ta mệt rệp rồi sao mà đi tôn thờ một thằng bán nước làm Quốc trưởng. Thầy Cửu, quân Liên hiệp Pháp đó phải không?

— Không phải đâu. Pháp họ phải rút đi, chỉ còn lại Quốc gia thôi.

— Quốc gia là cái gì?

Cửu Bồng cuống quýt:

— Thôi... để tôi về gặp vợ con cái đi. Mình sẽ sống với quốc gia trong nhiều năm, rồi sẽ nhiều Quốc gia là gì.

Cửa nhà xuất hiện. Đầu tiên là con chó đen mới nuôi hơn tháng nay nó nhận ra Cửu Bồng. Con chó phóng mình tới, quấn quít. Qua một lớp sân gạch rêu nhạt, tới khung cửa gỗ âm mốc mùa đông, Cửu Bồng thấy trong nhà có ba người lính vận quần áo ka-ki vàng. Dưới nhà ăn, bếp lửa hồng ấm áp, ánh lửa mời me làm Cửu Bồng thêm một sự nương tựa che chở.

Cửu Bồng cúi đầu chào ba người khách lạ rồi đi về phía sau cốt ý tìm người vợ. Một lát hai vợ chồng ngồi chuyện vãn. Bà Cửu Bồng khóc sướt mướt khi phải dọn dẹp chiếc bàn thờ, trên đó đã có chiếc ảnh quê mùa của Cửu Bồng.

— Tôi tưởng mình đã chết rồi. Nào ngờ trời đất còn thương tâm.

Cửu Bồng kể lại:

— Đêm hôm đó nước chảy xiết quá, tôi trôi dạt vào thân cầu. May nhờ cái thân cầu chắc chắn, nước không dâng lên nữa. Sáng hôm sau tôi được cứu vớt. Suốt hai tuần liền tôi bị bệnh, máu lại tuôn ra... thối về đây, sống được ngày nào hay ngày đó. Bị bệnh ngặt nghèo này cũng vì mấy năm kháng chiến đây. Trách móc làm gì, dù sao mình cũng còn được sống để coi đời...

Cửu Bồng ho húng hắng. Ông cúi người xuống thê lương để nhờ một bãi nước bọt. Bãi nước bọt màu đỏ.

Bữa ăn tối. Những sĩ quan mới tới đã biểu cho gia đình Cửu Bồng một bao gạo, một ít sữa tươi và thức ăn trong hộp. Vì thế bữa cơm hôm nay không phải ghế sán khoai. Khi bà Cửu Bồng dọn cơm ra, Ba Bí bế đứa con tới ngồi nhìn những đĩa cơm trắng thơm. Dù có lời mời, Ba Bí vẫn không ăn cơm, anh ta nói:

— Làm sao chúng ta có thể ăn cơm của Đế quốc được. Thầy Cửu thấy không, cơm gạo này nó bay mùi khó ngửi.

Bà Cửu Bồng nói dịu dàng:

— Chín năm đói khát rồi, bây giờ người ta cho gì mình ăn nấy, hơi đâu chú Ba, gạo thơm lắm chứ.

Ba Bí có vẻ không bằng lòng lời nói của Bà Cửu Bồng. Đầu óc cứng nhắc những giáo điều của chủ nghĩa buộc chú nói một câu khác:

— Chín năm đói khát mình có chết đâu. Bây giờ lại tập tành sa đọa. Tôi thấy mới chiều hôm qua tới nay đã có nhiều thay đổi. Gia đình chú bắt đầu thêm cơm ngon canh ngọt. Con Ba Hiền thêm nghe nhạc, lê lét tới gần tụi lính. Thăng Nhận cũng tới gần tụi nó để xin từng chút cà phê, nước ngọt.

Noel!!! quà tặng tuổi thơ

Dù chiến tranh, dù kiệt ước, dù có tham những hay phải đồ bộ ra Bắc. Chúng ta phải dành phần cho tuổi thơ bằng cách tìm đọc:

CÁNH BƯỚM

truyện dài TỪ KỂ TƯỜNG

Mô tả những Tiên Đồng và Ngọc Nữ trong một thế giới Thần Tiên của Tuổi Thơ giữa những cơn bão tố

SÔNG HỒNG xuất bản

Đã phát hành khắp nơi trên toàn quốc

Đang lúc nói chuyện, thằng con của Ba Bí trườn dần xuống. Nó đói khát, muốn được ăn cơm. Tức thì Ba Bí tát thẳng nhỏ một bộp tai, đứng phắt dậy ra về. Qua khoảng sân, người ta còn thấy hai ống chân ồm ồm của chú. Hai ống chân màu da mét mét, những đường gân xanh lộ lên nhẵn nhéo.

Ở nhà, vì các con thèm cơm quá, chị Ba Bí đã lén lút qua trại lính xin cơm trên cả mền về cho lũ nhỏ. Ba Bí hay được, ném tất cả thức ăn ra ngoài đường. Chú gọi thím Ba vào buồng kiểm thảo. Chú khuyên răn thím hãy giữ vững lập trường. Kìa, hôm đó, người ta nghe thấy tiếng giầy đinh, chú Ba bị bắt ngay lúc hai giờ sáng; chú bị tra tấn tới chết, cái xác được chôn ngoài vòng rào kẽm gai. Đó là cái xác đầu tiên được chôn vùi trên Núi Tuân, mở đầu cho một thời đại mới.

Khoảng chín giờ tối, một viên Thiếu úy tới gặp Cửu Bồng. Anh ta mang «ga lông» của quân đội Pháp, một cái gạch vàng trên cầu vai. Anh Thiếu úy có một dáng người mảnh mai, khuôn mặt hiền từ trẻ trung, giọng nói êm đềm, không lộ vẻ gì tuyên truyền hay khiêu khích.

Cửu Bồng tiếp chuyện với viên Thiếu úy, luôn gọi sĩ quan này là «Ông Một». Qua cuộc tiếp xúc, viên Thiếu úy đại diện cho quân đội muốn nhờ Cửu Bồng làm môi giới để chinh phục tình cảm của dân làng. Sau đó, một Hội đồng Hành chánh sẽ được thành lập.

Cửu Bồng từ chối, nại tuổi già sức yếu, lại bệnh hoạn trầm trọng. Viên Thiếu úy nói:

— Thưa cụ, chúng tôi biết cụ đau yếu nhưng uy tín cụ hãy còn ở đây. Gia đình cụ trước kia là gia đình địa chủ, dòng họ cụ làm quan quyền. Như thế đối với chúng tôi cụ không xa lạ gì. Đối với dân chúng đây, tư cách cùng uy tín của cụ, thật cần thiết cho chúng tôi. Chúng tôi đã điều tra thật kỹ lưỡng khi muốn tiếp xúc với cụ. Ông tỉnh trưởng hiện nay là một người bạn cũ với cụ ngày còn học tại Hà nội.

Một thoáng rất nhanh Cửu Bồng trôi dạt đi trong một giấc mơ quá khứ, bao nhiêu hình ảnh mơ màng quàng xiên hiện ra. Bờ hồ Hoàn Kiếm, con đường Quan thánh, mái cầu Thê Húc, những bãi diêm ảo lúc có lúc không. Ông nhớ cả những cuối năm rời kinh thành về thăm nhà, con tàu đầy than khói chạy miệt mài qua các ga các tỉnh. Một thị trấn nào đó hiện lên giữa một chiều tắt nắng. Con mưa nào đó đổ xuống một bãi nước mênh mông. Một quán nước lẻ loi nào đó năm hiu hắt bên vệ đường. Ngày mùa xuân cây «nêu» dựng lên, những pháo nổ đi đúng, một thời son sát. Rồi chính chiến tới, cửa trường tan hoang, bè bạn kéo nhau đi. Vẫn những tàu nhưng con tàu chết. Vẫn những sân ga nhưng sân ga hoang tàn. Vẫn những thị trấn nhưng thị trấn không người. Bãi

nước năm xưa chỉ còn người Kháng chiến đi qua, một bài hát nào, một cái chết nào, một âm hưởng vang động nào cuốn theo cơn gió thời đại tàn khốc. Cửu Bồng xao xuyến, muốn được chết đi trên nỗi rung cảm tràn đầy.

Ông nói:

— Ông tỉnh trưởng hiện nay là bạn cũ của tôi hồi xưa đó. Nhưng mà cuộc đời đầu bề, đời bậc thay ngôi, nào ai còn nhớ tới chuyện xưa. Vả lại, ông ta là người chịu khó học trong trường, còn tôi, tôi theo phong trào để tang cụ Phan. Bị trường Bảo hộ đuổi ra ngoài, tôi đi bơ vơ và tham dự vào kháng chiến. Biết đâu nay ông tỉnh trưởng lại xem tôi như kẻ thù.

Chừng như người sĩ quan cảm động, anh ta nói:

— Chúng tôi đã biết tất cả. Cụ theo Kháng chiến chỉ vì yêu nước chứ không vì chủ nghĩa. Cụ từ bỏ Kháng chiến vì không chịu chủ nghĩa. Dù thế nào cụ cũng chỉ là một người quốc gia. Chúng tôi thật tình nhờ cụ.

Buổi nói chuyện thật là thân mật. Mỗi tối khuya khoắt, một người lính pha cho viên Thiếu úy một tách cà phê và Cửu Bồng một ly trà. Viên Thiếu úy tặng Cửu Bồng một chiếc radio và một ít thuốc, rồi cáo từ ra về.

1 CUỐN SÁCH

Trần văn Ân là một chính khách, hiện đang làm phụ tá về chánh trị và văn hóa cho Tổng thống. Nhưng nhiều người cũng không quên rằng trước khi lần lộn trong chính trường, ông Ân cũng là một nhà văn và, nhất là, một nhà báo.

Là một nhà báo, ông Trần văn Ân đã viết những tờ La Tribune Indochinoise, làm Tổng thư ký Đuốc Nhà Nam (1928-29), chủ bút các báo Hưng Việt (45) Quân Chúng (47-48) Dân Mới (51). Tờ báo làm cho ông nổi tiếng trong nghề có lẽ là tờ Đời Mới.

Có lối văn linh hoạt của một nhà báo, ông Trần văn Ân cũng là một người có tài diễn thuyết rất hùng hồn. Ông lại thông thạo nhiều ngoại ngữ: Pháp, Anh, Nhật, Trung Hoa. Trong một cuộc diễn thuyết tại Nhật Bản, ông đã mở đầu bằng tiếng Nhật, khi chào từ giả khán giả cũng bằng tiếng Nhật, và trả lời các câu hỏi bằng tiếng Anh. Một khán giả chất vấn ông:

— Tại sao ở Nam Việt Nam lại có Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam? Có phải vì chính phủ thất bại và độc tài?

Ông trả lời:

— Nếu năm 1945 mà tướng Mac Arthur chấp nhận cho quân đội Nga chiếm miền Bắc nước Nhật, thì nay tại Nhật cũng có Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam Nhật Bản.

Đó là một lối trả lời bằng những câu mà người hỏi không ngờ.

Cửu Bồng nhận thuốc nhưng không nhận chiếc radio.

Sáng hôm sau, từ chợ Kế về, Giáo Ngộ ghé nhà Cửu Bồng. Giáo Ngộ kẹp nơi nách một cái radio. Vừa thấy Cửu Bồng, Giáo Ngộ nói:

— Đây này máy phát thanh nói ông Ngộ đình Diệm đã về lên thủ tướng. Máy cũng hát cải lương cải cách. T rờ i ơ i, cái thứ nhạc trong máy nó hay lắm. Nó hát suốt ngày không mệt, máy này có thể thu được cả đài Hà nội đài Bắc kinh lão Cửu ạ, có thể nghe ông Hồ chí Minh hay ông Mao trạch Đông nói chuyện. Nhưng mà thôi, tao chỉ nghe hát thôi. Tao chán chính chị chình em lắm, tao chán chủ nghĩa và tuyên truyền, tao chỉ thích nghe hát, nghe thơ nhạc, hay thì tao nghe những chuyện tào lao làm cầm còn hơn n.

Cửu Bồng im lặng. Ông sợ sự đòi mới đột ngột của Giáo Ngộ. Vả lại, ngay lúc này, Cửu Bồng nghe trong lồng ngực xao xuyến, dòng máu nóng dường như thoát ra khỏi tim khỏi phổi, dòng máu muốn dâng lên ngang miệng.

Một đàn chim biển bay về núi. Những cánh xám lênh đênh trong một trời nhiều mây. Gió lạnh.

(CÒN TIẾP)

Việt Nam trước dư luận thế giới

T.G : TRẦN VĂN ÂN • N.X.B : ĐỜI MỚI

Về quan niệm tư hữu tài sản, chúng tôi còn nói rằng:

Ở đời muốn sự của chung
Hơn nhau một tiếng anh hùng mà thôi.
(trang 70-71)

Tác giả nhìn thấy trong lịch sử Việt Nam « Chiến tranh xâm lăng luôn luôn từ phương Bắc tới, trái lại những cuộc hòa giải phát xuất từ phương Nam ».
(trang 91)

Phần thứ ba của tập sách có thể coi như một tập giải đáp thắc mắc về vấn đề chiến tranh và hòa bình tại Việt Nam. Tất nhiên những quan điểm của tác giả đều thuộc về lập trường hiện nay của chính phủ, nhưng được diễn tả một cách khéo léo bằng lối biện luận hùng hồn.

Cuốn sách mới của ông Trần văn Ân do tác giả tự ăn hành có thể coi là một tập tiểu luận về chánh trị rất hay, nếu không thêm vào những phần phụ lục gồm nhật ký ghi chép chuyến đi Bắc Âu và Ấn Độ của tác giả do một vị bí thư ghi lại, phần trích lục các bài báo ngoại quốc nói về các buổi thuyết trình của tác giả, và cả phần hình ảnh. Tất cả các phần phụ lục này, chiếm gần 50 trang sách cuối, đã khiến cho người đọc có cảm tưởng như đây là một tập bá cáo nhiều hơn là một cuốn sách lý luận chánh trị.

Tất nhiên tác giả có mỹ ý giúp người đọc biết thêm về khung cảnh thực chung quanh các lời nói, bài diễn văn của mình. Nhưng mỹ ý đó không hoàn toàn đạt được mục tiêu.

ĐẠI NÃO 35 MỸ VIỆN SAIGON

DO NHÓM PHÓNG VIÊN BÁO ĐỜI THỰC HIỆN

Qua một vũng sinh và một đồng rác khá lớn tôi mới đột nhập được vào mỹ viện Cẩm Thạch số 141/10 Đại lộ Cách mạng Saigon. Một xe hơi Huê kỳ gắn máy lạnh mang số X... một người gác đàn trông rất tư cách làm tôi lầm tưởng đó là chung cư của người Mỹ. Nhưng tôi đã lầm, đó là cơ sở của Elizabeth Cẩm Thạch.

Một hộp «da» người đẹp

Chung quanh tôi, tả, hữu, trên dưới đều có người đẹp cả, làm tôi mất hết đảm lược.

Như đêm khuya ngồi đọc truyện Liêu Trai. Lễ phép như cừ non, theo lệnh của Elizabeth Cẩm Thạch ngoan ngoãn ngồi xuống ghế, mắt lăm lét nhìn trộm 6, 7 người «đẹp» đang đợi Elizabeth đến lột da tay, thay da mặt, nắn eo, nắn mũi, hút mụn, làm má lúm đồng tiền cho nụ cười thêm duyên...

Một tiếng đồng hồ, 2 tiếng đồng hồ rồi 3 tiếng đồng hồ chờ đợi, ngồi eo ro như con chó đói, mắt lăm lét nhìn bàn tay «Thần» của người đẹp Elizabeth lúc lột da tay, lột những lớp da cần cỗi của thân chủ, khiến tôi phát ón như ngày nào ở cơ thể học viện đại học y khoa trường Trần Hoàng Quân (chợ lớn).

— Cẩm Thạch xin lỗi nhé! bận quá, nói xong Cẩm Thạch đi vào tận mặt tôi mà nói:

— Đây, Cẩm Thạch cho anh coi hộp da tay, da mặt mà Cẩm Thạch đã lột cho các thân chủ trong tuần, khiến tôi ón lạnh cả xương sườn xương sống muốn bỏ chạy. Nhưng biết chạy đường mô nên đành chịu trận.

Rồi từ từ Elizabeth đỡ hộp da người ra đây một tờ báo rờ, mó, âu yếm từng miếng như chiến lợi phẩm. Elizabeth cất nghĩa từng ly từng tí, bắt tôi sờ vào từng loại da

một, tôi co lại nhưng đã muộn đành phải cầm lấy ngấm nghĩa tìm cảm hứng trong miếng da khô. Nghĩ lại tôi vẫn còn có cảm giác ón lạnh ở bờ vai.

Như vậy là ngay phút đầu tôi bị người đẹp Elizabeth cho một chưởng đánh phủ đầu do vẩn tôi liền, làm khiến thâm ý muốn đại não Mỹ viện của người đẹp tắt ngúm trong lòng.

Sau khi yêu cầu người đẹp Elizabeth cất hộp da người đi để lấy lại bình tĩnh. Được biết Elizabeth tên thật là Lê thị Cẩm Thạch, người xứ Huế, thân phụ là một y khoa Bác sỹ, người bạn đời nguyên tùy viên Quân sự tòa Đại sứ VNCH tại Mỹ.

Cẩm Thạch đã có 3 con mà hiện nay vẫn còn bội đủ những điều kiện lý tưởng của một thiếu nữ muốn trở thành hoa hậu.

Cẩm Thạch cao 1m56, nặng 50kg vòng eo 62, vòng ngực 90, đó là ba con số lý tưởng nhất chưa một người đẹp VN nào tạo nổi.

Là nữ sinh trường Trung học Võ Tánh 18 tuổi đậu tú tài, rồi lấy chồng rồi theo chồng đi Mỹ học sửa sắc đẹp... Nghĩ vậy chúng ta tạm xưng tụng nàng là người đẹp Nha Trang. Người đẹp nào muốn kiện thì chúng tôi sẵn sàng vạch chiếu ra tòa án thua đủ.

Trong lúc mạn đàm, từng phút một chờ cơ hội thuận tiện tôi mang hết nỗ lực để ngấm nhìn kín đáo các cô chuyên viên phụ tá của Cẩm Thạch cô nào cũng đẹp mắt con mắt cảm thấy thú vị vô cùng, bù đắp được phần nào cảm giác ón lạnh của hộp da người khi nãy.

Có tiếng gõ cửa! Elizabeth đứng dậy, có ba thân chủ đàn ông trông cũng hào hoa phong nhã đến yêu cầu mỹ viện sửa sắc đẹp. Elizabeth lễ phép từ chối cho biết mỹ viện

chỉ sửa soạn cho phái nữ mà thôi; rồi kêu người gác đàn dọn đồ phải cẩn thận kiểm soát kỹ càng người ra kẻ vào.

Nhân cơ hội đó Elizabeth trả lời luôn chúng tôi về câu hỏi Cẩm Thạch đã sửa soạn sắc đẹp cho «ông» nào chưa?

— Lúc còn học ở Mỹ, thực tập ở các Thẩm mỹ viện việc sửa sắc đẹp cho các ông là một việc thường, nhưng nước mình hoàn cảnh xã hội nhố nhăng quá nên Cẩm Thạch phải từ chối việc sửa sắc đẹp cho các ông. Tuy vậy ngày nào cũng bị mấy ông linh biệt kích đến phá, hết phá trực tiếp như vậy họ còn gọi điện thoại yêu cầu này nọ. Vì uy tín của viện, các bà lớn thường đến sửa sắc đẹp. Thở dài suy nghĩ một lát rồi Cẩm Thạch trả lời tiếp:

Do đó trong tương lai Cẩm Thạch sẽ khuếch trương mỹ viện, mở thêm một khu lớn dành cho các ông đến trau dồi sắc đẹp để vừa lòng các bà xã ở nhà. Chứ bây giờ nhậu sửa cho quý ông thì quý cô sẽ e thẹn chạy hết sập tiệm mất. Tôi cực lực phản đối quan niệm kỳ quái đó. Vì còn thú vị gì hơn, bên tả một chàng, bên hữu một nàng, chàng sửa lông mi, nàng sửa lỗ mũi. Cẩm Thạch phân bua: bên Mỹ thì vậy, VN thế này thế nọ, tại mỗi bên một tí như phòng tắm hơi bây giờ thì làm sao tránh được dư luận đàm tiếu. Tại mỗi bên một tí, tôi nghĩ Cẩm Thạch đã tiên liệu đúng vấn đề. Năm phút sau lại một ông đại úy biệt kích nhào vô để xin sửa sắc đẹp, mười phút sau lại ông Mèo cá chồn nhào vô, cứ như vậy... lý do tại người gác đàn nghĩ bệnh khiến thiên hạ phì cười nhiều. Chứ với vóc dáng như ngài hộ pháp ở trong chùa, ông Chà Và như thiên lôi chỉ đâu đánh đó nên Mỹ viện vẫn được các bà lớn chiếu cố. Với sự phối trí của

ông sĩ quan cấp tá ngự lâm quân độc quyền của Cẩm Thạch ai lòi thối sẽ bị M16 soi tái liền. Vậy quý cô quý bà yên tâm đều sửa sắc đẹp cam đoan an toàn 100 phần 100.

Trong phòng sửa sắc đẹp cái gì cũng rất Tây, rất Mỹ, êm đềm trong tiếng nhạc tiền chiến xa xôi và cao vút của Thái Thanh làm tôi cảm tưởng như lạc vào cõi thiên thai nếu không có tờ bún riêu và mùi mắm tôm cô đọng thừa thãi xông lên.

Sau khi thay da mặt cho một thân chủ, thời gian thay da mặt này khá lâu, qua một lớp drap mỏng đắp trên bụng, Cẩm Thạch nhẹ nhàng đặt tay lên âu yếm nói: Madam có đói không? sáng madam đã ăn gì chưa? — Chưa! tôi đói quá, tôi muốn ăn một tờ bún riêu của bà Ba Búng.

Chắc là một bà lớn, một bà khách quý của Mỹ viện có linh theo làm vệ sỹ mà. Thế là Cẩm Thạch cho tài xế lái xe Huê Kỳ lên tận chợ Bến Thành mua một tờ bún riêu có mắm tôm đang hoàng cho khách quý.

Bác sỹ Thụ và Mỹ chuyên khoa về giải phẫu thẩm mỹ đến nắn nỉ với Elizabeth hợp tác để quy mô Mỹ Viện Cẩm Thạch, khách đến phải lấy số, tôi thấy hai yếu tố đó cũng đủ nói lên khả năng chuyên môn về thẩm mỹ của Cẩm Thạch.

Với tài cải lão hoàn đồng, tạo thêm hương sắc cho đời... mà chỉ mất nhiều lắm là 30.000đ. để thay một lớp da mặt nhẵn cần cỗi trẻ lại lối 15 tuổi, so với giá trị đồng bạc Giao chỉ hiện nay 100 một tờ phở gà, tôi thấy còn rẻ chán. Chưa muộn hết khoảng 10.000đ. Thay tuốt luốt mặt, mũi, chân, tay để da xinh đẹp như trứng gà bóc tổng cộng hết khoảng 100.000đ mà thôi.

Chịu trận trong động thiên thai khá lâu, tôi cảm thấy mệt mỏi, những vẫn còn thiếu thiếu một cái gì. Há miệng mắc quai, tôi không hỏi được một câu nào cho có ý nghĩa và đầy đủ.

Đành hỏi đại một câu như sau: Làm thế nào để thành một người đàn bà đẹp. Được Cẩm Thạch trả lời nguyên văn như sau:

«Hôm nay theo lời yêu cầu tờ báo ĐỜI của ó. Chu Tử. Cẩm Thạch

rất hân hạnh, tuy bận rộn công việc rất nhiều, nhưng cũng cố gắng để trả lời câu hỏi: «Làm thế nào để trở thành một người đàn bà đẹp và duyên dáng».

Theo Cẩm Thạch nhận thấy trên đời này không có một người đàn bà nào xấu cả, mỗi người có mỗi vẻ đẹp riêng. Có rất nhiều khía cạnh để mô tả một người đàn bà đẹp. Như khi nhìn kỹ một người nào đó, nếu ta phân tách từng phần của khuôn mặt không thấy có điểm gì đặc biệt. Nhưng những cái tâm thường đồ tổng hợp lại thì có một sức hấp dẫn kỳ lạ. Sức hấp dẫn đó là duyên cái duyên nằm trong câu chuyện đậm đà, lời nói ý nhị, cử chỉ phù hợp trong lúc nói chuyện nữa. Đôi khi sức hấp dẫn đó còn là sự kết hợp của vẻ mặt với giọng nói, nụ cười cùng điệu bộ đi đứng. Mà ta thường gọi là duyên. Vậy có thể nói duyên dáng thường đi đôi với nhau. Duyên quan trọng nhất của cái duyên là vẻ mặt. Mặt đẹp chưa chắc đã là có duyên, đôi khi vẻ đẹp sẵn có cũng tựa như một bức tranh, một bức tượng hoặc một con búp bê mà thôi. Ngoài vẻ đẹp bộ mặt, cần phải hấp dẫn, muốn như vậy phải tập diễn tả tư tưởng của mình bằng nét mặt. Ta đi xem chớp bóng vẫn thường thấy trong nhiều cuốn phim các tài tử đã dùng vẻ mặt để diễn tả cho ta rõ nội tâm. Về mặt lạnh như tiền hoặc cau có sẽ làm mất cảm tình của những người chung quanh, ta có thể diễn tả tư tưởng bằng nét mặt như sau:

Ngồi trước một tấm gương, lấy khăn che nửa mặt chỉ còn để lại cặp mắt rồi tưởng tượng ra những cảnh vui, buồn, giận, ghét, ngạc nhiên v.v. và tìm cách phản chiếu những tư tưởng ấy ra cặp mắt. Bây giờ ta lại lấy bàn tay che hờ cặp mắt và diễn tả tư tưởng vui vẻ, thân yêu, gượng gạo, mỉa mai, giận dữ bằng cái miệng như cười tươi, mỉm cười, cười nửa miệng, bĩu môi mim môi v.v.. Rồi ta lại bỏ tay ra và diễn tả bằng cách phối hợp mắt và miệng. Sau khi đã tự huấn luyện một thời gian ta có thể nhờ một người thân đoán tư tưởng qua nét mặt diễn tả, nếu người đó đoán trúng tức là ta đã thành công. Điều kiện hấp dẫn thứ hai là giọng nói. Nhiều khi không cần



Người đẹp mỹ viện
CÔ CẨM THẠCH

nhìn mặt nhưng qua giọng nói (nghe điện thoại chẳng hạn) là ta đã có cảm tình ngay với người đối thoại. Người ta có thể xác đoán tình tình qua giọng nói như sau:

— Giọng quá cao, gằn giọng: dễ nóng giận, hay cầu nhân, khó tính.

— Giọng vừa phải từ tốn nhẹ: tính điềm đạm.

— Giọng trầm mạnh: tính cương quyết.

— Giọng thì thầm: tính nhút nhát, hay nghi kỵ, không ngay thẳng.

Bạn chú ý nghe giọng một người mà bạn cho là hay rồi so sánh với giọng của mình để tìm khuyết điểm mà sửa chữa.

Cần nhất là giọng phải êm, không khô khan, không lằn giọng và cũng đừng the the. Đừng nói quá lớn nhưng cũng đừng nói quá nhỏ. Đừng quá chậm làm người nghe nóng ruột, nhưng cũng đừng quá nhanh để người đối

(Xem tiếp trang 48)

Chân to

Khi phê bình chế độ Ngô Đình Diệm, người ghét cũng như yêu ông Diệm đều nhận chung một khuyết điểm của chế độ đệ nhất cộng hòa, là bàn chân của ông Tổng thống to quá.

Chân to làm cho người ta đứng rất vững — cho tới khi bị chặt chân.

Nhưng chân to có cái hại là hay dẫm lên chân kẻ khác, lại che cả miệng người ta, khiến họ không dám kêu.

Dẫm lên chân người khác mà người ta đau không dám kêu, đó là cái nhược điểm của ông cụ Diệm. Ông Diệm thường can thiệp vào công việc của tất cả các bộ, chỉ thị trực tiếp cho các giám đốc, nhiều khi ban khẩu lệnh cho các ty trưởng địa phương, mà không cần biết đến các ông Tổng Tr.

Bệnh chân to là bệnh chung của các nhà lãnh đạo, vì ai cũng có cái tham vọng quyền hành. Có quyền này rồi thì lại muốn lấn thêm quyền khác. Được đảng chân rồi thì lấn sang đảng đầu. Cho nên bệnh rất hay lây.

Nếu ta không làm thì ông TT đương kim của chúng ta cũng đang mắc bệnh chân to. Đọc báo hàng ngày ta thấy chân của ngài nó đang từ từ xưng ra, lớn tướng và rõ ràng ngài cũng đang dẫm lên chân lẫn người khác. Có điều người bị dẫm chân chẳng thấy kêu «oái» lên một tiếng, mà lại cứ im thin thít. Nín khe như vậy, tiếng ta gọi là Ngậm Miệng. Chữ đó có nghĩa rất xấu.

Dẫm chân

Nạn nhân đầu tiên bị bàn chân to tướng của Tổng thống dẫm dẫm lên là ông Thủ tướng. Bây giờ nước ta có Thủ tướng nhưng hầu như các người chống chánh phủ đã quên ngài từ lâu rồi. Ngài như một bậc đại ân (tiểu ân tại sơn, trung ân tại thị, đại ân tại trào) tuy đứng giữa sân trào đình như cây cột trồng nhưng lại kín đáo nấp mình sau cây cột lớn, ít ai ngó tới. Chẳng mấy khi thấy ngài xuất hiện trước công chúng cũng chẳng thấy ngài mở miệng về các vấn đề nóng bỏng y như một cô dâu mới về nhà chồng!

Kết quả là khi nào quần chúng bất mãn cũng mang lên khiêu nại tới ông Tổng thống.

Bao nhiêu chuyện sai lầm trong các cấp chính quyền đều đổ lên đầu Tổng thống cả.

Những chuyện xã hội không tốt đẹp, an ninh trật tự thuần phong mỹ tục, bao nhiêu vụ cũng trút cho ông Tổng thống.

Gần đây nhất là bà dân biểu Kiều m. Thu. Nàng Kiều tuyên bố rằng: TT Nguyễn văn Thiệu phải chịu trách nhiệm về những vụ hiếp dâm tập thể.

Thật là một lời tuyên bố chịu chơi. Cứ cái đà kết tội đó thì mai một bà Kiều bị đau bụng hay mắc bệnh táo bón, bà cũng sẵn sàng tìm một người kết tội.

Bỏ qua những chuyện nhỏ, ta thấy những vụ lớn hơn, cũng nhiều lần đã được trút lên đầu TT.

Ví dụ như thương phế binh bị đàn chào trọng thể, cũng đành kéo nhau tới cửa dinh Độc Lập kêu nài.



ÔNG ĐẠO CẤY

Một vụ tham nhũng ở Nha Trang, một vụ buôn bạc lậu ở Tân Sơn Nhất dân cũng chẳng biết kêu ai, phải kêu đến Phủ Đầu Rồng nổi.

Còn chính Tổng Thống, thái độ của ngài mới thật là triết gia. Có bao nhiêu ngài nhận hết, có vụ gì ngài cũng xử hết, chẳng có nề hà.

Vậy thì Thủ tướng ngài ở đó làm chi? Ngài im lặng lâu lâu ngài cười mà không nói. Ngài còn có phong độ triết gia hơn một bậc nữa.

Trong khi đó thì hiến pháp đệ nhị cộng hòa đã qui định rõ ràng lắm.

Hiến pháp nói thế này:

Điều 62; khoản 1 «Tổng Thống hoạch định chính sách quốc gia»

Điều 67. đoạn một, «Thủ Tướng điều khiển chính phủ và các cơ cấu hành chánh quốc gia — hai, Thủ tướng chịu trách nhiệm về sự thi hành chánh sách quốc gia trước Tổng Thống».

Vậy chính danh ra, thì chỉ những vấn đề gì thuộc về chánh sách quốc gia mới thuộc quyền hành và trách nhiệm của Tổng Thống.

Còn những vụ gì thuộc về việc thi hành đều là trách nhiệm của ông Thủ tướng cả.

Nếu lẫn lộn hai lãnh vực đó với nhau, thật quá nguy hiểm lắm.

Hậu quả

Nếu có một vụ tham nhũng xảy ra, thì phạm vi trách nhiệm là của Thủ tướng hay của Tổng Thống?

Nếu coi đó là trách nhiệm Thủ tướng thì tham nhũng hay không tham nhũng là vấn đề thi hành. Người ta sẽ nói vì guồng máy chánh phủ thi hành, sai lầm nên mới có cô Lữ Văn làm cho ông Tổng Trưởng Tư Pháp phải lên trình diễn một show để tiếng muốn đời trên màn ảnh Tivi. Người ta sẽ nói vì sự thi hành chánh sách động viên, quân dịch không đứng đắn nên mới có những trung tâm nhập ngũ và quân y viện phát giấy hoãn dịch theo lệnh Thánh Trần, trả giá cao giá thấp. Vì sự thi hành

không đứng đắn nên một người hùng cô đơn như Hà Thúc Nhơn bị chết tức tưởi dưới sự bao vây, nghiền nát của guồng máy tham nhũng chung quanh anh ta.

Đó là khi ta coi chuyện tham nhũng chỉ là một khía cạnh của việc thi hành chánh sách quốc gia, thuộc phạm vi trách nhiệm của ông Thủ Tướng.

Còn khi người ta coi việc tham nhũng xảy ra thuộc phạm vi trách nhiệm ông Tổng Thống, người ta lơ hẩn ông Thủ Tướng đi, thì đó lại là một cách quan niệm khác.

Như vậy chẳng lẽ hành động tham nhũng và dung túng tham nhũng lại là một vấn đề chánh sách quốc gia hay sao?

Cũng nhận xét tương tự, hành động của ông Thủ Tướng Đẩu Võ Rừng là việc của Thủ tướng, chứ không phải của Tổng Thống. Nếu đó là việc của Tổng Thống thì chánh sách giáo dục quốc gia là chánh sách đẩu võ rừng, cái đó nguy hiểm thật!

Tất cả sự lẫn lộn lung tung đó hình như chỉ vì ông Thủ Tướng của ta lẫn khéo quá. Ngoài luôn luôn đứng nấp sau cái cột lớn đóng vai ông Thiện một cách hoàn hảo. Mấy ông Tổng Kinh Tế Kim Ngọc, Tổng Cựu Chiến Binh Phạm văn Đồng đóng vai ông ác đứng ra chịu hết các đòn. Đòn nào mạnh quá thì được hất nhẹ lên trên. Thế là ngài cứ an toàn trên xa lộ.

Chính danh

Nói theo ngôn ngữ đời nay thì đây là vấn đề phân quyền, phân nhiệm.

Nói theo lối cổ hủ như dòng Bàn Đạo thì đây là vấn đề chính danh.

Ngày xưa có vua và có tể tướng. Tể tướng làm sai, vua có thể sai chém đầu như chơi.

Ngày nay có Tổng Thống lại có Thủ Tướng. Thủ Tướng làm sai dân cứ chửi, quốc hội cứ chất vấn. Quốc hội muốn thì lật đổ Thủ Tướng. Tổng Thống thấy Thủ tướng sai lầm cũng có quyền thay thế.

Danh như vậy. Không chính thì loạn. Mà quá nhiên loạn thật.

Quyền hành và trách nhiệm không phân minh thì làm sao ổn định được?

Không chính được danh là vì thiếu một đầu óc nắm vững được tinh thần của chế độ, của hiến pháp, nghĩa là một lý thuyết gia.

Không phân định được quyền hạn và trách nhiệm phân minh là thiếu một quản trị gia có tài.

Nghe nói người thân tín nhất của TT Thiệu hiện nay là Trung tướng Quang. Có phải Trung tướng Quang chính là lý thuyết gia của chế độ hiện nay không?

Nếu đúng thế ta thấy dễ hiểu. Mọi chuyện đã xảy ra đều có thể hiểu được lý do. Cứ yên bụng đi hội chợ Đồng Tâm được rồi.

Ngưu đầu mã diện

Khi mà đài phát thanh của chánh phủ lại lên tiếng mô tả các DB như là đầu trâu mặt ngựa (chữ

Hàn là ngưu đầu mã diện) thì chắc hẳn nhà nước đã cứu xé trên căn bản những ông DB hay chạy ra chạy vào cửa dinh.

Vì sự tình cờ nào đó mà ông DB rất hay thì thọt cửa dinh tên là Lê văn Diệm. Ông Diệm nổi tiếng kể từ khi ông muốn tranh chức của ông Đới Phước, đòi đích tay ông chặt đầu các bạn đồng viên của ông nhờ thế mà ông có hỗn danh là DB dao phủ. Ông Diệm nổi tiếng lần thứ nhì khi ông lên trả bài trước các sĩ qian ở vùng một, ông cuống quá, đòi tình nguyện ủng hộ quân đội kéo về giải tán quốc hội. Cuống quá đài cả lên hiến pháp vi phạm chính thể, nên ông lại thêm cái hỗn danh là đàn biều tè ra quần.

Lần thứ ba ông Lê văn Diệm nổi tiếng là khi ông tố cáo mấy đảng Canh Sát Qui nhơn tham nhũng, rồi đòi đầu kiêu vớ ông Tổng giám đốc CS. Tới khi bị lật tẩy, người ta được biết thêm ông DB có làm ăn bằng nghề bán lá đa cho quân đội đồng minh, ở chứa bị phá nên ông hận cảnh sát. Ông tố đại chỉ vì muốn bảo vệ mấy gian hàng lá đa.

Nay ông DB Diệm lại nổi tiếng thêm 1 lần nữa. Số người ta nó như vậy, một khi mờ mịt nhà ta nó phát tự xưng danh tiếng nổi như cồn.

Lần này là học sinh Qui Nhơn xưng tụng công đức ông.

Sau khi nổi phong trào tranh đấu nhân vụ trố Minh, các học sinh Qui Nhơn, không biết có nước lòng vì tấm gương của Hà Thúc Nhơn hay chăng, cũng quay sang chiến dịch tố tham nhũng. Và thương thay, chính ông DB Diệm ghi danh đầu sổ.

Theo lời tố cáo của học sinh thì dân biều Lê văn Diệm đã cấu kết với nghị viện Đoàn Thận vận động cho chủ thầu bắt được mỗi thầu Hòn Yến với giá 2 triệu, trong lúc có người đã trả giá mới là 6 triệu.

4 triệu bạc công quỹ bị mất đó sẽ đi đâu. Tất nhiên sẽ được chia cho mấy ông đại diện xứng đáng của dân!

Hòn Yến chắc là nơi chim yến làm tổ. Tổ yến làm bằng nước bọt con chim yến.

Ông dân biều ăn nước bọt con chim yến như vậy là hậu vận sẽ khá lắm. Phàm người ăn nước bọt quen thì đều có tương lai khấm khá cả.

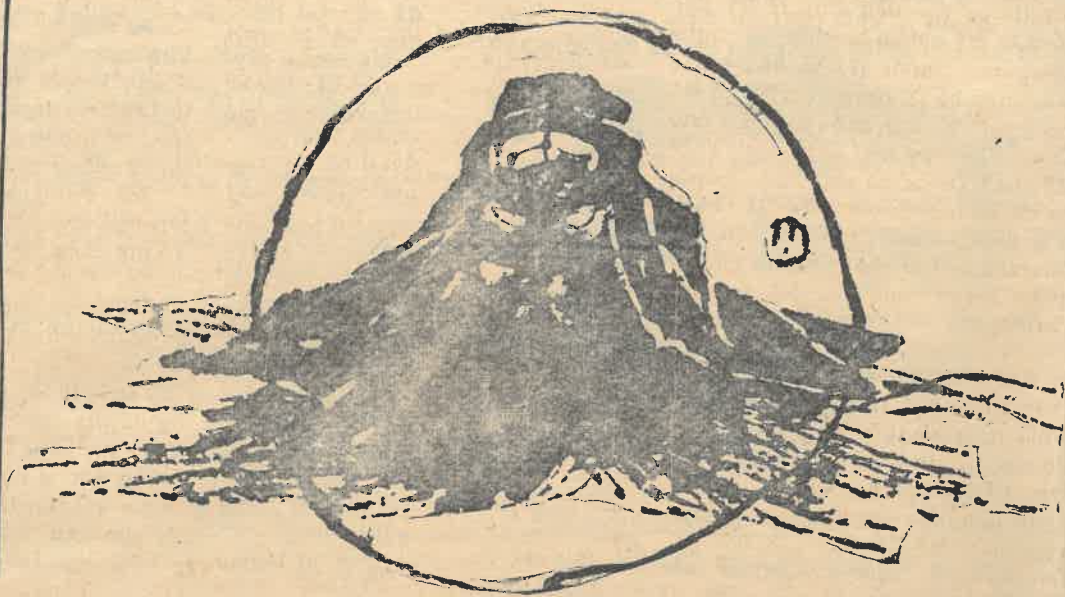
Thí dụ như xưa con khỉ Ngô Không theo thầy học đạo. Mỗi lần thầy sai khỉ đi đồ ống nhỏ, dặn rằng: «Mày đồ vào chỗ trên không đến trời, dưới không đến đất».

Khỉ Ngô Không ngẫm nghĩ mãi mới ra là phải đồ vào họng. Khỉ bèn uống cạn cái ống đầy nước bọt của thầy. Nhờ đó Tôn Ngộ Không có phép thần thông biến hóa, làm ăn vung vít.

Cho nên Tôn Ngộ Không được thờ làm thủy tổ của nghề ăn nước bọt.

Ma những tay biết uống nước bọt của cấp trên đều có tương lai cả. Ít nhất cũng làm đến chức chủ tịch ủy ban.

Tài liệu đặc biệt của Đời



C.I.A LÒ CHẾ TẠO VÀ LÀM THỊT TỔNG THÔNG

(Tiếp theo ĐỜI số 62)

Vấn đề không phải là lòng tốt của Mỹ, của Nga hay Trung Hoa lục địa...

Cuba là một đảo mà giới kinh tài Mỹ đã dòm ngó từ lâu. Dưới thời Lincoln, Thượng nghị sĩ Stephen Douglas đã nói rõ: « Định mệnh của nước Mỹ là phải làm chủ Cuba. Đảo này tự nhiên là phải thuộc vào lục địa Mỹ. » Bởi thế mà ngay từ đầu khi Tây Ban Nha đặt nền bảo hộ đảo này là Mỹ đã tìm đủ cách chống đối. Đến khi nhà báo Mỹ Rar... Hearst cố sức viết bài s... Mỹ gây chiến tranh... ha để chiếm Cuba... h công. Khi sắp đặt... o này. là ra trị...

lớn hơn, cũng... Vì vụ như thế, cũng đành kéo nhau... nài.

lập, nhưng là một thứ độc lập bỏ bịch với Mỹ. Mỹ cho hợp một quốc hội lập hiến ở La Havane năm 1901 để soạn thảo hiến pháp cho nền Cộng Hòa Cuba. Đặc điểm là bản hiến pháp này đã phải ghép thêm 1 tu chính của Thượng viện Mỹ do Thượng nghị sĩ Mỹ Orville Hitchcock Platt đề nghị gồm 8 điều đại khái Cuba hứa « cho phép Mỹ can thiệp vào Cuba khi cần để bảo vệ độc lập cho Cuba và bảo vệ tự do cá nhân ». Đây là một bằng chứng « chơi cha » của người Mỹ.

Đến năm 1902 Mỹ rút quân khỏi Cuba để cho dân bầu cử bầu vị Tổng thống đầu tiên của Cuba. Nhưng mọi sự đã được an bài chu đáo Mỹ cho gọi 1 công dân Cuba có quốc tịch Mỹ là ông Tomas Estrada Palma về Cuba. Ông này được lệnh bổ quốc tịch Mỹ ra ứng cử Tổng Thống Cuba.

Nhân dân Cuba bỗng nhiên thấy « chỉ Cuba và Mỹ ca ngợi Palma một nhân vật tại ba. Nhưng dân tại chẳng biết Palma là ai, hệ nghe danh Palma bao

giờ. Bây giờ thấy Palma ra ứng cử chẳng ai thêm đề ý ngoài giới Cuba cộng tác với Mỹ. Nhưng khi công bố kết quả bầu cử thì Palma đắc cử chức Tổng Thống đầu tiên của Cuba. Mọi người ngạc nhiên, một số người lên tiếng chống đối ngay. Nhưng khi người Mỹ đã công khai ca ngợi Palma xứng đáng làm Tổng Thống Cuba thì dân Cuba cũng đành chịu.

Trong nhiệm kỳ đầu của Palma, nhân dân đảo Cuba chẳng hưởng được lợi lộc, cải tiến đời sống gì cả. Trái lại chỉ thấy các công ty canh nông thương mại và hân mỗ của Mỹ đua nhau tới Cuba lập trụ sở để đặt kế hoạch khai thác đảo Cuba. Đến năm 1906 Palma mãn nhiệm kỳ nhưng lại ra tranh cử nữa. Kết quả vẫn không có gì lạ. Palma lại đắc cử mặc dầu phe tự do mở phong trào bài Palma thậm tệ. Giới chống Palma không chịu chấp nhận kết quả bầu cử nổi dậy. Palma bèn áp dụng hiến pháp (đã tro tình trước): yêu cầu quân lính Mỹ tới can thiệp. Và quân Mỹ tới đóng tại Cuba từ 1906 tới 1909. Suốt trong thời gian trên Mỹ đã bố trí nền

kinh tế cho Cuba hoàn toàn phải tùy thuộc vào nền kinh tế Mỹ. Các công ty Mỹ chiếm bá chủ kỹ nghệ trồng mía, thuốc lá, và khai thác mỏ, Cuba bán đường cho Mỹ và Mỹ cung cấp đủ thứ chế tạo phẩm cho Cuba. Như vậy nếu Cuba tách khỏi Mỹ là sẽ không có chỗ bán đường và sẽ không được tiếp tế hàng hóa khác. Theo vào đó căn cứ Guatanamo trở thành căn cứ hải quân mạnh mẽ của Mỹ ở vùng Caraiber.

Người Mỹ đã hành động trắng trợn khiến dân Cuba rất phẫn nộ. Nhất là trong thời gian Mỹ lập nền độc tài ở Cuba do Fulgencio Batista làm TT thì hầu hết nguồn lợi của Cuba đều nằm trong tay người Mỹ: 11 công ty Mỹ làm chủ 1.181.088 mẫu đất màu mỡ, một mỏ quặng kền lộ thiên lớn nhất thế giới, Mỹ đã mua tới 40 phần trăm kền sản xuất trên thế giới. Trước kia Mỹ tính coi Cuba là mỏ kền dự trữ của nền kỹ nghệ luyện kim của Mỹ. Vấn đề Mỹ và nền kinh tế ở Cuba đã được chính TT John F Kennedy đưa ra nhận xét như thế này: « Nếu Mỹ bỏ 1 đô la ra mua đường ở Cuba thì 90 phần trăm của đồng đô la đó lại quay về Mỹ vì dân Cuba phải mua hàng hóa của Mỹ ». Bởi vậy gọi là giúp nhưng thực ra lại đòi lại bằng hình thức khác. Và cũng TT Kennedy đã rút tĩa kinh nghiệm hộ người dân nhược tiểu có « liên lạc » với Mỹ: « Sự mua bán ở Mỹ đã ngày càng giảm số tiền dành để nhập cảng hàng hóa của các nước chậm tiến. Trong khi đó vì nạn lạm phát ở Mỹ mà các nước chậm tiến phải trả giá mua máy móc của Mỹ ngày càng cao hơn » (trích cuốn chiến lược hòa bình của Kennedy) và đó là một lý do chính của nhóm người Cuba nhất quyết lật đổ Batista để dành độc lập thực sự cho Cuba. Nhóm này do Fidel Castro cầm đầu. Lúc mới lập thì chỉ có trên chục người nhưng đi tới đâu họ cũng sách động được dân Cuba theo họ. Mỹ đã giúp cho Batista nhiều vũ khí và đạn dược nên Fidel Castro mấy lần bị thất bại nặng nề. Nhưng nhờ có dân chúng ủng hộ mà cuối cùng Fidel Castro đã cô xúy được nhiều vụ nổi dậy. Và đến 1953 Castro oanh liệt tiến vào La Havane. Batista bỏ chạy. Nhưng nếu Cuba không còn ở trong tay người Mỹ thì Mỹ cũng

không dễ dãi để Castro thành công trong kế hoạch xây dựng 1 thiên đường xã hội ở Cuba. Castro moi hết ngoại tệ ra để mua máy cày. Mỹ không bán trực tiếp nên Cuba phải mua qua nhiều trung gian giá rất cao. Khi Nga Sô khuyên Castro nên mua dầu Nga về lọc, Nga sẽ bằng lòng cho trả bằng tiền Cuba. Vì giá dầu lửa của Nga rẻ hơn của Mỹ. Khi tàu dầu Nga cập b n máy công ty lọc dầu Mỹ không chịu nhận. Fidel Castro quốc hữu quá luôn các nhà máy lọc dầu, Tổng thống Mỹ lúc bấy giờ liền trả đũa giảm số đường mua của Cuba tới 700.000 tấn.

Castro liền quốc hữu hóa hết cả cơ sở của Mỹ ở Cuba. Mỹ bèn cúp tiền mua đường và « ộp » luôn tiền của Cuba tại các ngân hàng Mỹ mở cuộc chiến tranh kinh tế can không cho các nước đàn em của Mỹ buôn bán với Cuba. Fidel Castro bị kẹt nặng. Cuba chỉ sống nhờ bán đường để mua hàng hóa của Mỹ. Nay đường không bán được. Các nước cộng sản chỉ mua giúp cho chút ít vì thế giới CS không cần đường. Và hàng hóa muốn mua phải đi thật xa chứ không nước nào ở Châu Mỹ chịu giao thương với Cuba, cho đến năm 1970 Castro vẫn còn lúng túng chưa đạt được các mục tiêu kinh tế đã đề ra. Và người dân Cuba vẫn phải sống rất vất vả.

Mới đây, khi ông Salvador Allende một người theo chủ nghĩa « Mác xít » đã trúng cử ở Chi Lợi, Fidel Castro đã gửi cho ông ta 1 bức thư đầy kinh nghiệm cay đắng của riêng Castro khuyên Allende không nên đoạn giao cũng như đừng làm mất lòng nước Mỹ. Bởi vì nếu đối đầu với Mỹ là bị phong tỏa kinh tế ngay. Mà như vậy là sẽ sống vất vả như Cuba hiện nay. Xem như vậy áp lực của Mỹ nặng nề và hiểm độc đến như thế nào.

Bởi vì nước Mỹ tự coi mình như một đại cường duy trì ảnh hưởng tại bất cứ nơi nào trên thế giới. Nước Mỹ có đủ tiền, đủ người, và đủ tổ chức chánh trị, kinh tế, quân sự ở khắp nơi để có thể dễ dàng « đưa » người này lên làm Tổng thống hay bắt người kia khỏi ghế Tổng Thống. Riêng tại Nam Mỹ, hậu quả sự việc đó đã đưa các nước tới toàn những chế độ độc tài: Tại Venezuela Tổng

Thống Rafael Caldera Rodriguez là một người thân Mỹ. Tại Guane thuộc Anh cũ, Tổng Thống Forbe Burinam là 1 người do nghiệp đoàn Mỹ nuôi với tiền của CIA. Tại Ba Tây hiện do tướng Emilio Garrastazu Medici thân Mỹ cai trị rất độc tài và chống cộng.

Tại Paraguay tướng Alfredo Stroessner do Mỹ giúp lên làm Tổng Thống cũng rất độc tài.

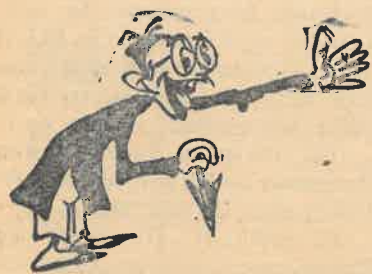
Tại Điều Ha (Uruguay) Tổng Thống Jorge Pacheco Areco cũng là người thân Mỹ. Tại Á căn Đình trưởng Robeso Levingston cũng nhờ thế lực của Mỹ mà lên làm Tổng thống tuy người theo Peron chống đối kịch liệt. Tại Colombie Tổng thống Borrero là người của Mỹ. Tại Equator Tổng thống Velasco Ibarra là người nhận chỉ thị của Mỹ và rất độc tài. Riêng tại Boliviê chế độ có vẻ khuynh tả nhưng tướng Juan Jose Torres cũng thân Mỹ nên được làm Tổng thống, mà không bị chống đối. Cuối cùng là tại Chi Lợi ông Salvador Allen le mới lên làm Tổng thống tuy là người « mặt xít » nhưng có vẻ vẫn muốn nể mặt Mỹ Có lẽ vì ngân.

Đó chỉ là xét có một miền Nam Mỹ, còn tại Phi châu, Á châu và ngay cả Âu châu người Mỹ cũng đủ cách để « vô tuyến điều khiển » mọi việc dù là thuộc về nội bộ các nước. Đặc biệt là các nước CS như Nam Tư, Lô ma Ni, Balan đều buôn bán với Mỹ trước con mắt buồn phiền của Nga Sô. Và tại những nơi đó guồng máy của CIA hoạt động rất đặc lực.

oOo

Với vài kinh nghiệm cụ thể đã được trình bày ở trên, loạt bài này không hề có mục đích bài Mỹ. Nhưng kinh nghiệm lượm lặt ở các xứ khác như đã kể, kể thêm những kinh nghiệm của chúng ta, những người Việt ở miền Nam này... tất cả đòi người đọc hãy rút tỉa lấy một bài học. Tại nhiều nước vì nguyên thủ quốc gia vì chống Mỹ tích cực nên đã chết. Như những kẻ nghe Mỹ một cách mù quáng cũng đã chết. Tất cả những cái chết đó nhiều khi thật bi thảm. Nhưng cũng có nhiều kẻ không theo Mỹ cũng như theo Mỹ đã sống và đã làm được nhiều việc cho dân tộc

(Xem tiếp trang 48)



BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

Minh xác : Một công đôi việc

Tuần trước Kampuchea đã gửi một công hàm phản đối hành động của quân đội VNCH xâm phạm đến tài sản và sinh mạng dân chúng Kampuchea.

Tuần này chiến sự bùng nổ gia tăng bằng một trận đánh lớn và cái vụ pháo kích ở Kampuchea Cộng quân và 2500 quân nhảy dù VNCH đã tử chiến tại làng Prey Totung, với sự tham dự của quân đội Kampuchea.

Chính các sĩ quan Kampuchea cho biết có gần 2500 cộng quân bị hạ.

Trong lúc quân đội VNCH đang giúp quân Kampuchea đánh CS một trận lớn như vậy, thì ngoại trưởng Trần Văn Lắm lên tiếng với phái viên đại BJC về những rắc rối ngoại giao giữa quân VNCH và người Kampuchea.

Ông ngoại trưởng đã chọn đúng lúc để lên tiếng.

Đúng lúc quân VNCH đang đóng vai người hùng cứu khốn phò nguy thì ông Trần Văn Lắm có thể bênh vực cho người hùng đó, và có thêm chút động điệu đe dọa những ai không biết công mà lại đi bôi mủm tội của người hùng.

Trước hết ngoại trưởng Lắm nói thẳng chính phủ VNCH « bực bội » về bức công hàm, hình thức liên lạc ngoại giao chính thức, long trọng và công khai nhất, mà chính phủ Kampuchea dùng để phản đối VNCH.

Ông Lắm dùng một luận điệu đáng chú ý : « Tại Việt Nam sau 5 năm chiến tranh, chúng tôi đã quan niệm rằng những chuyện rắc rối như vậy phải xảy đến với quân đội nhưng chúng tôi phải giải quyết những vấn đề đó tại chỗ chứ không phải mang ra trước quốc tế. Chúng tôi bực mình vì lá thư đó gây rất nhiều tiếng vang »

Lời tuyên bố của ông Lắm một công mà đôi việc :

— Thứ nhất nhắm vào chính phủ Kampuchea, những người mới học tập bước đầu trên con đường hòa và quân đội ngoại quốc đánh giặc họ mình.

Ông Lắm có đủ tư cách để hãnh diện nói rằng VN đã có 5 năm kinh nghiệm trong vụ này và đó.

Bài dạy khôn của ông Lắm chắc chắn phải được chính phủ Kampuchea chú ý. Tuy nhiên họ có học thuộc bài, có theo lời chỉ dạy hay không, cái đó còn tùy cá tính của các nhà lãnh đạo Kampuchea,

thái độ của họ đối với dân chúng và ngược lại, và vị thế của quân VNCH tại Kampuchea có phải là « tối cần thiết » hay không.

— Lời minh xác của ngoại trưởng Lắm còn bấn vào con chim thứ hai nữa ; Một mũi tên bắn hai con chim. Con chim thứ hai đó là dư luận trong nước đối với vụ quân đội Mỹ và Đại hân đã làm chết 2 trẻ em ở Qui nhơn.

Quân đội Mỹ đã bồi thường bằng tiền gia đình em bé trai bị chết, và hứa sẽ xin lỗi chính thức.

Quân đội Đại hân đã bồi thường gia đình em bé gái bị chết bằng gạo, đồ hộp và tiền, tổng số trị giá khoảng 60 ngàn, theo cách tính của 1 tờ nhật báo ở đây.

Nhưng dư luận trong nước vẫn phẫn nộ về vụ giết lầm thương dân đó. Sinh viên học sinh đốt xe Mỹ, bãi khóa và đe dọa một phong trào bãi Mỹ rộng lớn hơn.

Các DB lên tiếng đòi phải có một qui chế cho quân đội đồng minh phải hiện diện ở VN.

Chung qui, dư luận muốn trút trách nhiệm lên đầu bộ ngoại giao, không khéo léo bảo vệ quyền lợi của thương dân VN trong các vụ đụng chạm rắc rối với quân đồng minh.

Vậy ông Trần Văn Lắm đã minh xác : « Vụ này nên giải quyết tại chỗ ? Đó chính là một thái độ trái ngược với thái độ của các dân biểu : đòi giải quyết toàn diện.

Mối lạ

Nhưng cũng trong lời tuyên bố của Ngoại trưởng Trần Văn Lắm, ta còn thấy một chuyện lạ nữa.

Ông Lắm nói : « Nếu chính phủ Kampuchea bắt đầu một chiến dịch bài Việt thì chỉ làm cho mọi việc trở nên khó khăn hơn, vì chúng tôi cũng có dư luận quần chúng ở trong nước ». Mối lạ, vì đây là lần thứ nhất một nhân vật chính phủ lấy dư luận quần chúng nhân dân của mình để lên giọng đe dọa một nước bạn ; một thứ dư luận quần chúng mà từ trước chánh phủ vẫn tìm cách trấn an vừa ngọt vừa xẵng.

Lúc mới đầu, khi có phong trào « cấp dưỡng » xảy ra ở Kampuchea, sinh viên, học sinh nổi lên một phong trào chữ biêi chế độ Lon Nol, ông Ngoại Lắm đã than phiền rằng dư luận đó làm khó khăn thêm nhiệm vụ ngoại giao của ông.

Chánh phủ VNCH còn quyết liệt đưa các sinh viên chủ mưu chiếm tòa đại sứ bỏ không của Kampuchea ra tòa.

Thái độ đó khiến người ta ngỡ rằng chính quyền VNCH không biết dùng áp lực nhân dân hỗ trợ mình để nói chuyện với ngoại bang.

Nhưng đến nay, chính ông Ngoại trưởng cũng biết dùng đến thể nhân dân làm áp lực. Ông đã có một bài học mới ? Hay ông chỉ dùng bài học đó khi nào ông thích mà thôi.

Dù sao đừng về phía dân chúng, ta cũng ước mong rằng đường lối « hỗ trợ yểm trợ », giữa nhà nước và nhân dân trong sự đối phó với các nước ngoài, nhất là các nước bạn, là một phương lược ngoại giao cần phải áp dụng, và nên áp dụng. Đó phải là một phương lược lâu dài, tổng quát, chứ không phải chỉ áp dụng cho một trường hợp lẻ tẻ mà thôi.

Tranh cử bắt đầu bằng dự luật

Cuộc tranh cử Tổng thống nhiệm kỳ 1971-1975 đã bắt đầu bằng 2 bản dự luật đệ nạp tại văn phòng quốc hội. Ngay khi bản dự luật này được đệ trình, dư luận trong nước đã nhao nhao bàn tán và đoán chừng ần ý của các bản dự luật.

Bản dự luật thứ nhất của Nghị sĩ Nguyễn Phương Yêm đề ngày 17-9-1970.

Bản dự luật thứ hai ký tên 4 dân biểu, đều thuộc phe thân hành pháp và 4 nghị sĩ trong đó các ông Đặng Văn Sung, Huỳnh Văn Cao là người luôn luôn ủng hộ Tổng Thống Thiệu, và đặc biệt có ông Ng. Duy Tài thuộc liên danh Hoa Sen,

Bản dự luật của nghị sĩ Nguyễn Phương Yêm dự trù một cuộc đầu phiếu 2 vòng để cho liên danh đặc cử có thể hội được một số phiếu lớn trong vòng thứ hai, và có vẻ đại diện thật sự cho đa số dân chúng đề cai trị.

Bản viện dẫn lý do của nghị sĩ Yêm nhấn mạnh rằng sự kiện này đặc biệt quan trọng trong giai đoạn cực kỳ khó khăn sắp tới.

Bản dự luật 8 người không dự trù điều khoản 2 vòng đó. Điều 23 của bản dự luật chỉ nói : « Liên danh ứng cử viên được nhiều phiếu nhất sẽ được tuyên bố trúng cử.

Những vấn đề được nêu lên quanh điều khoản này là : Bầu cử 2 vòng tốn kém tiền bạc và sức lực hơn một vòng. Nhưng bầu cử 2 vòng bảo đảm tính cách đại diện rộng rãi của liên danh Tổng Thống và Phó Tổng Thống đương cử. Đảng nào lợi lớn và hại nhỏ hơn ?

Mặt khác, nếu nhắm vào các liên danh sắp có mặt trong cuộc tranh cử, cũng phải dự trù, nếu bầu 2 vòng thì 2 liên danh nào sẽ có hy vọng vào chung kết ?

Điều khoản thứ hai mà 2 bản dự luật khác nhau là số nghị sĩ dân biểu hay nghị viên giới thiệu các liên danh.

Bản dự luật của NS Yêm dự trù các liên danh phải được giới thiệu bởi « một chánh đảng hợp pháp hay của 10 nghị sĩ, DB hoặc 30 đại diện dân cử địa phương ».

Bản dự luật 8 người buộc « Tối thiểu phải được sự giới thiệu của bốn mươi (40 NS, DB hoặc của 100 nghị viên ĐB, Tỉnh, Thị xã).

Ta nhận thấy bản dự luật của NS Yêm rộng rãi hơn, nghĩa là cho phép có nhiều ứng cử viên hơn. Nếu tính Quốc hội có 130 DB, NS và toàn quốc có trên 1000 đại diện dân cử địa phương (từ Xã, Ấp lên đến tỉnh) thì số liên danh có thể lên rất cao, chưa kể các liên danh của các đảng phái.

Bản dự luật 8 người chỉ cho phép các đại diện dân cử giới thiệu. Như vậy Quốc hội sẽ giới thiệu được ít nhất 3 liên danh, và các đại diện dân cử địa phương sẽ cung cấp thêm 5, 6 liên danh nữa.

Người ta cho rằng bản dự luật thứ hai này sẽ cản trở đại tướng Dương Văn Minh vì e rằng ông không hội đủ một trong hai điều kiện về giới thiệu kể trên. Vì vậy có tin nói rằng nhóm Hoa Sen ở Thượng Viện đã khai trừ ông Ng. Duy Tài. Nếu kể các dân biểu nghị sĩ có khuynh hướng nghiêng về tướng Dương Văn Minh ở QH, ta có thể dự trù có 10 nghị sĩ Hoa Sen và khoảng 20 DB chung quanh khối Xã hội ở Hạ Viện.

Tuy nhiên, nếu Đại tướng Minh có đủ tiền vận động tranh cử thì tình thế không đến nỗi bị quan quá như vậy.

Đầu tư : hy vọng hay lo ngại

Trong lúc TT đã ký ban hành đạo luật về dầu lửa, mở đường cho công ty dầu lửa quốc tế vào tìm dầu và khai thác dầu lửa tại miền ven biển VN, thì đạo luật đầu tư cũng đang được thúc đẩy để mang rat thảo luận ở quốc hội.

Đạo luật về dầu lửa có thể mang về cho quốc gia một lợi lớn khi các công ty ngoại quốc tìm ra mỏ dầu ở Vịnh Thái Lan, ngoài khơi Rạch Giá, mà người ta tin là mỏ dầu đó rất có tương lai.

Trong khi đó thì dự luật về đầu tư vẫn bị ngâm từ hơn một năm nay. Nếu chưa có luật lệ rõ ràng về đầu tư, thì các công ty dầu lửa quốc tế cũng vẫn còn ngần ngại chưa thể đổ tiền vào khai thác, nếu họ chưa thấy các bảo đảm pháp lý và tài chánh để họ thấy cuộc bỏ vốn đó chắc chắn có lợi nhiều cho họ.

Trong lúc đó thì chắc chắn chúng ta cần phải có thêm vốn tư bản của ngoại quốc đổ vào các ngành kỹ nghệ khai thác và biến chế ở VN, trong tình trạng chiến tranh kinh tế chặn tiền của ta. Không cần so sánh với Đài Loan, Phi Luật Tân, Nam Dương, là những nước đã thu hút được rất nhiều tư bản ngoại quốc vào khai thác kinh tế xứ sở, ngay một nước tiền tiến như Nga Xô mà hiện nay cũng vẫn phải cầu viện đến tư bản Đức, Ý, Pháp để nâng cao ngành kỹ nghệ sản xuất xe hơi ở Nga. Và trong tương lai, Nga Xô còn đang mong Nhật Bản giúp khai khẩn Tây Bá Lợi Á.

Tuy nhiên đạo luật đầu tư cũng phải nhắm vào các nhà tư bản trong nước, làm sao để các giới này tập trung được vốn liếng, thấy được các đặc khoản ưu đãi cho các ngành kỹ nghệ cần thiết trong nền kinh tế quốc gia, hơn là đổ hết vào ngành nhập cảng và các cuộc buôn bán phi pháp.

(Xem tiếp trang 49)



Loài vật đi... doong Tô Hoài chuyên... kiếp

(GIAI THOẠI VĂN NGHỆ SĨ
TIỀN CHIẾN CỦA HÀ NỘI HÔM NAY)

(tiếp theo ĐỜI số 62)

KIM NHẬT

LTS : Đây là những chuyện góp nhặt do những người từ bên kia chiến tuyến kể lại.

Có người là văn nghệ sĩ, có người là cán bộ, là sinh viên, học sinh v.v... hoặc có người sống chung, công tác chung, hoặc tiếp xúc nhiều lần, hoặc chỉ nghe tên biết tiếng, mà chưa bao giờ gặp mặt. Tựu trung họ là chứng nhân cho những văn nghệ sĩ tiền chiến như Nguyễn Tuấn, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Hoàng Cầm, Nguyễn Hồng, Thanh Tịnh v.v... hiện đang sống tại Hà Nội hôm nay.

K.N. tôi chỉ làm công việc sưu tầm ghi lại giót thiệu với các bạn. Do đó, những giai thoại này tự nó, nó mang tính chất « tin tức sinh hoạt văn học nghệ thuật », không là thứ tài liệu tuyên truyền cho chế độ này hay chế độ khác. Bởi đó không là công việc của chúng tôi.

Xin các bạn hiểu cho.

Trần Độ choảng Tô Hoài

« Khi lên trời cũng chiều người » đúng là trường hợp của Tô Hoài. Về Hà nội, cho trình làng tập truyện TRUYỆN TÂY BẮC, mà VỢ CHỒNG A PHỦ là một trong những truyện in chung được Đảng và bộ máy tuyên truyền của nhà nước miền Bắc đề cao, đưa lên tột đỉnh nghệ thuật của văn học vô sản. « Vợ chồng A Phủ » được quay thành phim truyện đầu tiên của miền Bắc.

Sự kiện đó đối với giới văn học miền Bắc là một thành công lớn lao làm mọi người xôn xao, nô nức, ghen tị với Tô Hoài. Chưa hết, Đảng còn phân công tiếp cho Tô Hoài viết kịch bản (đời thoại, phân cảnh) cho phim « KIM ĐỒNG ».

Kim Đồng là tên của một thiếu nhi Việt Nam yêu nước, anh dũng hy sinh chống Pháp » trong những

ngày đầu cách mạng, được bộ máy tuyên truyền của Đảng thổi phồng lên thành một anh hùng thiếu nhi nổi tiếng để « động viên tinh thần yêu nước » nêu gương cho thiếu nhi. Cho nên, đã có bài ca « Anh Kim Đồng ơi... Anh Kim Đồng ơi... » đã có rạp chiếu bóng mang tên Kim Đồng, đã có nhà xuất bản mang tên Kim Đồng v.v..

Giờ, thấy Tô Hoài đã « thành công rực rỡ » với phim Vợ Chồng A Phủ, nói theo kiểu Tú Mỡ thì « đề động viên cao độ tinh thần phục vụ của tụi nhóc con cho Đảng và nhà nước, uốn nắn chúng dần dần trở thành cán bộ gương mẫu sau này », Đảng nghĩ ngay đến chuyện làm phim, giao cho Tô Hoài viết kịch bản. Bởi Tô Hoài đã thành công với VỢ CHỒNG A PHỦ và nhất là Tô Hoài trước kia được

xem là nhà văn số một viết phục vụ độc giả thiếu nhi. Giao cho Tô Hoài viết kịch bản phim KIM ĐỒNG không còn gì hợp lý hơn nữa.

Tên tuổi Tô Hoài lại càng chói sáng. Điều đó đã làm cho một số nghệ sĩ khác, gây thành phong trào, đổ xô vào viết « kịch phim », một thể tài sáng tác mới của sinh hoạt văn học miền Bắc. Ngay những ngày đầu ta thấy Hải Hồ viết « NGƯỜI LÍNH TRẺ », kịch tác gia Nguyễn Huy Tưởng với LỬA HOA v.v..

Gác sang bên những chuyện đó, chỉ đề cập riêng trường hợp Tô Hoài, bây giờ, Tô Hoài là một ngôi sao sáng nhất trên vòm trời văn học nghệ thuật miền Bắc, mở đầu cho một « thời đại Tô Hoài ». Dùng danh từ trên kể tưởng cũng không phải là ngoa.

Sau KIM ĐỒNG, Tô Hoài biết Đảng « chiều » mình lắm, những truyện loài vật trước kia cho tái bản chắc vẫn hãy còn ăn khách, không gặp một trở ngại nào. Tô Hoài liền giao ngay cho nhà xuất bản Văn Học, tái bản một loạt : ĐỀ MÈN PHIÊU LƯU KÝ, O CHUỘT, TRẮNG THỀ v.v..

« Thừa thắng xông lên ». Tô Hoài viết thêm một số kịch bản khác cho thiếu nhi theo sự yêu cầu của nhà xuất bản KIM ĐỒNG (chuyên in sách cho thiếu nhi). Trong số những kịch bản đó, kịch bản CON MÈO LƯỜI được xem là thành công hơn cả.

Song song với việc soạn kịch,

Tô Hoài thấy những nhà văn khác đều cố công cố tạo một « tác phẩm lớn » để đời, Tô Hoài cũng ôm mộng trình làng một tác phẩm xã hội hiện thực ngoài cái thế giới rừng và nhóc con, loài vật sở trường xưa nay.

Gương trước mắt kể từ 1955, vừa tiếp thu miền Bắc, quyền tiểu thuyết « NGƯỜI NGƯỜI LỚP LỚP » của Trần Dần viết về ĐIỆN BIÊN PHỦ nổi như cồn, nhà xuất bản Văn Học tái bản liền tù tì mấy phát vẫn bán sạch, chạy như tôm tươi. Mọi người đều say sưa đón đọc, nhất là giới trí thức và phái nữ Hà nội. Nó được mến chuộng, ăn khách vì mới lạ, hấp dẫn, chiến dịch Điện Biên Phủ vang danh thế giới, nâng lên hàng đầu những huyền thoại nổi danh. Bộ đội, cán bộ kháng chiến từ chiến khu Việt Bắc trở về thủ đô Hà Nội được dân « địch hậu » Hà nội xem là những thần tượng...

Tác phẩm NGƯỜI NGƯỜI LỚP LỚP của Trần Dần được tung ra trong buổi giao thời của huyền thoại kháng chiến đi, thử hỏi làm sao không bỗng chốc nổi danh như cồn, đề bệ cả Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Hồng v.v.. Phải chờ đến khi Đảng thổi phồng VỢ CHỒNG A PHỦ, Tô Hoài mới tranh và nhảy lên hàng đầu, qua mặt Trần Dần và những nhà văn khác. Nhưng đây sao Tô Hoài vẫn chưa bao giờ viết truyện dài, thật dài, thật « lớn kinh thước » thì làm sao người ta « nề » mình thực sự.

Vậy thì, phải thử lửa một phen xem sao ! Tô Hoài viết « MUỐI NẤM », « MUỐI NẤM » là một tiểu thuyết khá tốn công phu. Nội dung của « MUỐI NẤM » viết về cuộc sống của thợ dệt Hà Đông trong quãng 1936 — 1945 với những Hội Ái Hữu, Tương Tế trước Cách mạng tháng Tám. Trong truyện cũng có đấu tranh, cũng bí mật, công khai, cũng căm thù, cũng cách mạng v.v... Nghĩ là Tô Hoài viết truyện dài... lịch sử, phục vụ chính trị đúng theo đường lối đảng đề ra cho « công tác văn học ».

Sở trường của Tô Hoài là viết truyện ngắn với « lối văn loài vật » và sau này chuyển hướng sang rừng núi, đồng bào thiểu số. Bây

giờ viết truyện dài đầu tay, bước sang lãnh vực khá, dĩ nhiên Tô Hoài bị « mất phong độ » ngay ở lần thí nghiệm này. Chuyện chẳng có gì lạ, hấp dẫn, vô thưởng vô phạt, tuy đi đúng đường lối, lập trường...

Trước ngày phát hành, Tô Hoài cũng cho quảng cáo, « đánh trống », gi vi thiệu rất hách trên báo Văn Học. Nhà văn lớn mà !

Chính vì vậy, mới có chuyện xảy ra. Chuyện mà giới văn học nghệ thuật miền Bắc xem như một biến cố, để lại nhiều giai thoại. Chuyện đó là chuyện thiếu tướng Trần Độ choảng Tô Hoài và đây Tô Hoài đi luôn vào bóng tối.

Như nhiều người biết, Trần Độ là một tướng lãnh nổi danh, thuộc hàng trụ tử và cũng là một cán bộ Đảng cao cấp có uy tín rất lớn trong quân đội đang ngấp nghé dự tranh để được bầu vào hàng ngũ ủy viên Trung Ương Đảng.

Tướng cũng nên tóm tắt ít đồng về quá trình của viên tướng chính trị này, từng là Phó chính ủy Miền Nam, trung tướng Cục trưởng Cục Chính Trị R dưới bí danh Trần quốc Vinh và bút hiệu Cửu Long, một trong những nhân vật đầu não lãnh đạo điều khiển cuộc chiến tranh tại miền Nam từ 1933 đến nay. Trong biến cố Tết Mậu Thân, nhiều người đã lầm tưởng Trần Độ dẫn quân vào Saigon và bị quân đội VNCH bắn chết trong một căn nhà ở đường Phú Định Chợ Lớn. Thực ra, Tết Mậu Thân Trần Độ chỉ nằm ở Bộ chỉ huy cơ sở tại An Sơn Bình Dương.

Trần Độ gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương trước 1945, là một cán bộ trong đơn vị « Tuyên truyền giải phóng quân » đầu tiên do Võng Giáp chỉ huy. Năm 1946 là chính ủy Trung đoàn 209 độc lập (năm 1947 sau trận Sông Lô mang danh hiệu là Trung đoàn Sông Lô). Năm 1948 được đề bạt chính ủy đại đoàn 312 (rồi 1953 cải danh là sư đoàn 312). Năm 1954, sư đoàn 312 là một trong những sư đoàn chủ công Điện Biên Phủ.

Về Hà nội, năm 1958 được phong quân hàm thiếu tướng, ủy viên Tổng quân ủy miền Bắc, đặc trách tuyên huấn và cũng là tư lệnh kiêm chính ủy quân khu hữu ngạn trước

khí vào Nam. Năm 1963, khi lên đường vào Nam Trần Độ được đề bạt thăng lên Trung tướng, đồng thời được ghi tên dự tranh bầu cử vào hàng ngũ ủy viên Trung ương Đảng, nhưng không được bầu, phải chờ đến 1967 mới được bầu vào chức vụ ủy viên dự khuyết.

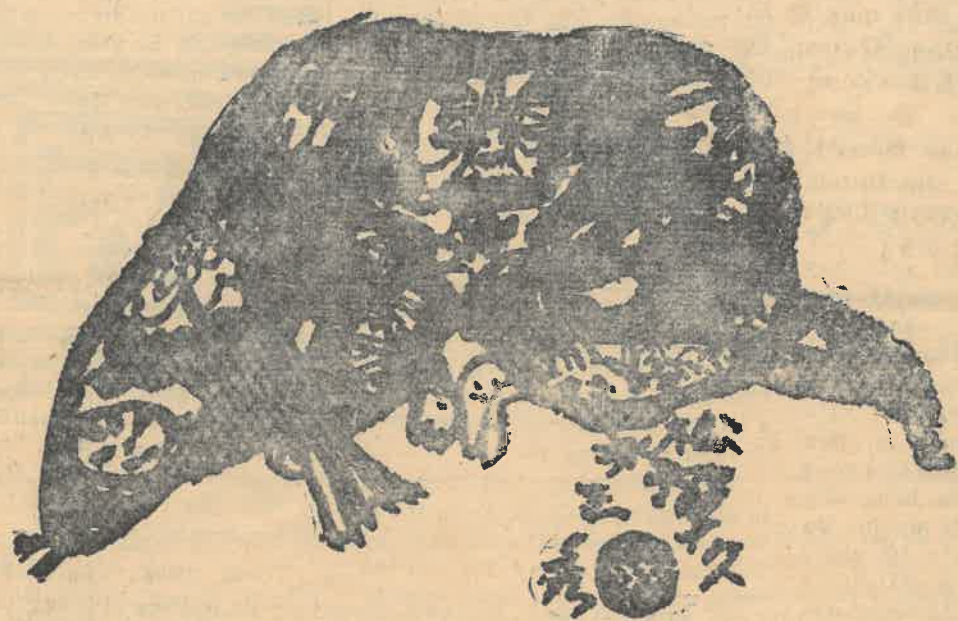
Suốt trong quá trình 1947 đến 1963 ngoài cương vị công tác chánh trị lãnh đạo quân đội, Trần Độ còn là một cây viết phê bình, lý luận gia Mác xít nổi danh trên các báo Đảng: Tiền Phong, Học Tập, Nhân Dân... v.v.. Trần Độ cũng từng viết sách, sáng tác văn nghệ như ai. Có thể nói, trong suốt thời gian đó, cây viết Trần Độ đã tung hoành, thao túng không ít trong lãnh vực văn học nghệ thuật miền Bắc. Uy tín và uy thế của Trần Độ rất lớn trên nhiều phương diện.

Trung ương Đảng đã đánh giá Trần Độ là một tướng lãnh « văn võ song toàn » có thực tài, thuộc loại trụ tử nhất miền Bắc. Và, trên khía cạnh văn nghệ, Trần Độ là viên tướng duy nhất có máu nghệ sĩ trong người, khi vui vẫn cời đàn vật nhậu hùnh học với lính, lúc nổi giận dăm « chơi » đủ kiểu không cần biết « trên đầu có ai », mấy anh cai văn nghệ miền Bắc không anh nào dám hó hé, đụng chạm đến « nhà văn Trần Độ ». Bởi tiếng nói của Trần Độ là tiếng nói của một nhà văn, ngoài ra còn là tiếng nói của Đảng nữa. Trần Độ mà chiều cổ đến ai, tức kh e anh chàng đó thân bại danh liệt ngay.

Nhưng người ta nghĩ, với tư thế và cương vị của một « lãnh tụ » như vậy, lại có máu văn nghệ trong người, Trần Độ không thể hạ mình, đánh đấm lung tung nó hạ giá mình đi. Chuyện đó nên giao cho đàn em. Ai cũng nghĩ vậy.

Mọi người không ngờ, trong vụ án NHÂN VĂN GIAI PHẨM, Trần Độ không hề lên tiếng, để mãi đến khi thiên hạ đi tù, thân bại danh liệt rồi, Trần Độ lại làm chuyện tàu vét, tấn công Trần Dần với tác phẩm « NGƯỜI NGƯỜI LỚP LỚP » kết tội Trần Dần bôi nhọ giai cấp công nông. Cái điều mà trước đây Đảng và nhà nước miền Bắc hết sức đề cao, khen lao Trần Dần đủ thứ. Đến nỗi Trần Dần còn

(Xem tiếp trang 48)



nhân vật thời đại

GIÁO CHỦ NGUYỄN LONG CHÂU

(TIẾP THEO ĐỜI 63)

Bị Cao Bá Hấn lột lột nạt, 24g sau Hấn bị Long Châu giáo lĩnh đâm chết cùng 20 cán bộ cao cấp trung ương

Nhắc lại sau khi Cao bá Hấn dùng khúc củi đập vào đầu hai con cạp đang phủ phục bên Nguyễn long Châu để nghe y đang tụng kinh. Với sức một người tầm thường, yếu đuối như Hấn một viên thư ký chuyên cấp cấp theo hầu Đức Huỳnh giáo chủ, trốigà không chậ mà hai cạp này đã lăn quay trợn trừng đôi mắt. Lý do hai con cạp chính là hai mục đồng đệ tử của Long Châu lối 14,15t trên thân hình khoác một lớp da cạp mà thôi. Sự kiện xảy ra bất định linh Cao bá Hấn lúc bấy giờ như trắng sí Kinh Kha cơ mưu bại lộ, chết đến nơi nên Hấn đã bỏ chạy.

Nội vụ do 1 bò lão năm hay đã 70 tuổi, người đã phục sinh lại Cao bá Hấn khi Hấn chạy về đến Tò Đình Hòa Hảo (nơi thờ phượng Đức Huỳnh giáo chủ) nguyên văn như sau:

«Tôi nghiệp cho thầy Hấn, không biết từ đâu nó chạy về, khi về đến đây (tức tồ đình) và khoảng 4g sáng nó ôm lấy tôi tay chân lạnh ngắt, miệng ú ú nói không được, qua phải lấy gừng và rượu để xoa bóp, mới tỉnh lại.

Khi tỉnh lại Cao bá Hấn mới kể tự sự việc khám phá ra Nguyễn long Châu mạo danh Đức Thầy, làm cạp giả, lập Điện thờ Đức Minh Vương v.v... và việc Hấn đã dùng khúc củi đập nhẹ vào đầu cạp một cái khiến cạp lăn quay ra, rồi bị Long Châu rượt chạy trong đêm khuya. Giữa núi rừng trùng điệp của vùng Thất Sơn huyền bí, Hấn chạy, chạy lầy sống về Tồ Đình loan báo tin trên...

Tin trên như một trái bom nổ ở Thánh Địa Hòa Hảo. Các cán bộ trị sự nòng cốt đều được triệu tập nghe Cao Bá Hấn tường trình nội vụ trước khi công bố cho toàn thể tin đồ hay.

Ngay buổi sáng hôm sau 20 cán bộ trị sự Trung Ương được triệu tập để nghe Hấn báo cáo nội vụ tại Tồ Đình. Một tin tức quan trọng như vậy nên buổi họp kéo dài cho đến chiều mới dứt. Cao bá Hấn về nhà ngủ như thường lệ, trong lòng phới phới vì đã làm xong một bốn phần cao cả với Đức Thầy với bốn đạo với lương tâm, rất hào hùng, nghĩa hiệp, hợp với tuổi trẻ.

Đột nhiên, đúng 2 giờ sáng 4 bóng đen đột nhập nhà Hấn, lôi Hấn ra sân chém Hấn đứt làm ba khúc.

Như vậy Cao bá Hấn đã bị thảm sát sau 48 giờ đồng hồ sau khi khám phá ra bộ mặt thực của Nguyễn long Châu tại Điện minh Vương.

Nội vụ làm chấn động dư luận ở Thánh địa và

● Ngược dòng thời gian ● Môn đệ của Mười Trí cán bộ đặc trách tôn giáo Đảng Cộng Sản Đông Dương ● Lập Điện thờ Minh Vương có long, lân, quy, phụng ứng hầu, đi đâu cũng có hai con cạp làm vệ sĩ ● Lợi dụng danh nghĩa Đức Huỳnh Giáo Chủ ● Cao bá Hấn lột lột mặt nạ bị Châu đâm chết cùng 20 cán bộ cao cấp Phật Giáo Hòa Hảo trong hai đêm ● Trong khám sa kế Mỹ Nhơn, bị cai ngục dùng giây thun bắn vào «con cu» ● Đồng chí của lãnh tụ Hà thúc Ký ● Làm 50.000 biểu ngữ (10m x 2m) để quảng cáo cho Giáo Hội ● Giáo lãnh Phật Giáo Tứ Ân.

điều tra của LÃO TÔN

n quốc lúc bấy giờ. Tin Hấn bị giết còn đang gây ấn tượng vô cùng khủng khiếp cho tin đồ Hòa o.

Xác Cao bá Hấn còn nóng hổi, chưa kịp liệm thì g đúng vào 2 giờ 00 sáng hôm sau, hai mươi cán trị sự Trung ương dự buổi họp nghe Hấn báo tin tức Nguyễn long Châu mạo danh Đức thầy trên đều bị bốn phần tử bí mật đột nhập vào à lôi ra sân hành quyết như Hấn.

Như vậy chỉ sau hai đêm tròn, bộ mặt thật của đầu quái khách Long Châu bị khám phá, 21 người Long Châu cho đàn em bị hành quyết đã man và tiếp những đêm lại rai đêm nào cũng có một tin Hòa Hảo bị đâm chết hoặc trọng thương.

Ở Miền tây, vùng quê hẻo lánh, nhà cây vách ng bằng lá dừa, trong khoảng thời gian đó không dám nằm ngủ gần vách lá dừa vì thường thường m khuya có một thanh mã tấu từ ngoài lụi vô làm ết hoặc trọng thương nhiều người.

Sự kiện xảy ra khiến dân chúng miền Long yền, Châu đốc, Sa dec thực sự lo sợ, hoang mang n nỗi không ai dám nói đến hai chữ Long Châu. ội xấu, nói tốt thế nào không biết nhưng sợ hở ột tí là chắc chắn đêm hôm đó bị đâm chết liền. ó Nguyễn Long Châu lúc đó được bá tánh gọi là g Đạo Đàm, Đạo Lụi, hoặc Đạo Khô có nghĩa là ội đến ông có thể bị đâm chết, lụi chết, hoặc gây ốn khổ cho mà coi.

Tại sao xảy ra những vụ thảm sát trên. Thừa là do mệnh lệnh của Nguyễn long Châu từ Điện nh Vương dưới sự đạo diễn của can bộ Cộng sản c Mười Trí ban ra.

Với lòng tin ngưỡng cao đầy, rộng lớn của ười dân chất phác, thiếu học có khi biến thành ề tin, ngu muội, nguy hiểm. Lợi dụng yếu tố đó uyễn long Châu tiếp tục loan truyền rĩ tai, là Đức ỳnhh Giáo Chủ vẫn lánh mặt ở trong đó để cầu uyện cho bá tánh thoát khỏi thời mạt pháp tận ế đã gần kề. Ấy vậy mà đã có kẻ phản thầy đột ập vào am điện của Thầy giết Thầy.

Nguyễn long Châu sau khi đã phỉa ra như vậy n phía thêm rằng: Sau đêm khuya trực tiếp với c đảng thiêng liêng, cửu huyền thất tổ gì đó... rồi ời phán rằng. Vì thời buổi này, trong 100 người ó 99 là kẻ phản thầy phản đạo khiến cho hân dân khổn khổ... Vậy ai muốn được gần

Thầy, trở thành tiên, thành phật, thành hiệp sĩ, hô phong, hoán vũ, biết bay, biết thăng thiên độn thổ v.v... Phải giết những kẻ đó đi, trong làng trong xã giết được một kẻ ác sẽ được «Đức thầy» phong làm Hiệp sĩ, trong một quận, một tỉnh giết được một trăm kẻ ác sẽ biết thăng thiên, độn thổ rồi thành tiên thành phật.

Vừa quy nạp bừa bãi, vừa dùng tam đoạn luận với một tiền đề sai lầm nặng nề. Khiến cho những người dân ít học có thể nói là dốt rất tin Nguyễn long Châu. nên đã ra tay chém giết, giết những người «ác».

Nói thêm rằng cán bộ CS thường dùng lập luận này để tuyên truyền làm ngay cho những người có mức học ở bậc Trung học cũng không cãi lại được. Nó cho cùng có lẽ chính Aristote, là thủ phạm vụ này. Vì chính Mười Trí và Long Châu đã tương kế tựu kế đã lợi dụng Tam đoạn luận do Aristote chế để giết chết biết bao người vô tội.

Bị quan thanh tra mật thám Liên bang Đông Dương dùng giây thun bắn vào «cu» khi ở trong khám

Không theo là giết, bần tẩn nghi nghi ngờ ngờ cũng giết tuôn đó là phương pháp căn bản trong thời kỳ khai đạo và thu phục tin đồ của Nguyễn long Châu. Vì vậy Long Châu đã thu phục được một số tin đồ sống chết với y vì bị y cho cưới cạp.

Mãi cho đến năm tương tài Lê quang Vinh tự Ba Cụt sa cơ thất thế anh hùng mạt vận bị Tí Ngô đình Điện cho lên đoạn đầu đài. Nhắc lại tương Lê quang Vinh bị bắt vào ngày thứ sáu 13-4-56 tại Chác Cà Đạo cách tỉnh lỵ Long Xuyên lối 15km sau phiên xử 6 ngày liền tương Lê quang Vinh bị tuyên án tử hình, chống án lên tòa Thượng Thẩm xin áo xá v.v... Và cuối cùng lên đoạn đầu đài cũng đúng vào ngày thứ sáu 13-7-56. Anh hùng có khác!

Lời nói cuối cùng của Lê quang Vinh là: «Với ba ngàn quân dưới tay, võ trang đầy đủ, nếu tôi là một tướng cướp chuyên giết người đoạt của thì chắc chắn trong mấy năm qua, tôi có một sự nghiệp to tát; vậy xin tòa chỉ cho tôi xem một căn nhà của Ba Cụt, một xe hơi hay tiền bạc của Ba Cụt, tìm thấy ở đâu hay gởi ở nhà băng. Hay Lê Quang Vinh tự Ba Cụt này chỉ vốn vẹn một chiếc nóp và nhà

cửa là bưng biền sinh lay nước động... Tôi chống cộng, Tổng thống Ngô đình Diệm cũng chống cộng sao Tổng thống nỡ giết tôi... »

Thừa thắng xông lên đề bình định xứ sở, TT Ngô Đình Diệm chỉ thị dẹp luôn Đạo Đám Nguyễn Long Châu cùng đám lâu la của y.

Theo lời ông « Đức Noir » năm nay 70 tuổi là một viên chức Công An Đông Dương đã hồi hưu, hiện là một đạo sĩ tu hành đoàng hoàng, nhưng lúc vui vui ông vẫn nhận là quan Thanh Tra mật thám Liên bang Đông Dương.

Công tác cuối cùng trong đời làm công an của ông là đi bắt Đạo Đám Nguyễn Long Châu. Lúc đó tướng Phạm xuân Chiêu làm Tổng Giám Đốc CSQG. Gọi ông lên giao phó cho ông công tác đi về Long Xuyên bắt và dẫn giải về Saigon căn dặn ông cẩn thận phải công Đạo Đám 4.5 công vào chứ không nó bay mất đó. Mất Nguyễn Long Châu chú đi tù thế đó. Nguyên văn lời Hòa Thượng Đức Noir nói như sau :

« Kể «moi» cũng hơi ngán, nên «moi» công luôn tay phải của Đạo Đám Nguyễn Long Châu vào tay trái của «moi» em hiền không nếu Đạo Đám có bay «moi» cũng bay luôn, nghĩ lại đến tức cười. Lúc ấy ông Tổng cho khẩu phần ăn của Long Châu 300đ ưu đãi vô cùng. 8đ một cái bánh bao, 3đ ly cà phê sữa, có hôm «moi» lười chỉ cho cậu hai Đạo Đám ăn sáng, ăn trưa, ăn chiều, ăn no cả ngày bằng bánh bao và uống cà phê cậu hai cũng chịu và khoái là khác. Đạo Đám chỉ có hai con mắt hơi sắc thôi, chả có gì khác, chuyên mặc áo bà ba trắng, một hôm Đạo Đám ngủ « con cu » cương lên chặc tại « moi » cho ăn sướng quá, Ông tướng Tổng giám đốc cho 300đ một ngày cơ mà, (năm 1956 ăn cơm tháng hết 450đ là khá rồi), thăng đệ tử của «moi» nó dùng dây thun bắn chơi, không dè trúng ngay vào con cu của Giáo chủ ; khiến moi năn nỉ lấy Đạo Đám muốn chết chỉ sợ nó với ông Tổng thì bỏ mẹ ».

Đã 70 tuổi nên tinh nơi tàng tang say say, có lẽ tại ông có 4 người con trai đều đi học ở ngoại quốc cả.

Hồi tết Mậu thân Ông ra quán nhậu say sưa chửi bới om sòm dường như khoe với khách bằng quan rằng : « Ta đây là mã tà lính kiu chánh hiệu hiệp sĩ áo trắng, có 4 đứa con học giỏi được cấp học bổng đi Tây đi Mỹ loạn lạc như thế này không sợ mất nòi mất giống nữa. » Kể cũng vui, âu cũng là niềm an ủi cho đạo sĩ Đức Noir suốt cuộc đời bị coi là đồ « chó sậu » mặt sặt đen sì chuyên làm điều ác phản cách mạng.

Trở lại vụ Đạo Đám thì sau đó quan Thanh Tra mật thám Đức Noir dẫn giải ra Huế giao cho Cố vấn Ngô đình Cần trông trị. Sau công tác toát mồ hôi lặn quan thanh tra mật thám về hưu cho đến nay vẫn con sống ở tại khu Cù Lao Phố (Biên Hòa).

Đạo Đám Nguyễn Long Châu mê cô Hoa, viết thư tiết lộ ta đây còn có mấy hầm súng

Theo lời một bạn tù cùng Đạo Đám ở Huế, thì khi an trí tại đây, Đạo Đám si mê một cô gái mang

cơm, tên là Hoa thân hình khá hấp dẫn, người đẹp xứ Huế đã làm si lòng giáo chủ chẳng Nền Ng. long Châu đã viết một bức thư cho cô Hoa trong đó có những câu như sau : « Anh đây là khách anh hùng đang lúc sa cơ, như thiên long mắc cạn. Mỹ nhân có hay không, nếu một mai đây anh trở về xứ sở nơi núi Cọp, núi Cẩm... vùng Thất Sơn hùng vĩ, còn mấy hầm súng của anh, bao nhiêu quân lính đang chờ lệnh anh sẽ vùng vẫy như Thiên long gặp vận... Không biết Đạo Đám dùng cách gì đưa thơ này đến cô Hoa. Nhưng khi nhận được cô Hoa phát hoảng, sợ quá, bèn mang thơ này trình với chúa ngục. Thế là một trận đòn thân tặng Giáo Chủ, khai hết... thế là Đạo Đám thực sự bị tổng giam không được hưởng quy chế tù Đế Vương nữa.

Được lãnh tụ Hà thúc Ký giới thiệu với DS Mỹ a bốt Lót là đồng chí lo phiếu 16 tỉnh miền Tây

Cách mạng 1-11-63 thành công, Đại tướng Dương văn Minh được bầu quốc trưởng rồi bị Tướng Nguyễn Khánh chỉnh lý, tướng Nguyễn Khánh được hiến chương Vũng tàu tấn phong làm Chủ tịch nước VNCH. Chủ tịch Nguyễn Khánh chiêu hiền đãi sĩ bên cung thỉnh lãnh tụ Hà thúc Ký làm Tổng trưởng bộ Nội vụ. Được ba bảy hai mươi một ngày chính tay ngài Tổng trưởng mở cửa khám đường triệu thỉnh Đạo Đám ra khỏi khám đường để hoàng dương đạo pháp danh xưng là Giáo lãnh Nguyễn Long Châu giáo chủ Phật giáo Từ ân.

Sau 12 tháng được phóng thích và hoạt động Giáo lãnh Nguyễn Long Châu đã hoàn thành được cơ sở điều hành Giáo hội trị giá trên 200 triệu, thêm 3 cơ sở : một nhà in tối tân, một xưởng dệt, xưởng làm gạch bông.

Tất cả cơ sở này tọa lạc tại số 570 đường Lũy Tỉnh Phú Lâm. Cơ sở này ngu nga, đồ sộ, rộng lớn bằng 4 lần Tòa Tổng Giám mục đường Phan đình Phùng Saigon, bố trí cẩn mật kiểm soát kẻ ra người vào không khi lúc nào cũng căng thẳng gấp trăm ngàn lần Bộ Tổng Tư lệnh khi có biến.

Mặc dầu cơ sở ngu nga như vậy, nhưng Giáo lãnh lại còn làm thêm một chòi như chòi cừu hồ lợp bằng lá rồi bắc một cái cầu khỉ bằng 3 cây tre an thông vào Điện thờ. Được biết chỗ này là nơi Giáo lãnh nói là để tu tịnh ăn ngủ tại đây chứ không ngủ giường nệm mùng mền gì. Giáo lãnh hòa mình trong lao khổ với bá tánh (?)

Năm 1967, cuộc bầu cử Tổng Thống nền Đệ nhất Cộng Hòa Việt nam, tại cơ sở này trong buổi lễ mặt với cử tri của liên danh Bông lúa do ông Hà thúc Ký làm thụ ủy. Ngồi dự khán là giáo lãnh Đạo Đám Nguyễn Long Châu và Đại sư Ca bốt Lót. Ủy cử viên Tổng Thống Hà thúc Ký đã cho nổ một quả bom nguyên tử khi giới thiệu với Đại sư Lót : « Đây đồng chí Nguyễn Long Châu sẽ lo phiếu của 16 tỉnh Miền tây cho liên danh Bông lúa » khiến các ký giả tham dự toát mồ hôi lạnh.

(Xem tiếp trang 49)



Đời

đời

• LƯU HỒ •

TRIẾT LÝ 3 T

Đời ta có hai lần khóc : Khi ra đời, ta khóc cho Đời. Mai kia mất đi đời sẽ khóc cho ta. Cái việc khóc cho đời thì ta đã cất tiếng ngay từ khi lọt lòng mẹ. Nhưng còn đời có khóc cho ta thì còn tùy ở công nghiệp của ta đóng góp với đời.

Hẳn nhiên, không phải bất cứ ai mất đi cũng được người đời luyến tiếc. Có những kẻ khi mất đi, thiên hạ lại cười ồ khoan khoái. Lại có kẻ thiên hạ cầu nó chết để cười cho khoái thì nó lại chẳng chịu chết và cứ sống dai !

Sống trên đời, ai chẳng mong có chút tiếng tăm với đồng loại. Nhưng khi sống cả nước đều biết chắc gì khi qua đời đồng loại tiếc thương. Rất đối, một bậc thiên tài quán thế như Nguyễn Du mà còn phải « bất tri tam bách dư niên hậu, thiên hạ hà nhân khấp Tố Như » thì đến như cái bọn người sống như cục đá bên lề đường mà đời thiên hạ phải khóc thương quả là một tham vọng quá đáng.

Đời người có 3 giai đoạn : Trẻ, lớn, và già. Suốt cuộc « nhân sinh ba vạn sáu ngàn ngày, mười lăm trẻ năm mươi già không kể » chỉ tóm lại trong 3 chữ T mà thôi !

● **TÌNH** : Cuộc sống trước hết phải tràn ngập tình yêu. Trẻ con không thể trưởng thành trong thù hận. Ngay từ khi Trẻ biết nói, cha mẹ phải dạy cho chúng tập yêu.

« Em đi học để yêu ai ?

Em đi học để yêu người gần xa

Gần như chú bác mẹ cha

Trước là anh chị, sau ra họ hàng

Sau rồi đến chỗ lân bang

Em yêu, yêu hết kẻ sang người hèn

Bao nhiêu chỗ lạ cùng quen

Cùng nhau đã có mặt trên hoàn cầu

Là em yêu chẳng xiết đâu !

Ấy ! em đi học chỉ cần thế thôi ! »

Phải tạo nên cuộc sống yêu thương ấy để xóa bỏ cảnh cô đơn lạc lõng, dẹp hết hận thù.

● **TIỀN** : Yêu là dễ, bảo vệ tình yêu mới là điều khó ! Phương tiện bảo vệ là đồng tiền. Đừng nói chuyện vu vơ. Điều kiện thành công bao giờ cũng góp vào thứ tự « Nhất thế, nhì tiền, tam kiên, tứ lý ». Mạnh nhất là thế thân. Thứ đến tiền của. Hai thứ đó có sức mạnh vạn năng. Thiếu hậu thuẫn, thiếu uy quyền, thiếu tiền tài thì phải đem kiên nhẫn ra mà phấn đấu chứ đừng nói lý. Lý không tiền tài, thế lực là lý suông, lý sự cùn. Miệng nói yêu thương mọi người mà không có thế, có tiền để giúp người sẽ hóa thành đạo đức giả.

● **TIẾNG** : Sống phải được thiên hạ biết có mình hiện hữu. Đề tiếng cho đời là lưu danh. Danh lại có hai loại : Lưu phương là đề lại tiếng thơm với công nghiệp rõ ràng. Lưu Xú là đề lại tiếng thối với mưu toan tội ác. Có nhiều kẻ vì muốn có tên trong sử sách nên đã ra công mưu đoạt lợi danh nhưng rút cuộc bởi thiếu thực tài, thực đức nên chẳng được lưu phương mà chỉ toàn là lưu Xú. Lịch sử chỉ mở cửa cho những ai không thêm vào.

Vậy, muốn có ba chữ T trên thì phải cần có chữ T khác. Đó là TÀI. Tài đúng nghĩa là Tài Đức. Có tài đức tự nhiên có TÌNH, được mọi người yêu mến. Có tài đức tự nhiên TIỀN sẽ bỏ vào. Có tài đức tự nhiên phải nổi TIẾNG. Cho nên, nếu đã bắt tài thất đức mà đời có đủ 3 T thì phải xài chữ T khác là THỦ ĐOẠN. Với thủ đoạn, tên trọc phú có thể mua tình nhưng đó là tình yêu giả dối. Với thủ đoạn, tên tham nhung có tiền nhưng đó là chiếc xe đưa thẳng vào khám. Với thủ đoạn, tên ma giáo nổi tiếng nhưng đó lại là tiếng xấu cho dư luận đàm tiếu mà thôi ! Tất cả sẽ rút vào một chữ T khác là TÙ. Tù trong tội ác. Tù trong ngục thất. Tù trong dư luận mỉa mai.

Suy ra, mọi sự đều phải soi sáng bởi tình thần vị tha, xả kỷ. Hãy vì người mà hoàn thành sự nghiệp của mình. Công danh và sự nghiệp không phải lúc nào cũng đi đôi. Tài lợi, danh vọng, địa vị chỉ là công danh của người ngoài đem tới cho mình. Chỉ có sự nghiệp mới là thành tích của nỗ lực ý chí tự thân. Anh bình nhì hăng hái xung phong vào chỗ chết đã có sự nghiệp mà không có công danh. Một ông tướng « mẽ dầy đi trước, việc nước đi sau » là có công danh mà bất thành sự nghiệp. Chỉ những ai hoàn thành cả công danh, sự nghiệp mới có đủ Công nghiệp với Đời.

Và tất nhiên, đời chỉ sẽ khóc cho các bậc liệt oanh, xả kỷ ấy mà thôi !

Ngược Đời lại cái triết lý 3 T một lần nữa là bởi kẻ ham sống bao giờ cũng chóng quên. Vì chóng quên đời nên đời có quên mình đi cũng là điều phải. Chớ oán hận !!!

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Tòa soạn đã quyết định mở thêm mục «TÂM SỰ BẠN ĐỜI». Trong khuôn khổ mục này chúng tôi sẽ trích đăng hết thầy ý kiến của bạn đọc gửi về tòa soạn hoặc nhận định về nội dung của tờ báo để giúp tòa soạn loại dần các khuyết điểm hoặc phát biểu về mọi vấn đề thời sự. Mục đích của việc trích đăng này là nhằm phổ biến mọi ý kiến của độc giả thường vẫn bị bỏ quên hầu tạo dịp trao đổi không những giữa tòa soạn và với độc giả nữa. Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng để phản ánh trung thực tâm sự của bạn, mục này sẽ trích đăng nguyên văn mọi ý kiến, dù đó là ý kiến trái nghịch hoặc công kích chính tòa soạn.

Saigon và mãi dâm

Ngày nay vấn đề mãi dâm nêu ra đây chẳng có gì gọi là mới mẻ cả. Tuy nhiên, nếu sự việc được đề cập vào công cuộc tổ chức và xây dựng xã hội thì thiết tưởng không thể bỏ qua được.

Ta cũng không nên dựa vào bốn tiếng «đất nước chiến tranh» rồi làm ngơ hoặc cho là không quan trọng, vì nghĩ như vậy là một tai hại, một sai lầm. Đánh rằng nước VN bị chiến tranh tàn phá lâu nay nhưng quốc gia vẫn tồn tại, hơn nữa công cuộc xây dựng xã hội cần phải luôn luôn cải tiến, phát triển không ngừng. Vì thế, việc hợp tác của toàn dân và sự hướng dẫn của chánh quyền cần đoàn kết chặt chẽ.

Nhận định về vấn đề mãi dâm hiện nay, các nhà hữu trách phải cấp bách nghiên cứu, chỉnh đốn lại hầu lãnh mạnh hóa phần nào cái xã hội đang thời vươn lên, nếu chậm trễ, e con bệnh thêm trầm trọng, vì việc mãi dâm ngày nay gần như khó trị, nguy hiểm, lan tràn và vô tổ chức...

Chúng tôi không phải là nhà xã hội học, cũng không phải là một nhà văn, mà chỉ là một công dân Việt Nam yêu mến đất nước, lúc nào cũng mong muốn cho quê hương mình hùng mạnh, tốt đẹp. Do đó kẻ viết bài này thấy có vài điểm cần nêu ra, thử xem có thể thiết thực ứng dụng phần nào vào vấn đề mãi dâm hiện nay chăng?

xxx

Khoảng 9 năm về trước, tại Saigon có khu «Binh Khang» thì vấn đề mãi dâm không tràn lan như ngày nay, mặc dù hoàn cảnh chiến tranh có đôi phần khác biệt. Nhưng sau đó «Binh Khang» giải tán và đường như các cô «bán dâm» bị ép buộc hoàn lương và di chuyển về Vĩnh Long để huấn nghệ, để thoát kiếp «bán tròn nuôi miệng».

Rồi thời gian âm thầm trôi, sự việc âm thầm tái phát một cách kinh khủng, bần thủ, nguy hại không ít cho nền thuần phong nước nhà. Không kể các tỉnh, các thị xã làm gì, cứ lấy đồ thành Saigon mà xét thì hầu hết khắp nơi, khắp chốn đều có ổ mãi dâm. Từ những nơi nổi danh như: Ngã Năm Chuồng chó Ngã Ba Chú ỉa, khu xóm mới, Hạnh Thông Tây, Cầu Tân Thuận, Bến Xe đỏ, Khu Hòa Hưng... đến tận hang cùng ngõ hẻm, nhà lá, nhà ngói, nhà trệt, building đủ hạng sang, hèn... không sao kể xiết. Nếu là một kẻ ranh rẽ lực lạo mồm này, còn có thể kể ra hàng trăm, hàng ngàn địa điểm hơn nữa tại đô thành Saigon, Chợ Lớn và Gia định là khác.

Tiếc thay cái việc coi tâm thường này lại có tác dụng nguy hại không ít cho giống nòi, cho tương lai đất nước. Tệ đoạn trầm lắng này nếu không sớm chấn chỉnh, tương lai dân tộc sẽ suy yếu thêm, mà dân tộc đã suy yếu, trơn hèn thì quốc gia làm sao hùng mạnh !!!

Dù rằng từ trước đến nay chánh quyền vẫn có biện pháp ngăn chặn, cấm đoán, bắt bớ, nhưng bắt để rồi thả ra, thả ra rồi bắt lại, chẳng khác nào việc chơi «cút bắt» «chú tim» vậy.

Giờ đây, chúng tôi xin nêu lên vài khía cạnh xét thấy rất nguy hại trong việc mãi dâm bừa bãi, loạn xạ gần như hiện nay:

1) Đầu độc, gây ảnh hưởng xấu cho người xung quanh

Ca dao VN có câu «gần mực thì đen» và người đời cũng thường nói «lửa gần rơm lâu ngày sẽ cháy». Hai câu này tuy lời bình thường, giản dị song nó bao hàm cả một ý nghĩa giáo dục thiết thực.

Một điểm chắc chắn là tại các ổ mãi dâm đều có nhiều gia đình lân cận, mà gia đình nào lại chẳng có ít nhiều trẻ con, hoặc ở tuổi còn nhỏ, hoặc ở tuổi vị thành niên! Như thế thì làm sao tránh được sự đầu độc, gây ảnh hưởng xấu bởi sự việc nhan nhản hàng giờ hàng ngày như vậy. Hơn thế, lứa tuổi đang độ thanh niên 15 — 16 tuổi, thay vì cố gắng học tập, rèn luyện, nhân cách để sau này trở thành công dân hữu ích cho đất nước, thì tha hồ, tự do tới lui «nếm mùi» «thưởng thức», miễn là có tiền, vì có tiền mua tiền được kia mà! Thậm chí đến người lớn, gia đình có giáo dục, đứng đắn, đôi khi còn bị ảnh hưởng, vì nhục dục, thêm khát, vì tiền... rồi dâm ra ngoại tình, thông dâm... đề hèn. Thế rồi gia đình bất hòa, xù xù, xã hội lung lay, suy đồi. Thử hỏi, quốc gia muốn hùng mạnh phải lấy gì làm nền tảng !!!

2) Dung túng bọn tú bà, ma cô, du đảng.

Có những hạng tú bà chuyên đi dụ dỗ, mua chuộc các cô gái về nuôi để bán dâm, bóc lột xương tủy của những cành hoa non dại, để xây dựng một sự nghiệp tội tàn, vô lương tâm. Rồi vì muốn cho việc làm ăn được an toàn, có kẻ làm bình phong đỡ đầu chạy chọt, nên các ổ mãi dâm lại «tuyển thêm bọn ma cô, du đảng». Bọn này là bọn hèn nhát trốn trách nhiệm chuyên môn chui rúc làm «chồng hờ» để có miếng ăn, đôi khi tàn ác nguy hiểm. Đúng là bọn bất lương, kỷ sinh trùng của xã hội, cần phải sớm bài trừ, tận diệt.

Nghĩ lại, chỉ thiệt hại cao các cô gái non dạ, đã đem thân xác ra bán để rồi bị chia nặn xé bầy. Đến lúc thân tàn ma dại thì than ôi, còn gì mà hối tiếc, ăn năn.

3) Nuôi dưỡng vi trùng bệnh tật

Không ổ mãi dâm nào không có

bệnh và vi trùng hoa liễu. Việc mãi dâm đã vô tổ chức, lén lút thì bệnh tật và vi trùng càng bành trướng dữ dội hơn. Số thanh niên lăn vào cuộc truy lạc này không nhiều thì ít đã mắc phải bệnh, rồi từ con bệnh này truyền sang con bệnh khác, truyền nhiễm như một sự nối tiếp bất tận, ghê gớm không biết đầu mà chặn đứng được nữa.

Tuổi thanh niên thay vì phải là kiện tướng, dũng mãnh, gan dạ, can đảm để đứng đầu gió, sát cánh với các chiến sĩ ngoài tiền tuyến lo chống giặc giữ nước thì đã mang trong mình sự suy nhược, bệnh hoạn, thì còn sức lực đâu để gọi là đấu tranh, tranh đấu !!!

Nếu cho rằng tự ai làm nấy chịu thì chính những người hữu trách điều khiển xã hội phải gánh chịu về vấn đề này. Vì nếu mãi dâm có tổ chức, bệnh tật và vi trùng bị chặn đứng thì sự việc không có gì cần bàn đến mục này.

4) Nuôi dưỡng hối lộ, dút lót, lợi dụng chức quyền

Lại có những «ông trời con» tự cho mình có quyền thế rồi lợi dụng chức quyền «đến chơi» hối lộ, nhận sự dút lót, thay vì phải ngăn chặn, bài trừ, họ lợi dụng danh nghĩa nhà hữu trách tung, nuôi dưỡng các ổ mãi dâm thêm phần vững chắc, chu đáo...

Rồi đến những thiên thần đồng mãnh tự cho mình là anh hùng, dám sống chết với địch ngoài tiền tuyến, thì nơi đây tha hồ thao túng, tranh giành, đánh đấm, bán giết vì cái «miếng mồi» dơ bẩn, để rồi có kẻ chết kẻ bị thương chỉ vì ngang tàng, mê muội. Thay vì thanh niên phải hy sinh, anh dũng chết danh dự nơi chiến trường thì có lắm kẻ ngu dại chết tại ổ mãi dâm, Còn nữa và còn nhiều không sao kể xiết.

Qua vài chi tiết nhỏ dẫn chứng trên, tưởng cũng tạm đủ cho những ai thiết tha nghĩ đến xã hội và đất nước này.

Đến đây chúng tôi xin phác họa vài điểm điển hình nhằm mục đích chấn chỉnh việc mãi dâm hiện nay. Thiết nghĩ đây là ý kiến của một cá nhân, việc xây dựng xã hội phải do những nhà hữu trách nghĩ đến, hoạch định đường hướng hầu thực

hiện một cách tốt đẹp, có tổ chức. Thí dụ:

1) Nên thành lập một Trung tâm mãi dâm cho đô thành cũng như tại mỗi tỉnh, mỗi thị xã.

2) Thành lập một ban quản trị đứng đầu, có 1 vị quản đốc điều khiển. Việc quản trị phải chu đáo và nên tổ chức kỷ lưỡng ngay từ buổi đầu. Thí dụ:

— Mỗi cô gái phải có một lý lịch đầy đủ.

— Phải mặc đồng phục.

— Đặt cho mỗi người một con số thay vì gọi tên.

— Mỗi người có một phòng riêng biệt và chịu trách nhiệm cả về sự vệ sinh.

— Ấn định thời khắc biểu cho toàn thể Trung tâm, cũng ấn định giờ giấc cho khách.



— Công tác phải đồng đều, không kẻ nhiều người ít...

3) Tại mỗi Trung tâm nên mở một Câu lạc Bộ, lập chương trình giải trí lành mạnh như: tổ chức ca nhạc kịch, dancing, kèn theo chương trình thể dục thể thao nhẹ như: nhảy dây, bóng chuyền, bóng rổ, bóng bàn v.v.,

4) Giáo huấn: nên mở lớp dạy sinh ngữ, công dân giáo dục, thêu may cắt, nấu ăn, các môn tiểu công nghệ, để khi có người muốn giải nghệ có công ăn việc làm.

5) Lập phòng khám bệnh và vấn đề này phải được kiểm soát gắt gao để diệt trừ tận gốc bệnh tật.

6) Lập thời khắc luân chuyển cho từng Tam cá nguyệt, Lục cá nguyệt hoặc hàng năm một lần. Theo thời gian ấn định, ai cũng có quyền xin đi từ nơi này đến nơi khác, hoặc hoàn chuyển.

7) Hàng tuần chia đồng đều cho mỗi người được nghỉ phép hoặc ra khỏi Trung tâm hoặc ở lại, tùy thích

8) Riêng tại đô thành, vì dân số đông nên có thể chia ra nhiều khu vực nên sắp loại ABC, vì thành phần xã hội bao giờ cũng phải có ngôi thứ. Vì có sự phân loại nên giá biểu cũng phải được ấn định khác nhau.

9) Cấm tuyệt đối tuổi dưới 18 không được vào Trung tâm.

10) Kiểm soát chặt chẽ sự ra vào để tránh xáo trộn.

11) Nếu có người muốn hoàn lương, giải nghệ, phải tự nguyện, có cam kết hoặc người bảo lãnh. Khi xuất khỏi Trung tâm phải có giấy chứng nhận.

12) Thành lập một ban kỷ luật cho mỗi Trung tâm và một ban Thanh tra toàn quốc.

13) Thuế khóa và tiền lương mỗi người cần được minh định rõ rệt.

Sự phác họa trên như đã nói, chỉ là một ý kiến thiên cận của 1 cá nhân nên không thể cho là tiêu chuẩn. Tuy nhiên, nếu việc mãi dâm được tổ chức chu đáo thì xã hội chắc chắn sẽ lành mạnh hóa, đồng thời tránh được các tệ trạng nêu ở đoạn đầu. Quan niệm của kẻ viết bài này, mãi dâm chỉ là một việc giải quyết sinh lý (theo đúng nghĩa của nó) để mua vui trong chốn lạt chù không phải là một nan y khó trị.

Khi công cuộc tổ chức hoạch định xong, phải đặt chương trình giải thích sự lợi hại của vấn đề, kêu gọi các cô bán dâm về hợp tác tại Trung tâm. Hết thời gian ấn định, mở chiến dịch lục soát, bắt về và trừng trị những kẻ trốn tránh, lén lút tiếp tục hành nghề bất hợp pháp.

Lúc bấy giờ chánh phủ phải tiếp tục phát động phong trào khỏe, mở rộng của các sân vận động, khuyến khích và hướng dẫn cho thanh thiếu niên hưởng ứng. Được vậy, xã hội chắc chắn sẽ chóng tiến bộ và nhất định đất nước cũng được hùng mạnh.

Bề kết luận, vấn đề đặt ra ở đây, không phải là tận diệt tệ đoạn mãi dâm, mà là tổ chức chỉnh đốn lại, kéo tệ trạng mãi kéo dài trong đau thương khôn khổ của dân tộc.

NGÔ THÀNH LONG
(Đài Bắc)

Những giai thoại...

(tiếp theo trang 41)

được Đảng tin nhiệm cử sang Bắc Kinh viết thuyết minh cho phim tuyên truyền «VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG THẮNG LỢI».

Mọi người ngả ngửa ra, không hiểu Trần Độ nghĩ sao lại vạch lá tìm sâu, chơi kẻ đã ngã ngựa? Có người bảo rằng, Trần Độ nổi danh với NGƯỜI NGƯỜI LỚP LỚP là một điều đau đớn cho Trần Độ. Vì rằng đáng lẽ người nổi danh sau ĐBP, cái đó là Trần Độ mới đúng. Trần Độ vừa là tướng, vừa là nhà văn, kẻ đã có mặt đủ 56 ngày tại mặt trận ĐBP, vậy mà không ai ca tụng gì hết. Thêm nữa, trong NGƯỜI NGƯỜI LỚP LỚP, Trần Độ cả gan dám «quên lãng» nhà văn kiêm «người hùng Trần Độ», không thể tha thứ được.

Đại náo 35 mỹ viện Saigon

(TIẾP THEO TRANG 33)

thoại nghe không kịp. Và luôn luôn phải giữ vẻ tự nhiên. Lời nói, cũng như vẻ mặt, diễn tả tâm trạng ý nghĩ của mình cho nên phải tùy trường hợp mà áp dụng. Thật không còn gì bực mình cho người nghe khi ta thủ thủ bằng một giọng trầm như tâm sự một câu nói rất vô duyên « Hôm nay trời nóng quá » hoặc trái lại cất cao giọng mà nói lớn : « Tôi yêu anh lắm ».

Ngoài giọng nói, nụ cười còn thường tỏ thêm cho vẻ mặt thêm rạng rỡ. Tuy nhiên cười không đúng chỗ hoặc không đúng kiểu còn tai hại hơn là vẻ mặt bình thần.

Đừng cười gượng hoặc cười lớn tiếng nhất là đối với phụ nữ đứng tuổi thì không bao giờ nên cười thét lên hoặc cười rữ rượi vì như vậy là tỏ ra thiếu đứng đắn. Lối cười này có thể tha thứ được đối với thiếu nhi hoặc thanh niên, thiếu nữ mà thôi. Nếu bạn mỉm cười, cặp môi hé mở, những bắp thịt ở mặt căng lên, cặp mắt sáng ngời, trông bạn sẽ tươi trẻ hơn nhiều. Tư cách hơn cả là mỉm

Chuyện cũ qua đi, bỗng dưng trên báo « VĂN NGHỆ QUÂN ĐỘI » do Văn Phác làm chủ nhiệm, Trần Độ viết một bài phê bình tràng giang đại hải mượn cơ phê bình, chê dở tác phẩm mới ra lò «MƯỜI NĂM» của Tô Hoài đề choảng và hạ anh chàng này văng ra khỏi ngôi vị chói sáng trên vòm trời văn học lâu nay. Tuy nhiên, sợ đụng chạm đến việc «định giá của Đảng» trước đây, Trần Độ không hề đi động đến «TRUYỆN TÂY BẮC», chỉ kết luận :

— MƯỜI NĂM là một bước lùi xa so với TRUYỆN TÂY BẮC.

Đau cho Tô Hoài hơn hoạn. Trong một buổi gặp gỡ với bạn bè tại tòa soạn Văn học, anh em hỏi Tô Hoài có xích mích gì với Trần Độ không và nghĩ sao về việc này, Tô Hoài chỉ nheo mắt cười nụ :

— Có hai lý do chính, mình nghĩ vậy. Mình có tội với Trần Độ vì

cười, một nụ cười tự nhiên, cởi mở, diễn tả được sự vui vẻ cũng như tình cảm của nội tâm, Triệt để tránh lối cười nửa miệng, chỉ hơi nhếch mép trề môi sẽ làm người đối diện lầm tưởng bạn là người kiêu kỳ, khô tính mà tính kiêu kỳ là tật đáng ghét nhất của con người.

Vậy vẻ đẹp cần nhiều yếu tố kết hợp như : gương mặt, giọng nói, nụ cười. Nếu các bạn có 1 khuôn mặt đẹp rồi, và nếu có thêm một giọng nói hay, nụ cười duyên dáng sẽ trở thành một người đàn bà đẹp lý tưởng và tiêu chuẩn của viện thẩm mỹ Cẩm Thạch thì cao 1m45 phải nặng 43kg vòng eo 55 vòng ngực 80, cao 1m50, nặng 46kg, eo 53 ngực 85, cao 1m55, nặng 50kg, eo 62, ngực 90, cao 1m60, nặng 53kg eo 69, ngực 92.

Đọc kỹ câu trả lời của Cẩm Thạch chắc chắn độc giả thấy Elizabeth Cẩm Thạch còn là một chiêm tinh gia vì tài nghe tiếng đoán được tính tình tương lai hậu vận của một người.

Nhắc lại Cẩm Thạch năm nay 29t lập gia đình đã 10 năm, có 3 con mà vẫn còn hội đủ điều kiện cần của một Hoa hậu tức là cao 1m56 nặng 50kg, eo 62, ngực 90.

bỗng chốc được đề cao qua truyện TÂY BẮC, VỢ CHỒNG A PHỦ được quay thành phim, dám táo gan vượt qua mặt nhà văn Trần Độ đây uy tín Lý do thứ hai là trong cương vị tuyên lữa TUYÊN TẬP VĂN (1915—1930).

Mình đã chọn hơi ít tác phẩm của Trần Độ đưa vào, lại không đề cao cho vừa lòng đồng chí thiếu tướng. Đồng chí thiếu tướng chơi là phải.

— Nhưng cậu nghĩ thế nào về hậu quả của nó ?

— Làm sao được. Mình tàn đến nơi rồi cũng nên. Biết đâu, quan điểm của Trần Độ chẳng là thái độ của Đảng.

Mà Tô Hoài tàn thực. Sau khi bị Trần Độ choảng cho một vố đến nay, Tô Hoài không còn thấy chương xuất và được miễn Bạc danh chỗ xuất hiện trang trọng như thuở nào. (CÒN TIẾP)

C.I.A. lò chế tạo và làm thịt T.T.

(TIẾP THEO TRANG 37)

họ. Nước Mỹ có quyền lợi của nước Mỹ. Người Mỹ muốn duy trì quyền lợi cũng như ảnh hưởng ở khắp nơi. Việc đó tại sao ta lại trách họ được. Điều đáng trách là tinh thần thiếu độc lập hay quá ư độc lập thiên cận của một số người lãnh đạo dân tộc nhược tiểu. Cái thân Mỹ hay cái chống Mỹ của họ đã làm họ không thi hành được vai trò lãnh đạo quốc gia một cách được kính nể. Đôi khi vì lỗi lầm của họ nên họ đã bị giết và dân tộc họ rơi vào vòng lầm than lâu dài.

Vấn đề của dân nhược tiểu thực ra không tùy thuộc ở Mỹ, Nga hay Trung Hoa lục địa mà là tùy thuộc vào ý thức độc lập của các nhà lãnh đạo những nước nhỏ. Vấn đề do đó không phải là nên yêu hay ghét Mỹ, Nga, Tàu. Các nước chỉ là đại cường khi họ có chủ hầu. Nhưng vấn đề đích thực là...

(Tự kiểm duyệt bỏ 1 dòng) đối với người lãnh đạo của một nước nhỏ.

V.L.

Giáo chủ Nguyễn L. Châu

(TIẾP THEO TRANG 44)

Không biết Phật giáo Tứ ân có từ lúc nào, ở đâu. Gần đây Giáo lãnh tổ chức lễ kỷ niệm 20 năm thành lập. Tại cơ sở chỉ khoảng 300 tín đồ tụ họp để hành lễ. Nhưng giáo lãnh đã cho kẻ 50.000 biểu ngữ. Mỗi biểu ngữ chiều dài 10 thước, chiều rộng 1 thước với nội dung biểu ngữ như sau :

— Giáo lãnh Nguyễn Long Châu muôn năm bất liệt (PGTÁ) ..

— Giáo lãnh Nguyễn long Châu cầu chúc đồng bào toàn thân tâm thương an lạc.

— Phật giáo Tứ ân là một tôn giáo thiết thực.

Giáo lãnh Nguyễn long Châu Đạo Đàm cho đệ tử reo tràn ngập thủ đô Saigon và các tỉnh miền tây.

Tiến bộ hơn nữa, là ngay tiếng nói của Giáo hội Phật giáo Tứ ân đã được chính thức phát thanh trên đài Saigon.

Như vậy là đúng Mười Ngươi môn đệ của Mười Tric cán bộ cộng sản Trung ương đã có tiếng nói trên đài phát thanh Saigon. Có lẽ y đã hồi chánh, chúng ta chờ xem. Nam mô a di đà Phật ngũ quý ma vương nhiều quá xá!

Nói chuyện với đầu gối

(tiếp theo trang 15)

Người đi trong đêm sùng trong đêm buồn. Trong đêm máu trong đêm xương. Trong đêm buồn trong đêm hận thù vương (Hự)...

Người đi mang nước mắt đeo khăn tang. Nhưng la hét nhưng kêu vang. Trong ô nhục trong muôn vàn hờn căm (Hự)...

Người đi trong kinh hãi trong cô đơn. Nhưng đi tới đi vờn lên. Đi ra ngoài đi ru ngoài màn đêm (Hự)...

Bầy ma thêm hung dữ thêm hung liang. Thêm huyền ảo thêm hoang mang. Thêm điên cuồng. Thêm căm người hùng anh. (Hự)...

Bầy ma giờ tay đánh giờ tay phang. Vung cây súng vung thanh gươm. Không cho người. Không cho người vùng lên (Hự)...

Bầy ma vung tay giết anh thanh niên. Trong đêm tối trong đêm đen. Trong đêm tàn nhưng soi bật niềm Tin (Hự)...

Thế nhưng người là NGƯỜI không bao giờ sợ chết. Thế nhưng người là NGƯỜI trong đồng đảo Việt Nam.

Người theo nhau đi lên. Người theo nhau đi lên.

Người đi tìm ánh sáng mặt Trời. Thế nhưng người là NGƯỜI không bao giờ sợ chết.

Thế nhưng người là NGƯỜI trong đồng đảo Việt Nam.

Người theo nhau đi lên. Người theo nhau đi lên.

Người đi gặp ánh sáng trời lên. Người đi gặp ánh sáng trời lên.



NHÂN TIN

Mong thư của TÔN THẤT SỸ Dalat

Tôn Thất Tuệ

Saigon

THUỐC SẤU RĂNG VIỆT NAM

NAM KỲ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xứ (VN). Dồi dào khí lực nguyên khí tạo hóa vũ trụ, khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dung điệu khoa học, ÁM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tò Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xã hội — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KỲ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quận (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$.

Nước 35\$ sắp lên...

Tính số đời

(TIẾP THEO TRANG 39)

Công cuộc đầu tư cũng khẩn thiết phải bắt đầu phát triển để giải quyết nạn thất nghiệp. Nếu chiến tranh chấm dứt, đạo quân thất nghiệp từ các cơ sở Mỹ và giải ngũ từ quân đội cần phải có chỗ thu dụng ngay.

Tuy đạo luật đầu tư chưa được bàn, nhưng đã có 4 hãng xe hơi : 2 của Pháp, 2 của Nhật và 7 hãng chỗ tạo radio Tivi nộp hồ sơ xin lập nhà máy ráp ở VN.

Tiểu rằng xe hơi, Tivi đều không phải là các ngành kỹ nghệ tối cần thiết cho kinh tế quốc gia lúc này.

Đạo luật đầu tư sẽ bảo đảm được sự thu hút tư bản, phát triển kinh tế hay sẽ bỏ sơ hở cho tư bản ngoại quốc làm giàu còn người Việt Nam chịu thiệt ? Đó là trách nhiệm của quốc hội trong khóa họp chót năm 1970 này.



me ơi,
con nhức răng!



IN EXPRESS



“ Bà nên dạy con em đánh răng
sau mỗi bữa ăn và mỗi tối trước
khi đi ngủ, để tránh cho con em
bệnh sâu răng. ”

Một lời nhắn nhủ

của **Hynos** PHOSPHATÉ

gần hoa rồi lại bé cảnh



Thưa không!
Cảnh hoa này sẽ
mang lại cho quý vị
một mùi hương thơm tho
trong khi đánh răng

Hynos PHOSPHATÉ

yêu hoa rồi lại bẽ cảnh?



*Thưa Không!
Cành hoa này sẽ
mang lại cho quý vị
một mùi hương thơm tho
trong kem đánh răng*

Hynos PHOSPHATÉ